MỤC LỤC

[MỤC LỤC 1](#_Toc3732897)

[DANH SÁCH PHÂN PHỐI TÀI LIỆU 4](#_Toc3732898)

[TRANG GHI NHẬN CÁC TU CHỈNH 5](#_Toc3732899)

[DANH MỤC CÁC NỘI DUNG KIỂM TRA ĐÃ THỰC HIỆN 7](#_Toc3732900)

[GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ VÀ CÁC CHỮ VIẾT TẮT 9](#_Toc3732901)

[A. Thuật ngữ: 9](#_Toc3732902)

[B. Chữ viết tắt: 11](#_Toc3732903)

[CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG 15](#_Toc3732904)

[1. Mục đích, yêu cầu và phạm vi áp dụng của Tài liệu khai thác sân bay Cảng hàng không Rạch Giá 15](#_Toc3732905)

[2. Căn cứ pháp lý và tài liệu viện dẫn 16](#_Toc3732906)

[3. Quy trình sửa đổi, bổ sung tài liệu 20](#_Toc3732907)

[4. Các điều kiện chung để khai thác sân bay 21](#_Toc3732908)

[5. Hệ thống thông báo tin tức hàng không hiện có và các thủ tục thông báo 24](#_Toc3732909)

[6. Hệ thống thông kê hoạt động cất hạ cánh của tàu bay tại Cảng hàng không Rạch Giá 26](#_Toc3732910)

[7. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Người khai thác cảng hàng không, sân bay 26](#_Toc3732911)

[CHƯƠNG II: THÔNG TIN CHUNG VỀ CẢNG HÀNG KHÔNG, SÂN BAY 29](#_Toc3732912)

[1. Tên cảng hàng không, sân bay 29](#_Toc3732913)

[2. Vị trí cảng hàng không, sân bay 29](#_Toc3732914)

[3. Tọa độ điểm quy chiếu 29](#_Toc3732915)

[4. Mức cao sân bay và địa thế Cảng hàng không Rạch Giá 29](#_Toc3732916)

[5. Cấp cứu hỏa sân bay 30](#_Toc3732917)

[6. Nhiệt độ tham chiếu tại sân bay 30](#_Toc3732918)

[7. Tên, địa chỉ, số điện thoại liên lạc (24/24 giờ) của Người khai thác cảng/ đại diện người khai thác cảng hàng không sân bay 30](#_Toc3732919)

[8. Các loại bản vẽ, bản đồ, sơ đồ 31](#_Toc3732920)

[9. Các chi tiết sử dụng đất cảng hàng không, sân bay 32](#_Toc3732921)

[CHƯƠNG III: CÁC THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ SÂN BAY 33](#_Toc3732922)

[1. Đường cất hạ cánh 33](#_Toc3732923)

[2. Đường lăn 37](#_Toc3732924)

[3. Sân đỗ 37](#_Toc3732925)

[4. Đài kiểm soát không lưu/đài kiểm soát tại sân và các cơ sở cung cấp dịch vụ không lưu khác : 38](#_Toc3732926)

[5. Thông tin về các thiết bị phù trợ dẫn đường, bao gồm: 39](#_Toc3732927)

[6. Vị trí của các điểm kiểm tra đài VOR tại sân và tần số vô tuyến: 41](#_Toc3732928)

[7. Vị trí của các hệ thống chỉ dẫn chuyển động tàu bay trên mặt đất 42](#_Toc3732929)

[8. Vị trí và cao độ các điểm kiểm tra độ cao trước chuyến bay: 42](#_Toc3732930)

[9. Hệ thống giao thông trong khu bay 42](#_Toc3732931)

[10. Hạ tầng bảo vệ môi trường 43](#_Toc3732932)

[11. Hạ tầng tra nạp nhiên liệu ngầm cho tàu bay: 43](#_Toc3732933)

[12. Hệ thống cấp điện trong khu bay 43](#_Toc3732934)

[13. Hệ thống cấp, thoát nước trong khu bay (Xem phụ lục Sơ đồ cấp thoát nước). 44](#_Toc3732935)

[14. Hạ tầng bảo đảm an ninh hàng không 45](#_Toc3732936)

[15. Hạ tầng phục vụ công tác khẩn nguy sân bay, phòng chống cháy nổ tại cảng hàng không, sân bay 47](#_Toc3732937)

[16. Hệ thống chiếu sáng 50](#_Toc3732938)

[17. Các dịch vụ hàng không tại cảng hàng không, sân bay 50](#_Toc3732939)

[18. Các thông tin đặc biệt cần lưu ý 51](#_Toc3732940)

[19. Danh mục không đáp ứng 54](#_Toc3732941)

[CHƯƠNG IV: QUY TRÌNH VẬN HÀNH KHAI THÁC, BẢO TRÌ, BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM AN TOÀN KHAI THÁC TRONG KHU BAY CẢNG HÀNG KHÔNG RẠCH GIÁ 56](#_Toc3732942)

[1. Quy trình khai thác, cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay 56](#_Toc3732943)

[2. Quy trình bảo đảm an ninh 56](#_Toc3732944)

[3. Kế hoạch khẩn nguy sân bay 56](#_Toc3732945)

[4. Kiểm tra bề mặt giới hạn chướng ngại vật trong sân bay 56](#_Toc3732946)

[5. Quy trình kiểm tra kết cấu hạ tầng sân bay 60](#_Toc3732947)

[6. Quy trình bảo trì kết cấu hạ tầng sân bay 63](#_Toc3732948)

[7. An toàn thi công xây dựng tại Cảng hàng không Rạch Giá 68](#_Toc3732949)

[8. Quản lý sân đỗ tàu bay 76](#_Toc3732950)

[9. Quản lý an toàn đường cất hạ cánh, đường lăn và sân đỗ 80](#_Toc3732951)

[10. Quy định về kiểm tra, kiểm soát người, phương tiện, trang thiết bị hoạt động trong khu bay 83](#_Toc3732952)

[11. Quản lý các nguy cơ gây mất an toàn do chim, động vật hoang dã và vật nuôi gây ra 88](#_Toc3732953)

[12. Quản lý chướng ngại vật hàng không 88](#_Toc3732954)

[13. Di chuyển tàu bay không có khả năng di chuyển 91](#_Toc3732955)

[14. Quản lý vật phẩm nguy hiểm 98](#_Toc3732956)

[15. Khai thác trong điều kiện tầm nhìn hạn chế 98](#_Toc3732957)

[16. Đảm bảo hoạt động của Radar và các thiết bị dẫn đường 98](#_Toc3732958)

[17. Khí tượng hàng không 99](#_Toc3732959)

[18. Quản lý môi trường tại cảng hàng không, sân bay 99](#_Toc3732960)

[19. Báo cáo tai nạn, sự cố, vụ việc an toàn khai thác cảng hàng không, sân bay 104](#_Toc3732961)

[CHƯƠNG V: TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH VÀ HỆ THỐNG QUẢN LÝ AN TOÀN CỦA NGƯỜI KHAI THÁC CẢNG HÀNG KHÔNG, SÂN BAY 106](#_Toc3732962)

[1. Tổ chức hành chính của cảng hàng không, sân bay 106](#_Toc3732963)

[2. Hệ thống quản lý an toàn 112](#_Toc3732964)

DANH SÁCH PHÂN PHỐI TÀI LIỆU

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Đơn vị, cá nhân sử dụng tài liệu** | **Số lượng** *(quyển)* | **Mã số** |
|  | Cục Hàng không Việt Nam | 04 | 01 - 04 |
|  | Cảng vụ hàng không miền Nam | 02 | 05-06 |
|  | Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP | 02 | 07-08 |
|  | Ban Giám đốc Cảng hàng không Rạch Giá | 02 | 09-10 |
|  | Văn phòng Cảng | 01 | 11 |
|  | Đội An ninh hàng không | 01 | 12 |
|  | Đội Kỹ thuật | 01 | 13 |
|  | Đội Phục vụ hành khách | 01 | 14 |
|  | Chi nhánh Công ty bay dịch vụ hàng không (VASCO) tại Rạch Giá | 01 | 15 |
|  | Đài Kiểm soát không lưu tại Rạch Giá | 01 | 16 |
|  | Tổ Kỹ thuật máy bay (VAECO) tại Rạch Giá | 01 | 17 |
|  | Dự phòng | 03 | 19-20 |
|  | **TỔNG CỘNG** | **20** |  |

TRANG GHI NHẬN CÁC TU CHỈNH

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Ngày cập nhật | Tên các hạng mục và trang thay đổi | Ngày thay đổi | Ghi chú |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

DANH MỤC CÁC NỘI DUNG KIỂM TRA ĐÃ THỰC HIỆN

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày kiểm tra | Nội dung kiểm tra | Kết quả kiểm tra | Tên người *(tổ chức)* kiểm tra | Đại diện Người khai thác CHK,SB |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ VÀ CÁC CHỮ VIẾT TẮT

## A. Thuật ngữ:

1. An ninh hàng không: là việc sử dụng các biện pháp, nguồn nhân lực, trang bị, thiết bị để phòng ngừa, ngăn chặn và đối phó với các hành vi can thiệp bất hợp pháp vào hoạt động hàng không dân dụng, bảo vệ an toàn cho tàu bay, hành khách, tổ bay và những người dưới mặt đất.

2. Bề mặt giới hạn chướng ngại vật: là bề mặt giới hạn độ cao tối đa của các vật thể bảo đảm an toàn cho tàu bay thực hiện các giai đoạn cất cánh, bay lên, bay theo các đường bay, vòng lượn, hạ thấp độ cao, hạ cánh; bảo đảm hoạt động bình thường cho các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời.

3. Chỉ số phân cấp mặt đường (Pavement Classification Number - PCN): là chỉ số biểu thị khả năng chịu lực của mặt đường khi tàu bay hoạt động không hạn chế trên nó.

4. Chỉ số phân cấp tàu bay (Aircraft Classification Number - ACN): là chỉ số biểu thị tác động tương đối của tàu bay lên mặt đường tương ứng với một cấp nền đường tiêu chuẩn.

5. Chướng ngại vật hàng không (Obstacle): là tất cả những vật thể tự nhiên hoặc nhân tạo (cố định hoặc di động) có thể ảnh hưởng đến bảo đảm an toàn cho hoạt động bay hoặc hoạt động bình thường của các đài, trạm thông tin, ra đa dẫn đường hàng không và các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời.

6. Điểm quy chiếu sân bay (Aerodrome Reference Point): là điểm đánh dấu vị trí địa lý của sân bay.

7. Đường cất hạ cánh (Runway): là một khu vực hình chữ nhật được xác định trên mặt đất tại khu bay dùng cho tàu bay cất cánh và hạ cánh.

8. Đường lăn (Taxiway): là tuyến đường sử dụng cho tàu bay lăn từ khu vực này đến khu vực khác của cảng hàng không theo một đường đã định sẵn.

9. Khu vực hạn chế: là khu vực của cảng hàng không, sân bay và nơi có công trình, trang bị, thiết bị hàng không mà việc ra, vào và hoạt động tại đó phải tuân thủ các quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và được kiểm tra, giám sát an ninh hàng không.

10. Khu bay (Airfield): là phần sân bay dùng cho tàu bay cất cánh, hạ cánh và lăn bao gồm cả khu cất hạ cánh và các sân đỗ tàu bay.

11. Lề đường (Shoulder): là khu vực tiếp giáp với mép mặt đường được chuẩn bị tốt nhằm đảm bảo chuyển tiếp êm thuận giữa mặt đường và bề mặt tiếp giáp.

12. Khu vực bảo hiểm đầu đường CHC (RESA) (Runway end safety area) là khu vực nằm đối xứng ở hai bên đường tim kéo dài của đường CHC tiếp giáp với cạnh cuối đường CHC nhằm giảm nguy cơ hư hỏng tàu bay khi nó chạm bánh trước đường CHC hoặc chạy vượt ra ngoài đường CHC.

13. Khu vực an toàn tại vị trí đỗ tàu bay (Aicraft Safety Area on the Parking): là khu vực hạn chế nằm trong ranh giới có đường kẻ màu đỏ xung quanh khu vực đỗ của tàu bay.

14. Mã hiệu sân bay (Aerodrome Reference Code): là mã chuẩn sân bay theo các tiêu chí được quy định tại mục 1.7 Phụ lục 14 của Công ước Chicago, gồm 2 thành phần:

Thành phần 1: “Mã số” từ 1 đến 4 được xác định căn cứ vào giá trị chiều dài đường cất hạ cánh chuẩn sử dụng cho tàu bay dùng đường cất hạ cánh đó.

b) Thành phần 2: “Mã chữ” từ A đến F được xác định căn cứ vào chiều dài sải cánh tàu bay và khoảng cách giữa mép ngoài của các bánh ngoài của hai càng chính tàu bay.

15. Người khai thác cảng hàng không, sân bay: là tổ chức được cấp giấy chứng nhận khai thác cảng hàng không, sân bay.

16. Sân đỗ tàu bay (Apron): là khu vực được xác định trong sân bay dành cho tàu bay đỗ để phục vụ hành khách lên, xuống; xếp, dỡ hành lý, thư, bưu phẩm, bưu gửi, hàng hóa; tiếp nhiên liệu; cung ứng suất ăn; phục vụ kỹ thuật hoặc bảo trì tàu bay.

17. Thẻ kiểm soát an ninh hàng không cảng hàng không, sân bay: là tài liệu xác nhận người được phép vào và hoạt động trong khu vực hạn chế liên quan của cảng hàng không, sân bay.

18. Vật phẩm nguy hiểm là vũ khí, đạn dược, chất cháy, chất nổ, chất phóng xạ và các vật hoặc chất khác có khả năng gây nguy hiểm cho sức khỏe, tính mạng của con người, sự an toàn của chuyến bay.

## B. Chữ viết tắt:

1. ACN (Aircraft Classification Number): Số phân cấp tàu bay
2. ACC *(Area Control Centre)*: Trung tâm kiểm soát đường dài.
3. ACV *(Airports Corporation of Vietnam):* Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP
4. AD WRNG (*Aerodrome Warning*): Điện văn cảnh báo thời tiết cảng hàng không.
5. AFTN (Aeronautical Fixed Telecommunications Network): Mạng viễn thông cố định hàng không
6. AMHS (Air Traffic Service Message Handling System): Hệ thống xử lý điện văn dịch vụ không lưu.
7. AIP (Aeronautical Information Publication): Tập thông báo tin tức Hàng không.
8. AIS *(Aeronautical Information Services*): Dịch vụ thông báo tin tức hàng không
9. AMSL *(Above mean sea level):* So với mực nước biển trung bình
10. APP *(Approach Control Unit):* Cơ sở kiểm soát tiếp cận
11. ARO (ATS Reporting office): Phòng Thủ tục bay
12. ASDA (Accelerated - Stop Distance Available): Cự ly có thể dừng khẩn cấp
13. ATS *(Air traffic servies):* Dịch vụ không lưu
14. ATIS *(Automatic Terminal Information Service):* Dịch vụ thông báo tự động trong khu vực sân bay.
15. AWOS *(Automated Weather Observing System):* Hệ thống quan trắc khí tượng tự động
16. AWB *(Airway Bill):* Vận đơn hàng không.
17. CAAV (Civil Aviation Administration of Vietnam): Cục Hàng không Việt Nam
18. CAT (Category): Cấp.
19. CHC: Cất hạ cánh.
20. CSCCDV: Cơ sở cung cấp dịch vụ.
21. CSDL: Cơ sở dữ liệu.
22. DBV: Dự báo viên.
23. DME (Distance Measuring Equipment): Thiết bị đo cự ly.
24. DVOR *(Doppler VOR):* Đài VOR theo nguyên lý Đốp-lơ
25. HKDD: Hàng không dân dụng
26. HKQT: Hàng không quốc tế
27. HTQLAT: Hệ thống Quản lý an toàn
28. GP *(Glide Path):* Đài tầm.
29. ICAO (International Civil Aviation Organization): Tổ chức HKDD Quốc tế
30. ILS *(Instrument Landing System):* Hệ thống hạ cánh bằng khí tài.
31. KSANHK: Kiểm soát an ninh Hàng không.
32. KT *(Knot):* đơn vị đo tốc độ gió bằng dặm/giờ.
33. LDA *(Landing Distance Available):* Cự ly sử dụng để hạ cánh.
34. LLZ *(Localizer):* Đài hướng.
35. MET Report: Bản tin khí tượng.
36. METAR (*Routine Observation and Reports*): Bản tin báo cáo thời tiết thường lệ tại cảng hàng không, sân bay.
37. MSL *(Mean Sea Level):* So với mực nước biển trung bình.
38. MTOW *(Maximum Take - Off Weight):* Trọng tải cất cánh tối đa.
39. MWO (*Meteorological Watch Office*): CSCCDV cảnh báo thời tiết.
40. NDB *(Non - Directional Beacon):* Đài dẫn đường vô hướng sóng trung.
41. NOTAM *(Notice To Airmen):* Thông báo cho người lái.
42. OPMET (*Operational Meteorological Information*): Số liệu khí tượng khai thác.
43. PAPI (Precision Approach Path Indicator): Hệ thống đèn chỉ thị đường trượt tiếp cận chính xác
44. PCCC: Phòng cháy chữa cháy
45. PCN (Pavement Classification Number): Số phân cấp tầng phủ (bề mặt).
46. PIB *(Pre Flight Information Bulletin):* Bản tin thông báo trước chuyến bay
47. PSR (Primary Surveillance Radar): Rađa giám sát sơ cấp.
48. QFE *(Atmospheric Pressure at Aerodrome elevation or at runway threshold):* Áp suất khí quyển tại mức cao cảng hàng không, sân bay hoặc tại ngưỡng đường CHC
49. QNH *(Altimeter sub-scale setting to obtain elevation when on the ground):* Khí áp quy về mực nước biển trung bình theo khí quyển chuẩn ICAO.
50. QTV: Quan trắc viên.
51. RESA (Runway End Safety Areas): Bảo hiểm đầu đường CHC
52. RVR *(Runway Visual Range):* Tầm nhìn đường cất hạ cánh.
53. RWY *( Runway):* Đường cất/hạ cánh
54. SIGMET (*Significant Meteorological Information*): Bản tin cảnh báo do CSCCDV cảnh báo thời tiết liên quan đến sự xuất hiện hay dự kiến sẽ xuất hiện của các hiện tượng thời tiết trên đường bay và có khả năng uy hiếp an toàn bay.
55. SSR (Secondary Surveillance Radar): Rađa giám sát thứ cấp.
56. SYNOP: Số liệu khí tượng bề mặt 3 giờ/lần.
57. TAF AMD (*Amendment Aerodrome Forecast*): Bản tin dự báo thời tiết tại cảng hàng không, sân bay được bổ sung.
58. TAF (*Aerodrome Forecast*): Bản tin dự báo thời tiết tại cảng hàng không, sân bay.
59. TBTTHK: Thông báo tin tức hàng không
60. TKCN: Tìm kiếm cứu nạn
61. TRAC (Terminal Radar Approach Control): Rađa kiểm soát tiếp cận.
62. TREND: Dự báo thời tiết sân bay có hiệu lực dưới 2 giờ từ thời điểm quan trắc
63. TORA *(Take Off Run Available):* Đoạn chạy lấy đà có thể sử dụng.
64. TODA (Take Off Distance Available): Cự ly có thể cất cánh.
65. TWR *(Tower):* Đài kiểm soát tại sân bay.
66. VPTTAT: Văn phòng thường trực an toàn
67. ULD (Unit of Loading Device): Thiết bị chất xếp.
68. UPS (Uninterruptible Power Supplier): Nguồn cung cấp điện liên tục
69. VOR *(VHF Ommidirectional Radio Range):* Đài vô tuyến vạn hướng sóng VHF
70. WAFC *(World Area Forecast Center):* Trung tâm dự báo thời tiết toàn cầu.
71. WAFS: Số liệu , sản phẩm dự báo thời tiết toàn cầu.
72. WGS-84 *(World Geodetic System 1984):* Hệ trắc địa toàn cầu năm 1984
73. WMO (World Meteorological Organization): Tổ chức khí tượng Thế giới
74. WS WRNG (*Wind Shear Warning):* Điện văn cảnh báo hiện tượng gióđứttầng thấp.

# CHƯƠNG I

# QUY ĐỊNH CHUNG

## 1. Mục đích, yêu cầu và phạm vi áp dụng của Tài liệu khai thác sân bay -Cảng hàng không Rạch Giá

### 1.1. Mục đích

- Tài liệu khai thác sân bay – Cảng HK Rạch Giá là căn cứ để Cục Hàng không Việt Nam thực hiện quy trình thẩm định,cấp Giấy chứng nhận khai thác cảng hàng không, sân bay theo quy định tại Điều 51 Luật Hàng không dân dụng Việt Nam năm 2006, Điều 39 Thông tư số 17/2016/TT-BGTVT ngày 30/6/2016 của Bộ Giao thông vận tải quy định chi tiết về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay.

- Tài liệu khai thác sân bay là cơ sở để các cơ quan chức năng, lực lượng Giám sát viên an toàn khai thác cảng hàng không, sân bay của Cục Hàng không Việt Nam lập danh mục kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn, khuyến nghị, các quy trình khai thác và chất lượng dịch vụ được cung cấp tại sân bay. Việc kiểm tra, giám sát sẽ được thực hiện trong quá trình thẩm định cấp Giấy chứng nhận khai thác sân bay và trong quá trình hoạt động khai thác thực tế.

- Tài liệu khai thác sân bay cung cấp các thông tin và hướng dẫn cần thiết thông qua việc mô tả các Quy trình khai thác, cung cấp dịch vụ làm cơ sở cho người đại diện/ người được ủy quyền/ đối tác cung cấp dịch vụ/ cán bộ, công nhân viên của người khai thác Cảng hàng không Rạch Giá tham chiếu trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

### 1.2. Yêu cầu

### - Các thông tin trong tài liệu cần ghi rõ sân bay đáp ứng được các quy chuẩn, tiêu chuẩn quốc gia, các tiêu chuẩn và khuyến cáo thực hành của các tổ chức quốc tế như ICAO, IATA, ACI… để đảm bảo an toàn cho hoạt động của tàu bay và chất lượng dịch vụ cung cấp cho người sử dụng cảng hàng không Rạch Giá.

### - Lập Danh mục không đáp ứng trong Tài liệu khai thác sân bay đối với các hạng mục công trình không đáp ứng quy chuẩn, tiêu chuẩn khai thác theo quy định.

### - Tài liệu khai thác sân bay phải được cập nhật các nội dung thay đổi liên quan đến các nội dung của tài liệu và trình Cục HKVN phê duyệt. Người khai thác cảng hàng không Rạch Giá có trách nhiệm cập nhật tài liệu khai thác sân bay theo quy định.

### 1.3. Phạm vi áp dụng

Áp dụng cho Cục hàng không Việt Nam, Cảng vụ hàng không miền Nam, Người khai thác cảng hàng không, sân bay Rạch Giá và các đơn vị hoạt động và cung cấp dịch vụ hàng không tại Cảng hàng không Rạch Giá.

## 2. Căn cứ pháp lý và tài liệu viện dẫn

### 2.1. Căn cứ pháp lý

- Luật Hàng không dân dụng Việt Nam năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hàng không dân dụng Việt Nam 2014.

- Luật phòng cháy và chữa cháy năm 2001 và Luật sữa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy chữa cháy năm 2013.

~~- Pháp lệnh về phòng chống lụt bão năm 1993 và pháp lệnh số 27/2000/PL-UBTVQH ngày 24 tháng 8 năm 2000 của Ủy ban thường vụ Quốc hội sửa đổi bổ sung một số điều của Pháp lệnh phòng chống lụt bão.~~ Luật phòng chống thiên tai 2013

- Nghị định 75/2007/NĐ-CP ngày 09/5/2007 của Chính phủ về Điều tra tai nạn, sự cố tàu bay.

~~- Nghị định 14/2010/NĐ-CP ngày 27/2/2010 của Thủ tướng chính phủ Quy định về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ chế phối hợp của Ban chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương, Ban chỉ đạo phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn các Bộ, ngành và địa phương.~~

- Nghị định 66/2014/NĐ-CP ngày 04/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phòng, chống thiên tai.

- Nghị định 79/2014/NĐ-CP ngày 31/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy và Luật sữa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy.

- Nghị định 92/2015/NĐ-CP ngày 31/10/2015 của Chính phủ về An ninh hàng không.

- Nghị định 102/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về Quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay.

- Nghị định 125/2015/NĐ-CP ngày 04/12/2015 của Chính phủ Quy định Chi tiết về Quản lý hoạt động bay.

- Nghị định 32/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ Quy định về Quản lý độ cao chướng ngại vật hàng không và các trận địa, bảo vệ vùng trời tại Việt Nam.

- Nghị định 44/NĐ-CP ngày 13/03/2018 của Chính phủ Quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

- Thông tư 28 chuyên cơ 2010

- Thông tư 53 chuyên cơ 2015

- Thông tư 53/2012/TT-BGTVT ngày 25/12/2012 của Bộ Giao thông vận tải Quy định về bảo vệ môi trường trong hoạt động hàng không dân dụng.

- Thông tư số 34/2014/TT-BGTVT ngày 11/8/2014 của Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành QCVN “Sơn tín hiệu trên đường cất hạ cánh, đường lăn, sân đỗ tàu bay”.

- Thông tư số 01/2016/TT-BGTVT ngày 01/02/2016 của Bộ GTVT quy định chi tiết Chương trình An ninh hàng không dân dụng Việt Nam và kiểm soát chất lượng An ninh hàng không dân dụng; Thông tư số 45/TT-BGTVT ngày 17/11/2017 của Bộ GTVT về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 01/2016/TT-BGTVT ngày 01/02/2016 của Bộ GTVT quy định chi tiết Chương trình An ninh hàng không dân dụng Việt Nam và kiểm soát chất lượng An ninh hàng không dân dụng; Thông tư 02/2018/TT-BGTVT ngày 09/01/2018 của Bộ GTVT quy định ngưng hiệu lực một phần thông tư số 45/TT-BGTVT ngày 17/11/2017 của Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 01/2016/TT-BGTVT ngày 01/02/2016 của Bộ GTVT quy định chi tiết Chương trình An ninh hàng không dân dụng Việt Nam và kiểm soát chất lượng An ninh hàng không dân dụng.

- Thông tư số 17/2016/TT-BGTVT ngày 30/6/2016 của Bộ Giao thông vận tải Quy định chi tiết về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay; Thông tư 51/2018/TT-BGTVT ngày 19/9/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2016/TT-BGTVT ngày 30/6/2016 của Bộ Giao thông vận tải Quy định chi tiết về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay.

- Thông tư số 48/2016/TT-BGTVT ngày 30/12/2016 của Bộ Giao thông vận tải Quy định về bảo trì công trình hàng không dân dụng.

- Thông tư số 19/2017/TT-BGTVT ngày 06/6/2017 của Bộ Giao thông vận tải Quy định về quản lý và bảo đảm hoạt động bay.

- Thông tư số 27/2017/TT-BGTVT ngày 25/08/2017 của Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2014/TT-BGTVT ngày 29/8/2014 của Bộ Giao thông vận tải Quy định chất lượng dịch vụ hành khách tại cảng hàng không.

- Thông tư số 04/2018/TT-BGTVT ngày 23/01/2018 của Bộ Giao thông vận tải Quy định về việc bảo đảm kỹ thuật nhiên liệu hàng không.

~~- Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGTVT ngày 03/01/2014 của Bộ Giao thông vận tải quy định về phương thức bay hàng không dân dụng.~~

~~- Quyết định 26/2007/QĐ-BGTVT ngày 23/5/2007 của Bộ Giao thông vận tải về ban hành Quy chế tìm kiếm cứu nạn hàng không dân dụng.~~

- Quyết định số 33/2012/QĐ-TTg ngày 06/8/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế Phối hợp tìm kiếm cứu nạn Hàng không dân dụng;

- Quyết định 349/QĐ-BGTVT ngày 05/02/2013 của Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt Chương trình an toàn đường cất hạ cánh.

- Quyết định số 399/QĐ-CHK ngày 25/02/2015 của Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam về việc ban hành Quy chế báo cáo an toàn hàng không.

- Quyết định số 16/2017/QĐ-TTg ngày 16/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Phương án khẩn nguy tổng thể đối phó với hành vị can thiệp bất hợp pháp vào hoạt động hàng không dân dụng.

- Quyết định 1272/QĐ-CHK ngày 09/6/2017 của Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam về việc Hướng dẫn lập Tài liệu khai thác sân bay và Tài liệu khai thác công trình.

### 2.2 Tài liệu viện dẫn:

- Phụ ước 2 về Quy tắc bay;

- Phụ ước 4 về Bản đồ, sơ đồ hàng không;

- Phụ ước 5 về Đơn vị đo lường hàng không;

- Phụ ước 10 về Thông tin liên lạc hàng không;

- Phụ ước 11 về Dịch vụ điều hành bay;

- Phụ ước 12 về Tìm kiếm cứu nạn hàng không;

- Phụ ước 13 về Điều tra sự cố và tai nạn tàu bay;

- Phụ ước 14 về Tiêu chuẩn và khuyến nghị thực hành (SARPs) về thiết kế và khai thác sân bay;

- Phụ ước 15 về Dịch vụ thông báo tin tức hàng không;

- Phụ ước 17 về An ninh hàng không;

- Phụ ước 19 về Hệ thống quản lý an toàn;

- Sổ tay hướng dẫn cấp chứng chỉ sân bay (Doc 9774 –AN/969) của ICAO;

- Sổ tay hướng dẫn Thông báo tin tức Hàng không (Doc 8126 ICAO );

- Sổ tay hướng dẫn an ninh bảo vệ hàng không dân dụng ngăn chặn các hành vi can thiệp bất hợp pháp (Doc 8973 ICAO );

- Sổ tay hướng dẫn quản lý an toàn (Doc 9859-AN/474- ICAO);

- Sổ tay hướng dẫn về các dịch vụ sân bay (Doc 9137 ICAO);

- Sổ tay hướng dẫn thiết kế sân bay (Doc 9157/AN901 ICAO).

## 3. Quy trình sửa đổi, bổ sung tài liệu

### 3.1. Trách nhiệm sửa đổi, bổ sung tài liệu

Người khai thác cảng hàng không, sân bay Rạch Giá có trách nhiệm quản lý, theo dõi cập nhật các nội dung thay đổi của tài liệu:

- Văn phòng Cảng HK Rạch Giá là đơn vị có trách nhiệm theo dõi, cập nhật các nội dung liên quan đến thay đổi của tài liệu khai thác sân bay Rạch Giá.

- Địa chỉ: Cảng hàng không Rạch Giá, số 418, đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Vĩnh Lợi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Việt Nam.

- Điện thoại: 02973 915 079

- Fax: 02973 910 014; E-mail: htbich@vietnamairport.vn

### 3.2. Quy trình bổ sung, tu chỉnh tài liệu

- Việc tu chỉnh toàn bộ tài liệu khai thác sân bay - Cảng HK Rạch Giá được thực hiện 1 năm/lần vào Quý IV hàng năm. Giám đốc Cảng HK Rạch Giá có trách nhiệm rà soát các nội dung thay đổi bổ sung trong tài liệu (các nội dung thay đổi phải được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và chấp thuận bằng văn bản), báo cáo Tổng công ty Cảng HKVN-CTCP trình Cục HKVN xem xét phê duyệt theo quy định. Những nội dung bổ sung tu chỉnh trong tài liệu sau khi được Cục HKVN phê duyệt phải được thông báo đến các cơ quan, đơn vị có liên quan để triển khai thực hiện.

- Các nội dung thay đổi được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận bằng văn bản cần phải bổ sung ngay vào Tài liệu khai thác sân bay - Cảng HK Rạch Giá. Sau khi có văn bản phê duyệt của Cục HKVN đối với nội dung thay đổi có liên quan đến Tài liệu khai thác sân bay - Cảng HK Rạch Giá, Giám đốc Cảng HK Rạch Giá chịu trách nhiệm ban hành bản bổ sung, tu chỉnh để cập nhật các nội dung thay đổi vào Tài liệu khai thác sân bay - Cảng HK Rạch Giá, báo cáo bằng văn bản đến Tổng công ty Cảng HKVN-CTCP và thông báo đến các cơ quan, đơn vị liên quan để triển khai thực hiện; Bản bổ sung tu chỉnh tạm thời được in trên giấy màu vàng và hết hiệu lực ngay sau khi đã tu chỉnh toàn bộ Tài liệu khai thác sân bay - Cảng HK Rạch Giá theo chu kỳ 01 lần/năm.

- Các quyết định tạm thời của Giám đốc Cảng HK Rạch Giá và Tổng công ty Cảng HKVN-CTCP phải được ghi nhận vào trang “Ghi nhận các tu chỉnh” và đính kèm tài liệu.

## 4. Các điều kiện chung để khai thác sân bay

### 4.1. Về tính chất khai thác

- ~~Cảng hàng không~~  Sân bay Rạch Giá là sân bay cấp 3C dùng chung dân dụng và quân sự; có khả năng tiếp nhận các chuyến bay nội địa thường lệ, không thường lệ, các loại tàu bay tư nhân, các loại tàu bay quân sự và các loại tàu bay khác khi được cấp phép khai thác.

- Sân bay Rạch Giá có khả năng tiếp thu và cho cất cánh các tàu bay loại C trở xuống (ATR-72, AN26, KingAir và tương đương).

~~- Năng lực phục vụ của Cảng hàng không Rạch Giá: Năng lực phục vụ tương đương với số máy bay tiếp nhận tại giờ cao điểm là 2; Lượng hành khách tiếp nhận là 250.000 lượt hành khách/năm, lượng khách giờ cao điểm: 150 hành khách/giờ cao điểm.~~

### 4.2 Về giờ hoạt động, tên, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của các cơ quan hoạt động tại sân bay Rạch Giá.

Thống nhất kẻ bảng

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Tên cơ quan, đơn vị** | **Giờ hoạt động** | **Địa chỉ** | **Số điện thoại**  **Fax/Email** |

4.2.1. Người khai thác Cảng hàng không Rạch Giá

- Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Giám đốc Cảng hàng không Rạch Giá

- Địa chỉ: số 418, đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Vĩnh Lợi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Điện thoại: 02973 864 326 Di động: 0913 197 407

- Fax: 02973 910 014 Email: nthyen@vietnamairport.vn

- Thời gian hoạt động: 24/24 giờ.

4.2.1.1. Đội An ninh hàng không

- Ông Đinh Văn Lâm - Đội trưởng

- Địa chỉ: Cảng hàng không Rạch Giá, số 418, đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Vĩnh Lợi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Điện thoại: 02973 864 326 Di động: 0979 881 922

- Email: dvlam@vietnamairport.vn

- Thời gian hoạt động: 24/24 giờ

4.2.1.2. Đội Kỹ thuật

- Ông Tạ Xuân Hợp - Đội phó

- Địa chỉ: Cảng hàng không Rạch Giá, số 418, đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Vĩnh Lợi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

- Điện thoại: 0297 3864326 Di động: 0919 192 678

- Email: xuanhopvkg@gmail.com

- Thời gian hoạt động: 24/24 giờ và theo yêu cầu

4.2.1.3. Đội Phục vụ mặt đất

- Bà Tạ Thị Thu Hương - Đội Trưởng

- Điện thoại: 02973 864 326 Di động: 0939 292 768

- Địa chỉ: Cảng hàng không Rạch Giá, số 418, đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Vĩnh Lợi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Email: ttthuong@vietnamairport.vn

- Thời gian hoạt động: 12/24 giờ và theo yêu cầu

4.2.2. Đại diện Cảng vụ hàng không miền Nam tại Rạch Giá

- Ông Nguyễn Đăng Phương - Trưởng Đại diện

- Địa chỉ: Cảng hàng không Rạch Giá, số 418, đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Vĩnh Lợi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Điện thoại: 02973 919 363 Di động: 0988. 991162

- Fax: 02973 919 366 Email: vkg@saa.gov.vn

- Thời gian hoạt động: 24/24 giờ

4.2.3. Chi nhánh Công ty bay dịch vụ hàng không (Vasco) tại Rạch Giá

- Ông Nguyễn Thanh Tạo - Trưởng Đại diện

- Địa chỉ: Số 38, Đường Lạc Hồng, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Điện thoại: 02973 924 320 Di động: 0984 320782

- Fax: 02973 924 320 Email: tathan.nguyen@gmail.com

- Thời gian hoạt động: 12/24 giờ

4.2.4. Đài Kiểm soát không lưu tại Rạch Giá

- Ông Trần Hà Tiên - Đài trưởng

- Địa chỉ: Cảng hàng không Rạch Giá, số 418, đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Vĩnh Lợi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Điện thoại: 02973 865 831 Di động: 0916 501 181

- Fax: 02973 865 831 Email: dksklrg@gmail.com

- Thời gian hoạt động: 12/24 giờ

4.2.5. Tổ Kỹ thuật máy bay (VAECO)

- Ông Nguyễn Thanh Tú - Tổ trưởng

- Địa chỉ: Cảng hàng không Rạch Giá, số 418, đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Vĩnh Lợi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

- Điện thoại: 02973 918 567 Di động: 0913 833583

- Fax: 02973 918 567

- Thời gian hoạt động: 12/24 giờ

## 5. Hệ thống thông báo tin tức hàng không hiện có và các thủ tục thông báo

5.1. Hệ thống thông báo tin tức hàng không tại Cảng HK Rạch Giá

~~- Hệ thống thông báo tin tức hàng không tại Cảng hàng không Rạch Giá là hệ thống AIS do bộ phân thông báo tin tức hàng không thuộc Đài kiểm soát không lưu Rạch Giá – Công ty quản lý bay miền Nam quản lý khai thác.~~

Đơn vị cung cấp dịch vụ thông báo tin tức hàng không tại Cảng HK Rạch Giá là Trung tâm ARO/AIS Rạch Giá - Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam.

~~- Hệ thống gồm bộ máy tính được kết nối đường truyền riêng biệt với Trung tâm AIS thuộc Trung tâm thông báo tin tức hàng không.~~

### . ~~Quy trình và thủ tục ban hành các bản tin~~

~~Thông tư số 19/2017/TT-BGTVT ngày 06/06/2017 của Bộ Giao thông vận tải quy định về Quản lý và bảo đảm hoạt động bay.~~

* 1. ~~Quy trình ban hành:~~

~~Khi nhận được thông tin yêu cầu từ Cảng hàng không, sân bay hoặc đơn vị liên quan, nhân viên AIS kiểm tra thông tin yêu cầu, soạn thảo bản tin (NOTAM) và gửi đến Trung tâm AIS (Trung tâm thông báo tin tức hàng không); Trung tâm AIS tiếp nhận bản tin kiểm tra thông tin, chỉnh sửa lại bản tin theo đúng quy định, trình Cục hàng không xem xét phê duyệt bản tin sau đó phát thông báo NOTAM để các đơn vị, cá nhân liên quan áp dụng thực hiện.~~

* 1. ~~Các loại bản tin: 03 loại.~~
* ~~Tin tức phát hành ngay lập tức gồm:~~
* ~~Tin tức về việc dừng khai thác đường CHC, đường lăn, sân đỗ, … vì lý do kỹ thuật.~~
* ~~Các thay đổi quan trọng về hoạt động của các dịch vụ: AGA, AIS, ATS, COM, MET, SAG.~~
* ~~Tin tức cần phát hành trước vài ngày: ít nhất 03 ngày trước ngày có hiệu lực đối với các thông tin liên quan đến:~~
* ~~Sự hoạt động của khu vực cấm bay, nguy hiểm, hạn chế bay.~~
* ~~Kế hoạch về công việc được tiến hành tại khu bay.~~
* ~~Tin tức cần phát hành theo thời gian quy định:~~
* ~~Phương thức bay chờ, phương thức tiếp cận, phương thức đi và đến, phương thức giảm tiếng ồn…;~~
* ~~Đường bay cung cấp dịch vụ ATS;~~
* ~~Đường cất hạ cánh và các đoạn dừng, các đường lăn, sân đỗ …~~

1. ~~Đơn vị chịu trách nhiệm thống kê:~~

~~Bộ phận thông báo tin tức hàng không thuộc Đài kiểm soát không lưu Rạch Giá – Công ty quản lý bay miền Nam.~~

1. Quy chế phối hợp và hiệp đồng:

Thực hiện theo Văn bản hiệp đồng bảo đảm dịch vụ thông báo tin tức hàng không giữa Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam và Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP ngày …./11/2018.

Văn bản hiệp đồng bảo đảm dịch vụ hoạt động bay tại Cảng hàng không Rạch Giá giữa Công ty quản lý bay Miền Nam và Cảng hàng không Rạch Giá có hiệu lực từ ngày ~~01/01/2017~~.

## 6. Hệ thống thông kê hoạt động cất hạ cánh của tàu bay tại sân bay Rạch Giá

### 6.1. Cơ quan thống kê

Đội Phục vụ mặt đất trực thuộc Cảng hàng không Rạch Giá chịu trách nhiệm thống kê và báo cáo số lần hoạt động cất hạ cánh và vận chuyển thương mại của tàu bay tại Cảng hàng không Rạch Giá về Trung tâm Điều hành sân bay Tân Sơn Nhất trực thuộc Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất - Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP.

### 6.2. Chế độ báo cáo

Số liệu được báo cáo định kỳ theo tuần, tháng, sáu tháng và hàng năm về Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP, Cục hàng không Việt Nam, Đại diện Cảng vụ hàng không niền Nam tại Rạch Giá theo quy định tại Thông tư số 33/2016/TT-BGTVT ngày 15/11/2016 của Bộ Giao thông vận tải về quy định việc báo cáo hoạt động và số liệu thống kê trong ngành hàng không dân dụng.

### 6.3. Nội dung thống kê

Dựa trên cơ sở số liệu tổng hợp mỗi ngày, Đội Phục vụ hành khách cung cấp số liệu thống kê ngày, tuần, tháng, quý, năm. Nội dung thống kê gồm:

- Thống kê so sánh sản lượng vận chuyển tăng, giảm của từng thời kỳ, so với tuần trước, tháng trước, so với năm trước, so với cùng kỳ năm trước, để phục vụ cho công tác dự báo sản lượng vận chuyển.

- Thống kê sản lượng hàng hóa, hành lý, bưu gửi vận chuyển theo từng chuyến bay đến/đi;

- Thống kê sản lượng vận chuyển của từng Hãng hàng không đang khai thác tại Cảng hàng không Rạch Giá;

- Thống kê số lần cất hạ cánh theo từng mục đích khai thác (nội địa, quốc tế, thương mại, quân sự, huấn luyện, thuê chuyến).

## 7. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Người khai thác cảng hàng không Rạch Giá

### 7.1 Chức năng

- Quản lý, vận hành, khai thác toàn bộ cơ sở hạ tầng và các trang thiết bị tại Cảng HK Rạch Giá do Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam-CTCP (ACV) giao.

- Bảo đảm an ninh, an toàn hàng không theo quy định pháp luật hiện hành.

- Cung cấp các dịch vụ hàng không và phi hàng không tại Cảng HK Rạch Giá.

- Thực hiện các chức năng khác được Tổng công ty phân công.

### 7.2 Nhiệm vụ

- Đảm bảo tính chính xác của các thông tin được đề cập trong Tài liệu khai thác sân bay tại Cảng hàng hàng không Rạch Giá tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn do các cấp có thẩm quyền quy định;

- Triển khai thực hiện hoạt động khai thác và cung cấp dịch vụ tại Cảng hàng không Rạch Giá theo đúng các quy trình được nêu trong Tài liệu khai thác sân bay đã được phê duyệt;

- Tuyển dụng và đảm bảo đầy đủ số lượng cán bộ, công nhân viên có đủ năng lực để thực hiện hoạt động khai thác sân bay tại Cảng hàng không Rạch Giá theo phân cấp của Tổng công ty (bao gồm việc sử dụng các nhân viên hàng không có đầy đủ chứng chỉ chuyên môn và giấy phép theo quy định của pháp luật);

- Triển khai các hoạt động kiểm tra, giám sát nội bộ để đảm bảo an toàn và hiệu quả các hoạt động khai thác sân bay tại Cảng hàng không Rạch Giá;

- Cung cấp các hồ sơ, tài liệu và phối hợp với lực lượng giám sát an toàn của Cục hàng không Việt Nam, Cảng vụ hàng không miền Nam trong việc kiểm tra, giám sát hoạt động của các hệ thống trang thiết bị, cung cấp dịch vụ vì mục tiêu đảm bảo an ninh an toàn hàng không;

- Xây dựng và ban hành nội quy lao động; quy định bảo mật, bảo vệ các thông tin kinh tế - kỹ thuật nội bộ; bí mật quốc gia theo quy định của pháp luật để áp dụng thống nhất;

- Tổ chức và thực hiện công tác khẩn nguy, tìm kiếm cứu nạn hàng không theo quy định của nhà nước;

### 7.3 Quyền hạn

- Cảng HK Rạch Giá tổ chức thực hiện các quyền hạn về tài chính, về đầu tư tài sản, quản lý lao động và bổ nhiệm Cán bộ theo phân cấp của Tổng công ty.

- Được quyền đề xuất với Tổng công ty các giải pháp, chiến lược kinh doanh và quản lý để tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

- Ban hành các quy định về quản lý, khai thác Cảng không trái với các quy định của Tổng công ty và các quy định khác do Nhà nước ban hành.

- Ban hành các quy định về công tác quản lý tài chính, công tác kế toán tại đơn vị phù hợp với quy định của Tổng công ty và các quy định về chế độ kế toán do Nhà nước ban hành.

- Xây dựng và trình Hội đồng quản trị thẩm định trước khi ban hành các định mức kinh tế kỹ thuật để thực hiện.

- Đại diện Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP tại Cảng hàng không Rạch Giá đàm phán, ký kết hợp đồng kinh tế; ký kết hợp đồng lao động với người lao động theo sự ủy quyền, phân cấp của Tổng công ty;

- Thực hiện các quyền hạn khác theo phân cấp của Tổng công ty

# CHƯƠNG II

# THÔNG TIN CHUNG VỀ CẢNG HÀNG KHÔNG RẠCH GIÁ

## 1. Tên cảng hàng không Rạch Giá

- Tên tiếng việt: Cảng hàng không Rạch Giá – Chi nhánh Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP

- Tên tiếng anh: Rach Gia Airport.

- Mã sân bay theo ký hiệu ICAO: VVRG

- Mã sân bay theo ký hiệu IATA: VKG

~~- Cấp sân bay: Cấp 3C theo tiêu chuẩn ICAO, cấp II theo tiêu chuẩn quân sự.~~

## 2. Vị trí cảng hàng không Rạch Giá

- Cảng hàng không Rạch Giá thuộc địa phận phường Vĩnh Lợi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, cách trung tâm thành phố Rạch Giá khoảng 7km về phía Đông Nam.

- Phía Bắc sân bay giáp đường Cách Mạng Tháng Tám (quốc lộ 80).

- Phía Nam, Đông, Tây giáp ruộng lúa ao hồ.

* Khoảng cách các sân bay gần nhất (tính từ Đài kiểm soát không lưu tại Rạch Giá):

+ Sân bay Phú Quốc: 124 km về phía Tây

+ sân bay Rạch Giá: 70 km về phía Nam

+ Sân bay Cần Thơ: 65 km về phía Đông Bắc

+ Sân bay Tân Sơn Nhất: 195 km về phía Đông Bắc

## 3. Tọa độ điểm quy chiếu

- Điểm quy chiếu sân bay: Là giao điểm của trục tim đường CHC 08/26 với tim đường lăn vào sân đỗ máy bay, có toạ độ địa lý: 09057’30.8352”N -105008’09.9196”E (theo hệ WGS-84)

~~- Múi giờ: GMT + 07~~

~~- Độ lệnh từ tại sân bay: 01~~~~0~~ ~~E~~

## 4. Mức cao sân bay và địa thế Cảng hàng không Rạch Giá

- Mức cao sân bay 2m so với mực nước biển trung bình (MSL).

- Mức cao của các điểm ngưỡng đường cất hạ cánh (m) :

+ Mức cao ngưỡng đường CHC 08: 1,974m

+ Mức cao ngưỡng đường CHC 26: 1,826m

- Địa thế sân bay: Sân bay Rạch Giá có địa hình bằng phẳng, độ cao trung bình từ 1 đến 2m, bao quanh sân bay là khu dân cư, kênh rạch.

## 5. Cấp cứu hỏa sân bay

Cảng hàng không Rạch Giá được công bố: Cấp 5 (Theo quyết định 293/QĐ-CHK ngày 27/10/2010 của Cục Hàng không Việt Nam về việc công bố cấp cứu hoả tại các cảng hàng không, sân bay, cấp cứu hoả).

## 6. Nhiệt độ tham chiếu tại sân bay

Nhiệt độ tham chiếu tại Cảng hàng không Rạch Giá: Nhiệt độ trung bình tháng nóng nhất trong năm trong 10 năm (đo lúc 13 giờ) từ năm 2008 đến 2018 là 35-36oC, cụ thể theo bảng sau (trích nguồn từ Hệ thống khí tượng vaisala cập nhật theo từng ngày/trung bình của Cảng hàng không Rạch Giá):

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Nhiệt độ | Năm | | | | | | | | | | |
| 2008 | 2009 | 2010 | 2011 | 2012 | 2013 | 2014 | 2015 | 2016 | 2017 | 2018 |
| Trung bình cực đại (°C) | 35 | 36 | 35 | 36 | 36 | 35 | 34 | 35 | 35 | 36 | 35 |

## 7. Tên, địa chỉ, số điện thoại liên lạc (24/24 giờ) của người khai thác cảng Cảng hàng không Rạch Giá

- Họ và tên: Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Giám đốc Cảng hàng không Rạch Giá

- Địa chỉ: Số 418, đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Vĩnh Lợi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Điện thoại: 0297 386 432; Di động: 0913 197407

- Đường dây nóng (hotline): 02973 865 333

- Fax: 02973 910 014

- Email: [nthyen@vietnamairport.vn](mailto:nthyen@vietnamairport.vn)

## 8. Các loại bản vẽ, bản đồ, sơ đồ

* Phụ lục 1: Bản đồ tổng thể cảng hàng không, sân bay.
* Phụ lục 2: Bản đồ ranh giới cảng hàng không, sân bay.
* Phụ lục 3: Bản đồ chỉ vị trí tương đối của cảng hàng không, sân bay đến trung tâm thành phố, thị xã và vị trí các công trình, trang thiết bị nằm ngoài hàng rào cảng hàng không, sân bay.
* Phụ lục 4: Bản đồ tiếng ồn tại khu vực cảng hàng không, sân bay. (Chưa có)
* Phụ lục 5: Sơ đồ chướng ngại vật hàng không.
* Phụ lục 6: Sơ đồ các vùng ảnh hưởng đến hoạt động bay của đèn laze, thiết bị chiếu sáng với cường độ cao. (Chưa có)
* Phụ lục 7: Sơ đồ địa hình tiếp cận chính xác. (Chưa có-qly bay)
* Phụ lục 8: Sơ đồ sân bay, sân bay trực thăng. (Chưa có-qly bay)
* Phụ lục 9: Sơ đồ hướng dẫn di chuyển mặt đất.
* Phụ lục 10: Sơ đồ hệ thống đường giao thông trong khu bay; di chuyen
* Phụ lục 11: Sơ đồ sân đỗ, vị trí đỗ tàu bay.
* Phụ lục 12: Sơ đồ phương thức khởi hành tiêu chuẩn sử dụng thiết bị (SID). (Chưa có)
* Phụ lục 13: Sơ đồ khu vực tiếp cận. (Chưa có-qly bay)
* Phụ lục 14: Sơ đồ phương thức đến tiêu chuẩn sử dụng thiết bị (STAR).
* Phụ lục 15: Sơ đồ phương thức tiếp cận sử dụng thiết bị. (Chưa có)
* Phụ lục 16: Sơ đồ phương thức tiếp cận bằng mắt. (Chưa có)
* Phụ lục 17: Sơ đồ giới hạn độ cao chướng ngại vật hàng không.
* Phụ lục 18: Các loại sơ đồ, bản đồ phục vụ cho hoạt động bay. (Chưa có)

## 9. Các chi tiết sử dụng đất Cảng hàng không Rạch Giá

- Tổng diện tích đất tại Cảng hàng không Rạch Giá hiện nay là 399.742,5m2 (Theo quyết định giao đất cho Cảng vụ hàng không miền Nam số 332/QĐ-UBND, ngày 14/02/2014 của tỉnh Kiên Giang), theo quy hoạch Tổng thể phát triển Cảng hàng không Rạch Giá từ nay đến năm 2015 và giai đoạn từ 2015 đến 2025 đã được Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải phê duyệt tại Quyết định số 977/QĐ-BGTVT ngày 28 tháng 04 năm 2006 với diện tích là: 200 hecta. Cảng hàng không Rạch Giá thực hiện công tác quản lý và sử dụng đất đúng mục đích theo quy hoạch và kế hoạch đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.

- Diện tích đất được phân bổ hiện tại, cụ thể như sau:

+ Diện tích sân đỗ ô tô, đường vào sân bay: 1,20 ha

+ Diện tích nhà xe: 0,02 ha

+ Diện tích nhà ga: 0,19 ha

+ Diện tích sân đỗ tàu bay: 1,44 ha

+ Diện tích đường CHC: 4,50 ha

+ Diện tích khu an toàn bay, công trình khác: 32,61 ha

~~Số liệu quản lý đất đai tại Cảng hàng không Rạch Giá.~~

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| ~~Tên khu đất, mục đích sử dụng~~ | ~~Vị trí (số bản đồ, tên đường)~~ | ~~Diện tích~~ *~~(m2)~~* | ~~Tình trạng pháp lý~~ |
|
| ~~Sân bay Rạch Giá~~ | ~~418 CMT8, P Vĩnh Lợi, TP Rạch Giá, KG~~ | ~~423.161,35~~ | ~~QĐ 2498/QĐ-UB, 08/11/2001 của UBND tỉnh vv giao đất và thuê đất cho sân bay Rạch Giá~~ |
| ~~Diện tích đất thuê~~ | ~~11.666,08~~ |
| ~~Diện tích đất giao~~ | ~~411.495,27~~ |
| ~~Phần diện tích nhà ga mở rộng + sân đỗ trước nhà ga~~ | ~~418 CMT8, P.Vĩnh Lợi, TP Rạch Giá, KG (tờ bản đồ 65)~~ | ~~9.450,30~~ | ~~QĐ cấp GCNQSDĐ số 883/QĐ-UB, ngày 19/5/2005~~ |
| ~~Trung tâm giao dịch hàng không~~ | ~~180 Nguyễn Trung Trực, P.Vĩnh Lạc, TP Rạch Giá, KG~~ | ~~323,40~~ | ~~QĐ cấp GCNQSDĐ số 3019/QĐ-UB, ngày 28/12/2001~~ |

# CHƯƠNG III

# CÁC THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ SÂN BAY

## 1. Đường cất hạ cánh

Cảng hàng không Rạch Giá có 1 đường cất hạ cánh hướng 08/26, kích thước: 1.500m x 30m; Thông tin chi tiết như sau:

### 1.1 Ký hiệu đường cất hạ cánh: 08/26

### 1.2. Hướng đường CHC: 780 – 2580

### 1.3. Độ lệch từ: 010 E

### 1.4. Kích thước đường CHC: 1500m x 30m

### 1.5. Kích thước lề đường CHC:

### Không có lề đường cất hạ cánh

### 1.6. Độ dốc dọc trung bình và độ dốc ngang điển hình của đường cất hạ cánh.

- Độ dốc dọc trung bình ~~của đường CHC~~: 0,02%

- Độ dốc ngang điển hình ~~của đường CHC~~: 1,5%

### 1.7. Tọa độ ngưỡng~~, mức cao ngưỡng~~ đường CHC:

- ~~Tọa độ ngưỡng~~ Đầu đường CHC 08: 09057’23.2863”N-105007’40.3311”E (Theo WGS-84)

- ~~Tọa độ ngưỡng~~ Đầu đường CHC 26: 09057’35.4618”N-105008’28.0581”E (Theo WGS-84)

### 1.8. Mức cao ngưỡng

- Mức cao ~~ngưỡng~~ đầu đường CHC 08: 1,974m

- Mức cao ~~ngưỡng~~ đầuđường CHC 26: 1,826m

### 1.9. Loại tầng phủ mặt đường cất hạ cánh, sức chịu tải đường cất hạ cánh:

- Mặt phủ của đường CHC: Bê tông nhựa Polymer

- Sức chịu tải ~~công bố của~~ đường CHC: PCN = 30/F/B/X/U~~, đảm bảo khai thác các loại tàu bay có chỉ số ACN~~~~max~~~~< 30 tương ứng mặt đường bê tông nhựa và cấp chịu lực trung bình với áp suất bánh trung bình~~

~~- Chiều rộng: 30m~~

### 1.10. Vùng không có chướng ngại vật (OFZ) trong trường hợp tiếp cận hạ cánh chính xác:

Cảng hàng không Rạch Giá không áp dụng

### 1.11. Kích thước dải bay, khu vực bảo hiểm hai đầu đường cất hạ cánh, đoạn dừng và khoảng trống đầu đường cất hạ cánh

- Dải bay: 1620m x 80m

- Dải bảo hiểm hai bên sườn đường CHC có kích thước (mỗi bên): 30m x 1.500m.

- Đoạn dừng: Không có

- Khoảng trống ở hai đầu đường CHC bằng đất nện, có kích thước:

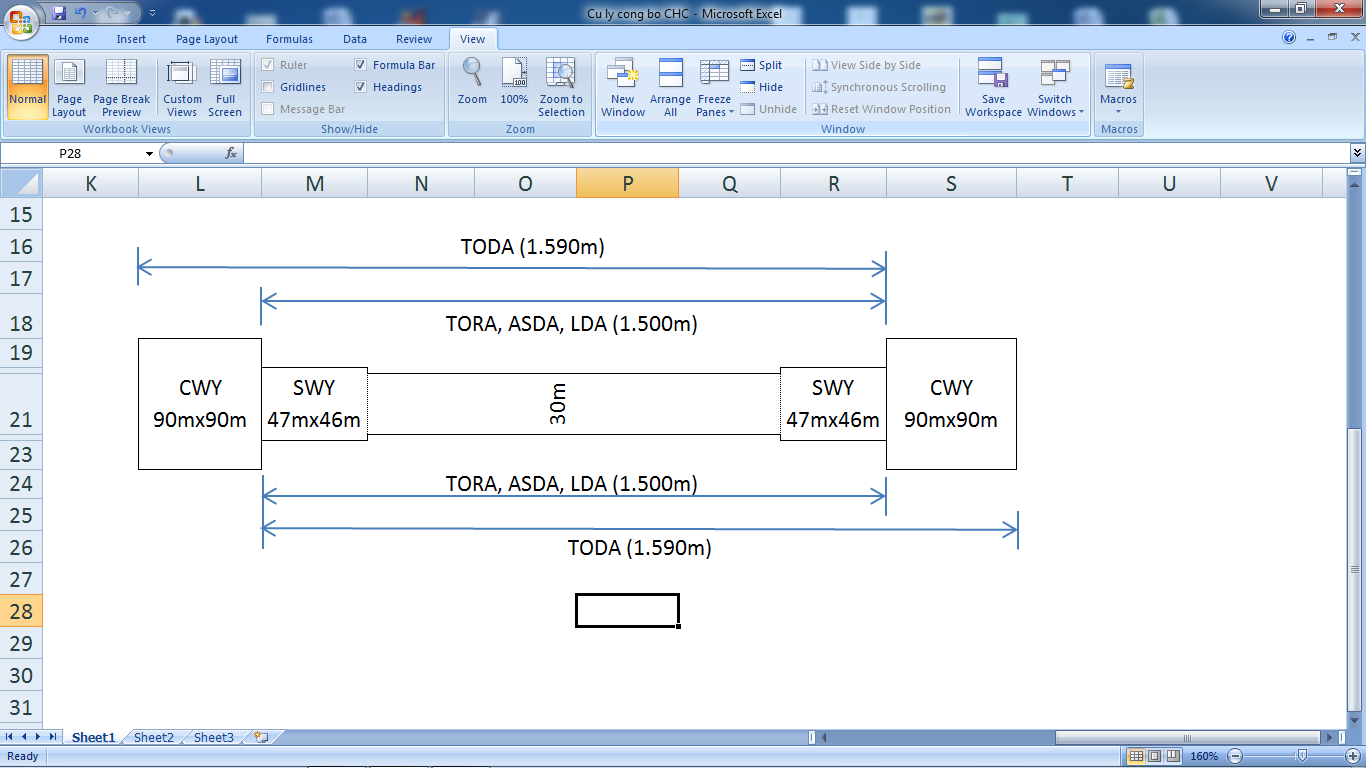
+ Đầu đường CHC 08: 90m x 90m

+ Đầu đường CHC 26: 90m x 90m

### 1.12. Các cự ly công bố của đường CHC 08/26 và sơ đồ thể hiện các cự ly công bố:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Ký hiệu đường CHC | Cự ly chạy đà TORA (m) | Cự ly có thể cất cánh TODA (m) | Cự ly có thể dừng khẩn cấp  ASDA (m) | Cự ly có thể hạ cánh  LDA (M) |
| Đường CHC 08 | 1500m | 1590m | 1500m | 1500m |
| Đường CHC 26 | 1500m | 1590m | 1500m | 1500m |

Vẽ lại bỏ stopway



### 1.13. Vị trí và độ cao của các chướng ngại vật:

Các chướng ngại vật trong khu vực tiếp cận, cất cánh.

| **STT** | **Tên vật chướng ngại** | **Độ cao**  **(m)** | **Phương vị**  **(độ)** | **Khoảng cách *(m)*** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | Ăng ten đài NDB RG335 | 12 | 030 | 150 |
| 2 | Ăng ten đài truyền hình KG | 138 | 330 | 4000 |
| 3 | Ăng ten bưu điện tỉnh KG | 75 | 345 | 4000 |
| 4 | Ăng ten A70 Bộ công an | 25 | 220 | 1500 |
| 5 | Núi 221 | 221 | 004 | 31750 |
| 6 | Núi Hòn Tre | 395 | 271 | 32750 |
| 7 | Núi Hòn Rái | 405 | 252 | 55000 |
| 8 | Núi Cô Tô | 614 | 341 | 48250 |

### 1.14 Hệ số ma sát đường cất hạ cánh. (ko có nội dung)

Hiện tại, Cảng hàng không Rạch Giá chưa thực hiện đo xác định hệ số ma sát đường cất hạ cánh

### 1.15. Lựa chọn và sử dụng đường cất hạ cánh.

Việc sử dụng đường CHC phải tuân thủ nghiêm ngặt quy định tại Quy chế bay trong khu vực sân bay Rạch Giá.

~~Phương thức khai thác đường CHC:~~

~~- Trường hợp sử dụng đầu 08:~~

~~+ Đối với tàu bay cất cánh: Sân đỗ tàu bay 🡪 đường lăn 🡪 lăn trên đường CHC về đầu 08 🡪 quay đầu 180~~~~0~~ ~~tại sân quay đầu 08 🡪 cất cánh đầu 08~~

~~+ Đối với tàu bay hạ cánh: Sau khi hạ cánh 🡪 lăn trên đường CHC về đầu 26 🡪 quay đầu 180~~~~0~~ ~~tại sân quay đầu 26 🡪 lăn trên đường CHC 🡪 đường lăn 🡪 sân đỗ tàu bay~~

~~- Trường hợp sử dụng đầu 26:~~

~~+ Đối với tàu bay cất cánh: Sân đỗ tàu bay 🡪 đường lăn 🡪 lăn trên đường CHC về đầu 26 🡪 quay đầu 180~~~~0~~ ~~tại sân quay đầu 26 🡪 cất cánh đầu 26~~

~~+ Đối với tàu bay hạ cánh: Sau khi hạ cánh 🡪 lăn trên đường CHC về đầu 08 🡪 quay đầu 180~~~~0~~ ~~tại sân quay đầu 08 🡪 lăn trên đường CHC 🡪 đường lăn 🡪 sân đỗ tàu bay~~

~~- Thực hiện theo Quyết định số 3656/CHK-QLHĐB của Cục hàng không Việt Nam về việc phê duyệt bổ sung AIRAC AIP SUP A07/13.~~

~~- Sự lựa chọn và sử dụng đường cất hạ cánh như sau: Tiếp cận theo phương thức bay bằng mắt (VFR) căn cứ vào điều kiện thời tiết và tình trạng của đường CHC.~~

~~- Những hạn chế và lưu ý khi sử dụng đường CHC: Đường CHC Cảng hàng không Rạch Giá có năng lực đáp ứng được các tàu bay tải trọng nhỏ như: ATR72, Fokker70, King\_Air và tương đương...~~

## 2. Đường lăn

### 2.1 Ký hiệu đường lăn, loại đường lăn

- Đường lăn Cảng hàng không Rạch Giá không có ký hiệu.

- Vị trí và số lượng: Có một đường lăn vuông góc với đường CHC, nối liền giữa đường CHC với sân đỗ tàu bay.

### 2.2 Kích thước đường lăn

- Kích thước: 58m x 15m

### 2.3 Kích thước lề đường lăn

Không có

### 2.4 Độ dốc dọc trung bình và độ dốc ngang điển hình của đường lăn.

Không có số liệu

### 2.5 Loại tầng phủ mặt đường lăn, sức chịu tải

- Lớp phủ mặt đường: Bê tông nhựa

- Sức chịu tải (PCN): PCN = 30/F/B/X/U ~~(hoặc 21,5 tấn/SIWL) đảm bảo khai thác các loại tàu bay có chỉ số ACN~~~~max~~~~< 30 tương ứng mặt đường bê tông nhựa và cấp chịu lực trung bình với áp suất bánh trung bình~~

### 2.6 Kích thước dải lăn

- Chiều dài: 58m.

- Chiều rộng: 52m.

### 2.7 Những hạn chế/lưu ý của đường lăn (nếu có).

Có khả năng tiếp thu tàu bay ATR72 và tương đương trở xuống.

### 2.8 Trường hợp có những đường lăn phục vụ riêng cho hoạt động bay quân sự, người khai thác cảng hàng không, sân bay nêu rõ ký hiệu đường lăn, vị trí đường lăn.

Không có đường lăn phục vụ riêng cho hoạt động bay quân sự.

## 3. Sân đỗ

### 3.1 Ký hiệu :

Sân đỗ Cảng hàng không Rạch Giá có 04 vị trí đỗ: Được đánh số từ 01 đến 04

### 3.2 Kích thước, Kiểu loại

- Kích thước: 146m x 47m.

~~-Kết cấu bề mặt: Bê tông nhựa (cấu trúc giống như đường CHC).~~

~~- Số vị trí đỗ: 03 vị trí đỗ chính thức đánh số 1, 2, 3 và 01 vị trí đỗ dự phòng được đánh số 4. Các vị trí đỗ có khoảng cách an toàn là 7,5m giữa các vị trí.~~

Sân đỗ tàu bay phục vụ hành khách, hàng hóa, quân sự, biệt lập.

### 3.3 Loại tàu bay khai thác đối với từng vị trí đỗ :

- Loại tàu bay khai thác : ATR 72, FK 70 và các loại tàu bay có tải trọng khai thác tương đương trở xuống

### 3.4 Tọa độ các vị trí đỗ tàu bay, vị trí của các hệ thống chỉ dẫn chuyển động tàu bay trên mặt đất

Không có số liệu

### 3.5 Loại tầng phủ bề mặt của sân đỗ, sức chịu tải theo phương pháp PCN/ACN.

- Tầng phủ bề mặt của sân đỗ: Bê tông nhựa

- Sức chịu tải (PCN) : PCN = 30/F/B/X/U ~~(hoặc 21,5 tấn/SIWL) đảm bảo khai thác các loại tàu bay có chỉ số ACN~~~~max~~~~< 30 tương ứng mặt đường bê tông nhựa và cấp chịu lực trung bình với áp suất bánh trung bình~~

### 3.6 Phương án vận hành tàu bay từ đường cất hạ cánh, đường lăn vào sân đỗ và ngược lại

- Tàu bay từ đường cất hạ cánh, đường lăn vào sân đỗ và ngược lại được thực hiện theo huấn lệnh của kiểm soát viên không lưu và nhân viên đánh tín hiệu tàu bay.

- Phương thức vận hành tàu bay trên sân đỗ: Tàu bay tự lăn vào, lăn ra

- Hố neo đậu tàu bay tránh bão: Sân đỗ Cảng hàng không Rạch Giá có 02 vị trí neo đậu cho tàu bay ATR 72 tại vị trí đỗ số 3 và số 4.

### 3.7 Quy trình khai thác, phương án cung cấp dịch vụ đối với từng vị trí đỗ

Vị trí đỗ số 1, 2, 3 và vị trí đỗ dự phòng số 4 sử dụng cho tàu bay ATR72 và tương đương trở xuống theo phương thức tự vận hành ra vào.

3.8 Những hạn chế/ lưu ý tại sân đỗ

Sân bay Rạch Giá không có dịch vụ xe dẫn (follow me) nên tổ bay phải quan sát kỹ các tín hiệu, biển báo chỉ dẫn tại sân đỗ tàu bay và trên khu bay.

3.9 Trường hợp có những sân đỗ phục vụ riêng cho hoạt động bay quân sự, người khai thác cảng hàng không, sân bay nêu rõ ký hiệu sân đỗ, vị trí sân đỗ.

Sân bay Rạch Giá không có sân đỗ phục vụ riêng cho hoạt động bay quân sự, dùng chung với hoạt động bay dân dụng.

## 4. Đài kiểm soát không lưu Rạch Giá :

4.1 Vị trí, chiều cao công trình:

- Đài Kiểm soát không lưu tại Rạch Giá trực thuộc Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam, nằm cách nhà ga hành khách 100m ở phía Tây, được xây dựng theo kiểu trụ ống thẳng đứng và 1 khu nhà làm việc.

- Tọa độ Đài kiểm soát không lưu :

- Chiều cao : 12m

4.2 Đài kiểm soát không lưu cung cấp các dịch vụ không lưu sau:

* Dịch vụ điều hành bay;
* Dịch vụ báo động;
* Dịch vụ thông báo bay;
* Dịch vụ thủ tục bay;
* Dịch vụ thông báo tin tức hàng không;
* Dịch vụ đánh tín hiệu tàu bay;
* Dịch vụ khí tượng.

4.3 Phạm vi trách nhiệm:

Hoạt động theo Văn bản hiệp đồng bảo đảm dịch vụ hoạt động bay tại Cảng hàng không Rạch Giá giữa Công ty Quản lý bay miền Nam và Cảng hàng không Rạch Giá ký kết tháng 12/2016, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2017;

* Phần vùng trời trên không: Vùng trời khu vực sân bay được giới hạn bởi đường tròn bán kính 30km, tâm là đài NDB QL, giới hạn từ mặt đất/ nước đến và bao gồm độ cao 1500m (tính so với mực nước biển trung bình).
* Phần trên khu hoạt động tại sân bay: Đường CHC, đường lăn và sân đỗ.

4.4 Thời gian hoạt động: 12/24h

4.5 Giấy phép khai thác: (Cập nhật)

- Giấy phép Khai thác cơ sở cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay theo Quyết định số 1884/GP-CHK ngày 16/4/2015 của Cục hàng không Việt Nam.

- Giấy phép số 3595/GP-CHK ngày 01/9/2016 về khai thác hệ thống kỹ thuật, thiết bị đảm bảo hoạt động bay có giá trị đến ngày 01/9/2018.

- Giấy phép số 2394/GP-CHK ngày 14/6/2016 về khai thác hệ thống kỹ thuật, thiết bị đảm bảo hoạt động bay có giá trị đến ngày 14/6/2018.

- Quyết định số 1984/QĐ-CHK ngày 02/10/2015 về việc phê duyệt Tài liệu hướng dẫn khai thác của Cơ sở cung cấp dịch vụ đảm bảo hoạt động bay tại Cảng hàng không Rạch Gía

## 5. Thông tin về các thiết bị phù trợ dẫn đường, bao gồm:

### 5.1. Các thiết bị dẫn đường đài NDB:

~~Hiện tại ở Cảng hàng không Rạch Giá được trang bị duy nhất hệ thống đài dẫn đường NDB với các chi tiết như sau:~~

a. Loại, ký hiệu:

- Mã hiệu : RG

- Loại máy: NAUTEL ND-500II

- Công suất phát: 125W.

- Tầm phủ: 211 km. (kiểm tra trong giấy phép)

- Năm sản xuất: 1993.

- Năm lắp đặt: 1996.

- Nước sản xuất: Canada

b. Vị trí:

- Tọa độ: (WGS 84): 09057’33,9138” N – 105007’59,2507” E

- Vị trí : Đài nằm đoạn giữa đường CHC, cách tim đường CHC 100m về phía Bắc so với tim đường CHC.

c. Tần số: 335KHz

d. Chế độ làm việc:

- Hoạt động: Theo hoạt động bay.

e. Các loại giấy phép:

- Giấy phép khai thác đài dẫn đường vô hướng NDB số 2394/GP-CHK ngày 14/6/2016 do Cục hàng không Việt Nam cấp, có giá trị đến ngày 14/6/2018. (Hết hạn, cập nhật mới)

### 5.2. Thiết bị trợ giúp bằng mắt trong phương thức tiếp cận:

### Sân bay Rạch Giá chưa được trang bị.

5.3 Các hệ thống đèn đường cất hạ cánh, đèn đường lăn, đèn sân đỗ tàu bay.

- Đèn đường CHC: Không có

- Đèn đường lăn: Không có

- Đèn chiếu sáng sân đỗ tàu bay: Có 02 đèn (1.000W) lắp trên nóc nhà ga, chiếu sáng sân đỗ khi có nhu cầu khai thác.

5.4 Các hệ thống hỗ trợ và chỉ dẫn khác:

- ~~Cảng hàng không Rạch Giá~~ Có 03 biển báo trên khu bay: 1 biển chỉ hướng vào sân đỗ tàu bay, 2 biển chỉ hướng đường băng kích thước và vị trí theo tiêu chuẩn ICAO

- Có 01 ống gió nằm khoảng giữa đường CHC, cách đường CHC 26 khoảng 50m về phía Bắc.

- Các vạch sơn kẻ tín hiệu hướng dẫn tàu bay lăn vào/ lăn ra trên đường lăn, sân đỗ tàu bay.

~~- Sơn tín hiệu: Trên đường hạ cất cánh.~~

~~+ Tại 02 đầu thềm 08 và 26 của đường hạ cất cánh có sơn tín hiệu đánh dấu đường hạ cất cánh bằng sơn màu trắng theo quy cách như khuyến cáo ICAO gồm 02 con số, tương ứng của hướng hạ cánh tại đầu thềm đó. Số cao 9,0m; rộng 8,2m.~~

~~+ Tín hiệu đánh dấu tim đường hạ cất cánh là các vạch tim sơn trắng chạy suốt chiều dài đường hạ cất cánh, vạch sơn đầu tiên của đường tim bắt đầu ở vị trí 60m cách đầu mút của đường hạ cất cánh, mỗi vạch dài 31m rộng 0,45m, vạch cách nhau 20m.~~

~~+ Tín hiệu đánh dấu ngưỡng đường hạ cất cánh (Thresholdmarkings) là 08 vạch sơn màu trắng kẻ song song với nhau cách đầu mút đường hạ cất cánh 6m, mỗi vạch dài 30m, rộng 1,8m, vạch cách vạch 1,8m.~~

~~+ Tín hiệu đánh dấu điểm ngắm chuẩn (Aiming point markings) là 2 vạch sơn màu trắng hình chữ nhật dài 22,5m, rộng 3m được vẽ song song và đối xứng qua tim đường hạ cất cánh tại vị trí cách đầu mút đường hạ cất cánh 150m.~~

~~+ Tín hiệu đánh dấu dãi cách mép đường hạ cất cánh (Runway side strips markings) là một vạch sơn màu trắng liên tục rộng 0,9m chạy dọc suốt chiều dài hai bên mép đường hạ cất cánh~~

~~- Sơn tín hiệu: Trên đường lăn.~~

~~+ Đều có sơn màu đỏ 2 mép đường lăn.~~

~~+ Tim đường lăn màu vàng, vạch sơn rộng 15cm, tại các điểm đường lăn tiếp giáp với đường hạ cất cánh, vạch tim bị gián đoạn bởi vạch sơn đánh dấu vị trí chờ hạ cất cánh.~~

~~+ Tín hiệu đánh dấu chờ hạ cất cánh gồm 04 vạch sơn màu vàng vẽ ngang đường lăn (2 vạch liên tục, 2 vạch gián đoạn) mỗi vạch cách nhau 0.3 m.~~

~~- Sơn tín hiệu: Trên sân đỗ tàu bay.~~

~~Vạch sơn đường dẫn vào vị trí đỗ tàu màu vàng liên tục rộng 15cm.~~

### ~~5.3. Hệ thống đèn đường CHC: Chưa có~~

~~Trường hợp tàu bay đỗ lại qua đêm thì chiếu sáng cho sân đỗ tàu bay là hệ thống đèn cao áp trên nóc nhà ga hành khách (1.000W x 2 đèn), và đèn lưu động.~~

### ~~5.4. Các hệ thống hỗ trợ và chỉ dẫn khác:~~

~~Bên cạnh hệ thống sơn kẻ tín hiệu để chỉ dẫn cho tàu bay hoạt động trên khu bay, Cảng hàng không Rạch Giá còn có 01 túi gió nằm khoảng giữa đường CHC, cách đường CHC 50m về phía Bắc.~~

### 5.5. Hệ thống cấp điện dự phòng; ~~thời gian chuyển đổi từ điện lưới quốc gia sang nguồn điện dự phòng khu bay~~.

~~- Hệ thống cung cấp điện:~~

~~Nguồn cấp chính là nguồn điện lực thành phố Rạch Giá 22Kv qua trạm hạ thế 22/380v - 320Kva, nguồn điện dự phòng luôn sẵn sàng để đảm bảo liên tục cho công tác phục vụ bay: Thông tin liên lạc, chiếu sáng cũng như cung cấp cho các hệ thống thiết bị trong khu vực sân bay; khi mất điện lưới sẽ sử dụng 2 hệ thống máy nổ dự phòng.~~

~~- Hệ thống cấp điện dự phòng~~

- 01 máy phát điện 250KVA, phục vụ cho toàn bộ nhà ga và hệ thống chiếu sáng khu bay.

- 01 máy phát điện 15KVA phục vụ cho sinh hoạt và máy văn phòng.

- Thời gian chuyển đổi từ nguồn điện lưới sang nguồn dự phòng không quá ~~3 phút~~. 30 giây

## 6. Vị trí của các điểm kiểm tra đài VOR tại sân và tần số vô tuyến:

Cảng HK Rạch Giá không sử dụng điểm kiểm tra đài VOR.

## 7. Vị trí của các hệ thống chỉ dẫn chuyển động tàu bay trên mặt đất

7.1 Sơn kẻ tín hiệu:

- Những khu vực được sơn, kẻ tín hiệu gồm:

* Tim đường CHC
* Lề đường CHC
* Thềm đường CHC
* Khu vực chạm bánh và điểm ngắm
* Tim đường lăn
* Lề và cạnh đường lăn
* Vệt dẫn lăn trên sân đỗ
* Vạch giới hạn an toàn vị trí đỗ

- Về màu sắc của các đường sơn kẻ được thể hiện như sau:

* Màu đỏ: cảnh báo về giới hạn an toàn đối với tàu bay, giới hạn vị trí đỗ, khu vực cấm .
* Màu trắng: kẻ trên đường CHC, đường công vụ, các đường lưu thông kể cả trên các khu vực đổ xe.
* Màu vàng: kẻ tim và biên đường lăn, đường dẫn vào vị trí đỗ, vị trí tránh mũi tàu bay.
* Màu đen: sơn viền, sơn kẻ tín hiệu đường lăn, đường CHC.

- Kích thước và quy cách: tuân thủ theo thông tư 34 BGTVT…..ngày….

7.2 Hệ thống biển báo khu bay

Vị trí:

Màu sắc

Kích thước và quy cách: tuân thủ theo TCCS 14

Có 02 biển chỉ dẫn trên lề đường CHC 08/26 và 01 trên lề đường lăn.

7.3 Hệ thống dẫn đỗ tự động:

Sân bay Rạch Giá không có hệ thống dẫn đỗ tự động – VDGS.

## 8. Vị trí và cao độ các điểm kiểm tra độ cao trước chuyến bay:

Cảng hàng không Rạch Giá không sử dụng điểm kiểm tra độ cao trước chuyến bay.

## 9. Hệ thống giao thông trong khu bay

~~- Giao thông tại khu bay:~~

- Khu vực đường CHC, đường lăn và sân đỗ không có đường công vụ dành riêng cho các phương tiện mặt đất di chuyển. Khi di chuyển trên khu bay trong giờ có hoạt động bay, người điều khiển phương tiện mặt đất phải được trang bị bộ đàm liên lạc và phải tuân theo huấn lệnh của Đài Kiểm soát không lưu và phải tự quan sát để giữ phân cách với tàu bay đang đậu trên sân đỗ và các phương tiện khác đang hoạt động trên khu bay.

- Có đường công vụ bằng đất đấp dọc theo hàng rào xung quanh Cảng để thường xuyên tuần tra canh gác ~~bằng đường bộ~~, có chiều rộng 2,5m và tổng chiều dài 3.227m.

~~Xem Phụ lục: Sơ đồ sân đỗ, vị trí đỗ tàu bay Cảng hàng không Rạch Giá.~~

~~- Giao thông ngoài khu bay (Xem phụ lục 3 và 5)~~

~~+ Đường giao thông tiếp cận:~~

~~Từ trung tâm thành phố Rạch Giá đi theo đường Nguyễn Trung Trực, đường Cách Mạng Tháng Tám vào thẳng đường nối với nhà ga Cảng hàng không Rạch Giá, phục vụ chung cho khách đi và khách đến.~~

~~+ Khu vực đỗ xe công cộng (Xem phụ lục 5)~~

~~Khu vực đỗ xe công cộng ngay phía trước nhà ga hành khách.~~

~~+ Khu vực đỗ xe taxi (Xem phụ lục 5).~~

~~Khu vực đỗ xe taxi hiện bố trí ngoài phạm vi khu vực nhà ga hành khách chếch về phía Tây và được điều tiết vào khu vực nhà ga bởi lực lượng An ninh kiểm soát thuộc Đội An ninh hàng không - Cảng hàng không Rạch Giá.~~

## 10. Hạ tầng bảo vệ môi trường

- Hệ thống thu gom, lưu giữ chất thải rắn:

Vị trí:

Quy mô:

- Hệ thống thu gom, lưu giữ chất thải nguy hại:

Vị trí:

Quy mô:

- Hệ thống thu gom, xử lý chất thải lỏng:

Vị trí:

Quy mô:

~~- Hệ thống thu gom, lưu giữ chất thải rắn: Chất thải rắn được thu gom vào khu vực tập kết và được công ty công trình đô thị Kiên Giang thu gom vào buổi chiều hàng ngày.~~

~~- Hệ thống thu gom, lưu giữ chất thải nguy hại: Chất thải nguy hại được lưu trữ tại kho chứa chất thải nguy hại và được thu gom 1 năm 1 lần.~~

~~- Hệ thống thu gom, xử lý chất thải lỏng: Chất thải lỏng được xử lý bằng hệ thống hầm tự hoại 3 ngăn sau đó thải ra 2 hồ lắng cạnh nhà ga.~~

## 11. Hạ tầng tra nạp nhiên liệu ngầm cho tàu bay:

Sân bay Rạch Giá hiện không có dịch vụ cung cấp nhiên liệu cho tàu bay.

## 12. Hệ thống cấp điện trong khu bay

### 12.1. Hệ thống cấp điện nguồn thường xuyên

Nguồn cung cấp điện chính của Cảng hàng không Rạch Giá là mạng điện lưới thành phố Rạch Giá, cung cấp 24/24 giờ. Công suất trạm biến áp ~~được tính toán đảm bảo hệ số dự phòng trong trường hợp sự cố là 100%, máy biến áp dùng chung để~~ có công suất 320KVA cung cấp cho các phụ tải tiêu thụ chính như sau:

- Nhà ga hành khách: 2.985m2 x 50VA/m2 = 144 KVA.

- Nhà để xe, nhà trực và chiếu sáng sân đỗ ô tô: 30KVA.

### 12.2. Hệ thống cấp điện dự phòng

- 01 máy phát điện 250KVA, phục vụ cho toàn bộ nhà ga và hệ thống chiếu sáng khu bay.

- 01 máy phát điện 15KVA phục vụ cho sinh hoạt và máy văn phòng.

~~- Lưới điện trong công trình sử dụng hệ thống 3 pha, 5 dây (3P+N+E), đảm bao an toàn cho người sử dụng và thiết bị.~~

### 12.3. Chế độ chuyển đổi:

- Hệ thống cấp điện chính và dự phòng được chuyển đổi qua hệ thống tự động chuyển mạch (ATS). Thời gian chuyển mạch đối với hệ thống điện nhà ga là không chậm hơn 3 phút. 30 giây

- Trong thời gian chuyển mạch giữa nguồn dự phòng và nguồn chính, các thiết bị quan trọng cần cấp điện liên tục sẽ được cấp nguồn từ UPS (công suất nguồn).

## 13. Hệ thống cấp, thoát nước trong khu bay (Xem phụ lục Sơ đồ cấp thoát nước).

13.1. Hệ thống cấp nước sạch sử dụng tại khu bay~~, sân bay~~, quy định kiểm tra chất lượng nước

~~13.1.1. Cấp nước sinh hoạt~~:

Nước sinh hoạt được lấy từ nguồn nhà máy nước thành phố Rạch Giá vào bể chứa dung tích 100m3 (dùng chung chữa cháy), sử dụng máy bơm nước lên bồn chứa trên mái của nhà ga (5m3).

~~13.1.2. Cấp nước cứu hỏa:~~

~~- Nước cứu hoả được lấy từ hồ nước PCCC, máy bơm cứu hỏa cấp nước tới các họng cứu hỏa ngoài nhà ga.~~

~~- Xung quanh nhà ga và sân đỗ đặt 05 trụ cứu hoả.~~

13.2. Hệ thống thoát nước (đưa sơ đồ quy trình thoát nước):

13.2.1. Hệ thống thoát nước nhà ga

a. Hệ thống thoát nước thải sinh hoạt:

- Hệ thống thoát nước thải sinh hoạt: Nước thải sinh hoạt từ các bồn tiểu, xí sẽ được dẫn vào các bể tự hoại để xử lý, sau đó sẽ chảy vào hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt chung.

- Bể phốt được thông hơi bằng ống PVC đưa lên mái.

b. Hệ thống thoát nước mưa:

Nước mưa trên mái được gom vào máng xối, qua các ống thoát nước PVC đi trong hộp kỹ thuật, xả vào canivo thoát nước quanh nhà ga, lượng nước mưa của khu vực phía ngoài nhà ga (sân đỗ ô tô đường nội bộ…) được thu vào hệ thống cống, rãnh, hố ga bố trí quanh khu vực nhà ga, sân đỗ ô tô và trạm nguồn.

13.2.2. Hệ thống thoát nước khu bay

Lượng nước mưa của khu vực ngoại vi nhà ga được thu vào hệ thống cống rãnh, hố ga rồi dẫn tới hệ thống thoát nước chung của thành phố hoặc chảy tràn ra ao hồ, kênh rạch ra biển.

13.2.3. Hệ thống thoát nước tổng thể cảng hàng không, sân bay.

a. Các điểm kết nối giữa hệ thống thoát nước nhà ga khu bay:

Nước mưa sau khi thu về các hố ga và nước thải sau khi xử lý chảy về mương bê tông chạy dọc theo nhà ga và sân đỗ rồi thoát qua hệ thống cống, ao xung quanh nhà ga. Sau đó, chảy vào hệ thống thoát nước chung của thành phố Rạch Giá hoặc chảy tràn ra kênh rạch ra biển.

b. Công suất thiết kế của hệ thống thoát nước đáp ứng với lượng mưa cao nhất:

Hệ thống thoát nước Cảng hàng không Rạch Giá đáp ứng tốt tiêu thoát nước cho sân bay, không có trường hợp nước ngập khu bay và ứ nước do chậm tiêu thoát ở nhà ga.

c. Quy định xử lý nước thải trước khi thoát vào hệ thống thoát nước công cộng:

Nước thải phát sinh từ các hoạt động của nhà ga, nhà làm việc tại Rạch Giá chủ yếu là nước thải sinh hoạt. Nước thải sau khi được xử lý phải đạt yêu cầu TCVN 5999-1995, TCVN 6663-3:2008, TCVN 6663-1:2011 trước khi xả vào ra môi trường.

## 14. Hạ tầng bảo đảm an ninh hàng không

### 14.1. Hàng rào vành đai, hàng rào an ninh sân bay

Cảng hàng không Rạch Giá đã có hàng rào bảo vệ xung quanh:

- ~~Nội dung và quy mô xây dựng: Xây dựng~~ Hàng rào an ninh với tổng chiều dài 3.769,9m. Có 15 cửa thoát nước theo tuyến hàng rào. Có lắp đặt 07 biển báo cấm. Loại công trình dân dụng cấp 4, kết cấu móng cọc, đà kiềng bằng bê tông cốt thép, khung lưới thép.

~~- Bố trí 03 vị trí canh gác đảm bảo an ninh khu bay trong thời gian hoạt động bay, phục vụ tuần tra canh gác sân bay; Các phương tiện phục vụ tuần tra di chuyển trên hệ thống đường CHC, đường lăn để tuần tra sân bay.~~

~~- Bố trí 02 vị trí đỗ biệt lập của tàu bay nằm trên 02 đầu đường CHC 08/26, chọn vị trí nào do Ban chỉ huy hiện trường quyết định để xử lý khi có tình huống khẩn nguy.~~

~~- Bố trí 01 vị trí chờ khẩn nguy để tập kết phương tiện, lực lượng đối phó tình huống khẩn nguy (khu vực nhà xe ngoại trường phía Tây nhà ga).~~

- ~~Nhà ga: được bố trí 03 điểm kiểm tra giám sát an ninh từ sân đỗ ô tô, nhà ga, đảm bảo phát hiện các hành vi xâm nhập từ bên ngoài vào nhà ga; 01 điểm kiểm tra hành khách, soi chiếu hành lý xách tay (01 máy soi chiếu, 01 cổng từ được cấp phép hoạt động), 01 điểm kiểm tra hành lý ký gửi (01 máy soi chiếu được cấp phép hoạt động) đảm bảo phát hiện, loại trừ vũ khí, bom mìn, các vật phẩm nguy hiểm khác.~~

- Hệ thống Cổng chính hàng rào, nhà bảo vệ:

+ Quy mô: Lối vào, lối ra mỗi bên rộng 4,8m, chiều cao 4,625m tính từ mặt lộ;

+ Cửa cổng là cửa xếp Inox tự động, cao 1,5 m; Mái che (cánh) 2 bên ốp Aluminium 2 mặt màu xanh.

+ Hàng rào: Song thép hộp cao 1,8 m, sơn lót 01 lớp chống rĩ và 02 lớp màu hoàn thiện..Nhà bảo vệ (phòng bán vé) Kích thướt 3m x 3,6m, cao 5,15m tính từ mặt lộ.

### 14.2. Vọng gác, đường tuần tra, cổng, thanh chắn (barrier), cửa tại cảng hàng không, sân bay

14.2.1. Vọng gác:

- Có 03 vị trí canh gác đảm bảo an ninh khu bay trong thời gian hoạt động bay, phục vụ tuần tra canh gác sân bay~~; Các phương tiện phục vụ tuần tra di chuyển trên hệ thống đường CHC, đường lăn để tuần tra sân bay~~.

~~- Vọng gác thuộc Cảng hàng không Rạch Giá: Có 01 vọng gác (trạm thu phí) được bố trí tại cổng chính để kiểm soát xe ra vào nhà ga hành khách.~~

~~- Vọng gác thuộc cơ sở cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay: Tại cổng chính Đài kiểm soát không lưu có bố trí 01 vọng gác và thuộc quyền kiểm soát của Đài Kiểm soát không lưu tại Rạch Giá.~~

14.2.2. Hệ thống đường tuần tra:

Đường tuần tra vành đai: Cảng hàng không Rạch Giá chưa có hệ thống đường vành đai tuần tra; lực lượng tuần tra chủ yếu sử dụng đường CHC, đường giao thông nội cảng và của địa phương để tuần tra.

14.2.3. Hệ thống cổng, cửa ra/vào khu vực hạn chế cảng hàng không, sân bay:

- Cổng ra/vào khu hoạt động bay:

+ Cổng số 01 phía Tây khu nhà làm việc dùng cho ra vào xe nội bộ, khách;

+ Cổng số 02 giữa nhà ga hành khách và nhà làm việc dùng cho khách VIP, nội bộ; phương tiện phối hợp tìm kiếm cứu nạn;

+ Cổng số 03 phía Đông nhà ga hành khách được khoá kín và chỉ sử dụng trong trường hợp cần thiết;

- Cửa nhà ga hành khách ra sân đỗ tàu bay: Nhà ga hành khách Cảng hàng không Rạch Giá có 07 cửa ra sân đỗ tàu bay:

+ Cửa dành riêng cho phòng khách VIP: 02 cửa;

+ Ga đến 02 cửa.

+ Ga đi 03 cửa.

## 15. Hạ tầng phục vụ công tác khẩn nguy sân bay, phòng chống cháy nổ tại cảng hàng không Rạch Giá

### 15.1. Trạm cứu hỏa

- Số lượng: 01 trạm cứu hỏa

- Tên trạm cứu hỏa: Nhà xe sân bay

- Vị trí trạm cứu hỏa: Bố trí gần khu bồn nước dự phòng chữa cháy gần khu vực nhà xe và đài dẫn dường NDB, ở phía Tây văn phòng làm việc cách khoảng 50m.

- Quy mô trạm cứu hỏa: 01 xe chữa cháy 3,6m3 nước

- Sơ đồ vị trí trạm cứu hỏa: Tham chiếu sơ đồ mặt bằng hiện trạng của Cảng hàng không Rạch Giá.

### 15.2. Phương tiện, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ công tác khẩn nguy; dung tích nước, bọt:

~~15.2.1. Phương tiện, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ công tác khẩn nguy:~~

- Phương tiện, trang thiết bị tham gia phục vụ công tác khẩn nguy:

| **Stt** | **Phương tiện, trang thiết bị** | **ĐVT** | **Số lượng** |
| --- | --- | --- | --- |
|
| 1 | Xe ôtô 5 chỗ ngồi | Xe | 1 |
|  | Xe ôtô 7 chỗ ngồi | Xe | 1 |
| 2 | Xe khách 29 chỗ | Xe | 1 |
| 3 | Xe tải nhẹ 1.5 tấn | Xe | 2 |
| 4 | Xe cứu thương Mercedes | Xe | 1 |
| ~~5~~ | ~~Thang nâng di động Haulotte~~ | ~~Cái~~ | ~~1~~ |
| 6 | Xe nạp điện tàu bay tự hành 90KVA | Xe | 1 |
| 7 | Xe nạp điện tàu bay không tự hành 100KVA | Xe | 1 |

Xe cứu hỏa: 01 xe

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Xe số** | **Loại xe /Năm SX** | **Lượng nước (lít)** | **Foam (lít)** | **Bột khô (kg)** | **Công suất phun (lít/phút)** |
| 1 | E-One/1996 | 3.600 lít | 300 lít | 270 | 4000L/phút. |

- Các thiết bị, dụng cụ cứu hộ đi kèm xe cứu hỏa: ~~Cưa, kìm thủy lực, bình chứa oxy, xà beng, cuốc chim, quần áo chống cháy…~~

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | *DANH MỤC* | ĐVT | SỐ LƯỢNG | GHI CHÚ |

~~- Dụng cụ, vật tư phục vụ công tác khẩn nguy:~~

~~+ Nhà bạt KNCN: nhà bạt 60m2: 01 cái, 24m2: 01 cái;~~

~~+ Phao tròn: 50 cái; Áo phao: 100 cái;~~

~~+ Cáng cứu thương, đai, nẹp, đèn chiếu sáng di động...~~

~~+ Hệ thống chứa và cung cấp nước chữa cháy.~~

~~+Trang thiết bị nghiệp vụ, công cụ hỗ trợ, bộ đàm, loa chỉ huy và các bình chữa cháy CO2, bột ABC.~~

- Nguồn nước chữa cháy, vị trí, dung tích nước và những điểm cần lưu ý:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nguồn nước** | **Trữ lượng (m3)** | **Vị trí, khoảng cách** | **Những điểm  cần lưu ý** |
| I | Bên trong: | | | |
| 1 | Bể nước ngầm | 100 m3 | Cách nhà ga hành khách về phía Tây khoảng 100m | Xe cứu hỏa tiếp cận lấy nước thuận tiện |
| II | Bên ngoài | | | |
| 1 | Hồ nước | 50.000 m3 | Cách nhà ga hành khách về phía Tây khoảng 200m | Xe cứu hỏa tiếp cận lấy nước thuận tiện |

- Dung tích nước nguồn nước chữa cháy, bọt:

Lượng bọt (Foam) dự trữ: 400 lít

### 15.3. Hệ thống đường phục vụ công tác khẩn nguy:

Các tuyến đường di chuyển phục vụ công tác khẩn nguy như sau:

15.3.1. Đường di chuyển của các đơn vị hàng không

~~- Khi tàu bay lâm nạn ở khu bay:~~

~~+ Tàu bay lâm nạn ở đầu Tây (đường CHC 08): Xe chở khách thoát nạn chạy theo đường CHC 08/26 đến sân đỗ tàu bay đến khu nhà làm việc hoặc ga đến Cảng hàng không Rạch Gía.~~

~~+ Tàu bay lâm nạn ở đầu Đông (đường CHC 26): Xe chở khách thoát nạn chạy theo đường CHC 26/08 đến sân đỗ tàu bay đến khu nhà văn phòng hoặc ga đến Cảng hàng không.~~

~~- Khi tàu bay lâm nạn ở các khu vực khác, Ban Chỉ huy hiện trường chỉ định đường di chuyển và lực lượng an ninh hàng không hướng dẫn.~~

Sân bay Rạch Giá không có các tuyến đường di chuyển riêng để phục vụ công tác khẩn nguy. Khi tàu bay lâm nạn ở các khu vực, Ban Chỉ huy hiện trường chỉ định đường di chuyển và lực lượng an ninh hàng không hướng dẫn.

~~15.3.2. Tuyến đường di chuyển của các đơn vị hiệp đồng~~

~~- Tàu bay lâm nạn đầu Tây (đường CHC 08): Xe cứu hỏa, cứu thương… đi theo đường Cách Mạng Tháng Tám vào cổng sân bay, vào sân đỗ máy bay và đi dọc theo hướng đường CHC 26/08 tiến nhập khu tàu bay lâm nạn.~~

~~- Tàu bay lâm nạn đầu Đông (đường CHC 26): Xe cứu hỏa, cứu thương… đi theo đường Cách Mạng Tháng Tám vào cổng sân bay, vào sân đỗ máy bay và đi dọc theo hướng đường CHC 08/26 tiến nhập khu tàu bay lâm nạn.~~

### 15.4. Hầm xử lý bom, mìn; vị trí đỗ biệt lập:

15.4.1. Vị trí đỗ biệt lập:

Cảng hàng không Rạch Giá có 2 vị trí đỗ biệt lập cho tàu bay khẩn nguy tại khu vực quay đầu đường CHC 08 và 26. Sự lựa chọn vị trí nào do Ban Chỉ huy hiện trường quyết định để xử lý khi có tình huống khẩn nguy.

15.4.2. Hầm xử lý bom, mìn:

- Bố trí 01 vị trí xử lý bom mìn, vật phẩm nguy hiểm cách nhà ga hành khách khoảng 300 mét về phía Tây Nam

- Quy mô: Đường kính trong 1,60m, đường kính ngoài 2,60m; Nắp hầm thép tấm dày 50 mm, xung quanh tường, móng đổ bê tông cốt thép M300, bê tông cốt thép sàn nóc hầm mác M250; Xung quanh hầm được đắp đất đầm chặt K95.

### 15.5. Trung tâm ~~hiệp đồng~~ khẩn nguy sân bay:

- Vị trí: đặt tại phòng họp - khu nhà văn phòng (nhà ga cũ) Cảng hàng không Rạch Giá.

- Diện tích:

- Hệ thống trang thiết bị: Chi tiết thể hiện tại phụ lục 1A….

- Cơ chế làm việc của trung tâm khẩn nguy, số điện thoại trực khẩn nguy sân bay:

+ Trung tâm khẩn nguy làm việc theo công tác kiêm nhiệm.

+ Số điện thoại trực khẩn nguy sân bay: (0297)3864.326 – 0913197407.

~~- Các chi tiết liên quan Trung tâm hiệp đồng khẩn nguy sân bay xem tại Chương II - Tổ chức công tác khẩn nguy - Kế hoạch Khẩn nguy Cảng hàng không Rạch Giá.~~

## 16. Hệ thống chiếu sáng

### 16.1. Hệ thống đèn chiếu sáng sân đỗ:

Chiếu sáng cho sân đỗ tàu bay là hệ thống đèn cao áp trên nóc nhà ga hành khách (1.000W x 2 đèn), và đèn lưu động.

### 16.2. Hệ thống chiếu sáng hàng rào và cổng ra/vào

- Hàng rào an ninh chưa có hệ thống chiếu sáng.

- Cổng ra/vào có lắp đặt đèn chiếu sáng ~~dây tóc, phân bố đều~~ đảm bảo đủ độ sáng theo quy định.

### 16.3. Nguồn điện dự phòng cho hệ thống chiếu sáng :

- 01 máy phát điện 250KVA, phục vụ cho toàn bộ nhà ga và hệ thống chiếu sáng khu bay (khu sân đỗ ô tô, sân đỗ tàu bay…)

## 17. Các dịch vụ hàng không tại cảng hàng không, sân bay

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Đơn vị | Loại hình, năng lực dịch vụ | Địa chỉ | Số điện thoại |
| 1 | Cảng HK Rạch Giá | Dịch vụ khai thác nhà ga hành khách.  Dịch vụ khai thác khu bay.  Dịch vụ bảo đảm an ninh hàng không.  Dịch vụ phục vụ kỹ thuật thương mại mặt đất;  Dịch vụ bảo dưỡng trang thiết bị hàng không. |  | 02973 864 326 |
| 2 | Chi nhánh Công ty bay dịch vụ (VASCO) tại Rạch Giá | Dịch vụ vận chuyển hàng không (hành khách, hành lý, hàng hóa, bưu gửi) |  | 02973 924 320 |
| 3 | Tổng Công ty Quản lý bay Việt Nam - Đài kiểm soát không lưu tại Rạch Giá | Dịch vụ Điều hành bay, Dịch vụ bảo đảm hoạt động bay |  | 02973 865 831 |
| 4 | Công ty TNHH Kỹ thuật tàu bay Hàng không Việt Nam – VAECO tại Rạch Giá | Dịch vụ Đảm bảo kỹ thuật tàu bay |  | 02973 918 567 |

## 18. Các thông tin đặc biệt cần lưu ý

Chưa đặt tên đường lăn.

### ~~18.1. Đường CHC, đường lăn:~~

~~- Cảng hàng không Rạch Giá không có đèn đường CHC.~~

~~- Có 01 hệ thống hàng rào an ninh.~~

### ~~18.2. Sân bay dự bị:~~

~~18.2.1. Sân bay Tân Sơn Nhất:~~

~~- Vị trí: Nằm cách sân bay Rạch Giá 195 km về phía Đông Bắc~~

~~- Tọa độ điểm quy chiếu sân bay:10049’13”N - 106039’39”E (WGS-84)~~

~~- Mức cao sân bay: 10m (so với mục nước biển trung bình)~~

~~- Múi giờ: +07~~

~~- Độ lệch từ: 0015’ Tây~~

~~- Sân bay có hai đường CHC song song; tên đường CHC: 25R/07L, 25L/07R; Kích thước: 25R/07L: 3048mx 45m72; 25L/07R: 3800m x 45m; Hướng đường CHC: 0690 - 2490; Sức chịu tải: PCN 63/R/B/X/T (25L/07R); PCN 56/R/B/X/T (25R/07L).~~

~~- Thiết bị liên lạc và dẫn đường: Xem Bảng 3.5 - Thiết bị liên lạc và dẫn đường.~~

~~- Ngôn ngữ điều hành bay: Tiếng Anh và tiếng Việt (tiếng Anh là chủ yếu)~~

~~- Thời gian hoạt động: 24/24 giờ.~~

~~18.2.2. Sân bay Cần Thơ:~~

~~- Vị trí: Nằm cách sân bay Rạch Giá 65km về phía Đông Bắc.~~

~~- Điểm quy chiếu sân bay: 10º05'02.49"N - 105º42'36.09"E (WGS - 84)~~

~~- Mức cao sân bay: 2,76m (so với mực nước biển trung bình)~~

~~- Múi giờ: +07~~

~~- Độ lệch từ: 00~~

~~- Sân bay có 01 đường CHC bằng bê tông nhựa, có kích thước 3.000m x 45m; Hướng đường CHC: 06 - 24; Sức chịu tải: 76/F/C/X/T~~

~~- Thiết bị liên lạc và dẫn đường: Xem Bảng 3.5 - Thiết bị liên lạc và dẫn đường.~~

~~- Ngôn ngữ điều hành bay: Tiếng Anh (chủ yếu), tiếng Việt (theo yêu cầu)~~

~~- Thời gian hoạt động: 24/24 giờ.~~

~~18.2.3. Sân bay Biên Hòa:~~

~~- Là sân bay quân sự cấp 1, cách sân bay Rạch Giá 220km về phía Đông Bắc.~~

~~- Điểm quy chiếu sân bay có tọa độ: 10058’26”N - 106049’21”E~~

~~- Mức cao sân bay: 16,76m~~

~~- Độ lệch từ: 0015’ Tây~~

~~-Sân bay có 02 đường cất hạ cánh song song, thường sử dụng đường CHC 27L (đường 1) hoặc 27R(đường 2)~~

~~- Đường CHC: bằng bê tông nhựa, kích thước 3050m x 45m.~~

~~- Sức chịu tải: Bảo đảm cho máy bay có trọng tải 130 tấn~~

~~- Đoạn bảo hiểm 2 đầu có kích thước: 300m x 45m.~~

~~- Thiết bị liên lạc và dẫn đường: Xem Bảng 3.5 - Thiết bị liên lạc và dẫn đường.~~

~~- Ngôn ngữ điều hành bay: Tiếng Việt.~~

~~- Sân bay Biên Hòa được trang bị hệ thống chiếu sáng và bảo đảm thông tin dẫn đường, sẵn sàng làm dự bị cho các hoạt động bay quân sự cả ngày lẫn đêm theo kế hoạch dự báo trước.~~

~~18.2.4. Sân bay Phú Quốc:~~

~~- Vị trí sân bay: Nằm cách sân bay Rạch Giá 124 km về phía Tây.~~

~~- Điểm quy chiếu sân bay: 10010’11”N – 103059’35”E~~

~~- Mức cao sân bay: 07m (so với mực nước biển trung bình)~~

~~- Múi giờ:+ 07~~

~~- Độ lệch từ: 0°21' Tây~~

~~- Sân bay có 01 đường CHC 10/28 bằng bê tông nhựa, có kích thước 3000m x 45m;~~

~~- Sức chịu tải: PCN 75/F/C/X/T.~~

~~- Thiết bị liên lạc và dẫn đường: Xem Bảng 3.5 –Thiết bị liên lạc và dẫn đường.~~

~~- Thời gian hoạt động: 24/24h.~~

## 19. Danh mục không đáp ứng

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Nội dung không  đáp ứng  (đổi lại cột dưới) | Tham chiếu các tiêu chuẩn/ quy định hiện hành | Đánh giá rủi ro | Biện pháp phòng ngừa nguy cơ gây mất an toàn khai thác | Thời hạn khắc phục | Ghi chú |
| 1 | Chưa có thiết bị đo độ ma sát của đường CHC. | 9.4.5  Annex 14 | Chưa kiểm soát được định lượng độ nhám bề mặt đường CHC, đường lăn | + Thuê đơn vị có thiết bị hợp chuẩn và có được phép đo tham số này. | Theo kế hoạch chung của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam |  |
| 2 | 8.5  Annex 14 | Chưa có hệ thống chiếu sáng hàng rào | Rủi ro người và động vật xâm nhập khu bay vào ban đêm | + Tăng cường tuần tra quan sát | Xây dựng theo kế hoạch chung của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam |  |
| 3 | 9.2.26  Annex 14 | Chưa có đường công vụ ~~cho xe cứu hoả vào khu vực tiếp cận~~ riêng phục vụ công tác khẩn nguy | Chậm tiếp cận tàu bay lâm nạn trong khu bay tại các vị trí xe chưa tiếp cận thẳng được | Xác định các khu vực lân cận có khả năng cho phép xe cứu hỏa tiếp cận, sau đó triển khai tiếp biện pháp cứu hỏa phù hợp.  Đề xuất việc san gạt bằng phẳng toàn khu bay để tạo điều kiện xe cứu hỏa tiếp cận | Theo kế hoạch chung của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam |  |
| 4 | 8.1.18 Annxe 14 | Khu nhà dân đầu 08 (phía Bắc CHC) có chiều cao vi phạm tĩnh không | Bề mặt chuyển tiếp trong bị vi phạm | Đánh dấu và thông báo cho các tổ chức và cá nhân có liên quan |  |  |
|  | Annex 14 | Bảo hiểm đầu đường CHC (Runway end safety Areas) | Khi tàu bay cất/hạ cánh gặp sự cố vượt ra khỏi vùng Clearway thì các phương tiện, trang thiết bị khẩn nguy không thể tiếp cận để ứng cứu được | Chưa có |  |  |
|  | Độ dốc của đường lăn | Annex 14 |  |  |  |  |
|  | Dải bay không đáp ứng | Annex 14 |  |  |  |  |

# CHƯƠNG IV

# QUY TRÌNH VẬN HÀNH KHAI THÁC, BẢO TRÌ, BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM AN TOÀN KHAI THÁC TRONG KHU BAY

## 1. Quy trình khai thác, cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay

### 1.1. Quy trình khai thác cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay

~~Tài liệu hướng dẫn khai thác cơ sở cung cấp dịch vụ đảm bảo hoạt động bay (ANS) ban hành kèm theo quyết định số : 1984/QĐ-CHK ngày 02/10/2015 của cục trưởng Cục hàng không Việt Nam.~~

Thực hiện theo Văn bản hiệp đồng bảo đảm dịch vụ hoạt động bay tại Cảng HK Rạch Giá giữa Công ty Quản lý bay miền Nam và Cảng HK Rạch Giá – Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP có hiệu lực từ ngày … tháng … năm ….

Tên, chức vụ và số điện thoại (24/24 giờ) của người chịu trách nhiệm theo dõi, ghi nhận các thay đổi về tin tức hàng không tại Cảng HK Rạch Giá:

- Ông Trần Hà Tiên Đài trưởng Đài KSKL Rạch Giá

- Điện thoại: 0297 3865 831

- Di động: 0916501171

- E-mail: ksklrg@gmail.com

### 1.2. Địa chỉ và số điện thoại (24/24h) của cơ quan thuộc Cục Hàng không Việt Nam có trách nhiệm tiếp nhận các tin tức hàng không :

- Ông Nguyễn Thế Hưng - Trưởng phòng Quản lý hoạt động bay.

- Điện thoại: (84-24) 38.274.191, (84-24) 38.271.513 ext. 4648.

- Điện thoại di động: 0936.700.729; Fax: (04) 38.274.194.

## 2. Quy trình bảo đảm an ninh

Thực hiện theo các quy định bảo đảm an ninh tại Chương trình An ninh càng hàng không Rạch Giá đã được Cục hàng không Việt Nam phê duyệt tại Quyết định số 1417/QĐ-CHK ngày 28 tháng 6 năm 2017

## 3. Kế hoạch khẩn nguy sân bay

- Thực hiện theo các quy định tại Phụ lục 1A.

- Đối phó với hành vi can thiệp bất hợp pháp vào hoạt động hàng không dân dụng thực hiện theo Kế hoạch khẩn nguy cảng hàng không được Cục Hàng không Việt Nam phê duyệt theo Quyết định số….

## 4. Kiểm tra bề mặt giới hạn chướng ngại vật trong sân bay

### 4.1. Các quy trình kiểm tra định kỳ, đột xuất bề mặt giới hạn chướng ngại vật, bao gồm:

4.1.1. Cơ quan chịu trách nhiệm, tên, chức vụ và số điện thoại của những người phụ trách kiểm tra:

- Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Giám đốc Cảng hàng không Rạch Giá

ĐT: 0297 3 864 326 DĐ: 0913 197 407

- Ông Nguyễn Thành Tâm – Phó Giám đốc Cảng hàng không Rạch Giá

ĐT :0297 3 864 326 DĐ : 0982858686

- Ông Đinh Văn Lâm - Đội trưởng đội An ninh hàng không ĐT: 0297 3 864 326/105 DĐ: 0979 881 922

- Ông Tạ Xuân Hợp - Đội phó phụ trách đội Kỹ thuật

ĐT: 0297 3 864 326/100 DĐ: 0919 192 678

~~4.1.2. Các quy định kiểm tra, tần suất kiểm tra. Quy trình báo cáo và các biện pháp khắc phục (Nhật ký kiểm tra, cơ quan lưu giữ nhật ký):~~

4.1.2. Quy định kiểm tra:

- Cảng hàng không Rạch Giá tổ chức kiểm tra định kỳ và đột xuất.

- Khi tiến hành kiểm tra phải đảm bảo đủ thành phần theo quy định

- Sử dụng phương tiện xe ô tô để kiểm tra, trên xe phải được trang bị bộ đàm liên lạc;

- Trường hợp cần thiết nếu có khó khăn trong việc quan sát khi sử dụng xe ô tô thì có thể thực hiện kiểm tra bằng phương tiện thích hợp. Nhưng phải bảo đảm nhanh chóng thoát ly khỏi khu vực kiểm tra trong trường hợp cần thiết.

4.1.3. Các nội dung kiểm tra, đối tượng kiểm tra:

Vi phạm về mặt tĩnh không, khu vực sân bay và lân cận

~~- Bề mặt đường cất hạ cánh, đường lăn, sân đỗ tàu bay, dải bảo hiểm: Các vật thể trên bề mặt do tàu bay rơi ra, sự bong bật, nứt vỡ của bê tông khu vực đường cất hạ cánh, đường lăn, sân đỗ tàu bay;~~

~~- Nước trên bề mặt ảnh hưởng đến hoạt động của tàu bay: Độ trơn trượt, ngập nước, đọng nước;~~

~~- Chướng ngại vật tự nhiên, tạm thời;~~

~~- Vật ngoại lai (FOD), chim và động vật hoang dã ;~~

~~- Tình trạng hoạt động của hệ thống trợ giúp bằng mắt;~~

~~- Cỏ hai bên lề bảo hiểm đường cất hạ cánh đường lăn, khu vực di chuyển ;~~

~~- Sự ảnh hưởng của cỏ đến biển báo, biển hiệu;~~

~~- Bề mặt phản xạ của các thiết bị phù trợ dẫn đường ;~~

~~- Hệ thống thoát nước trong khu bay;~~

~~- Nguồn điện chính, dự phòng;~~

~~- Các khu vực bảo dưỡng, thi công;~~

~~- Đảm bảo an ninh, an toàn trong khu bay.~~

4.1.4. Thời gian kiểm tra và tần suất kiểm tra:

- Công tác kiểm tra được thực hiện thường xuyên và định kỳ 02 lần/ngày.

- Kiểm tra trước lúc tàu bay chuẩn bị cất hạ cánh 60 phút.

- Việc kiểm tra khu hoạt động bay sẽ được tăng cường khi có chuyên cơ; sau trận mưa to; sự cố tàu bay; khi được thông báo có sự cố bất thường trên đường CHC, đường lăn, sân đỗ hoặc theo thông báo của tổ bay, kiểm soát viên không lưu

4.1.5. Quy trình báo cáo và các biện pháp khắc phục:

- Đối với công tác kiểm tra theo định kỳ và kiểm tra đột xuất, sau khi kết thúc kiểm tra tình trạng thực tế phải được lập báo cáo hoặc biên bản có sự xác nhận của các thành phần tham gia.

~~- Trường hợp có sự cố trên đường cất hạ cánh, đường lăn, khu vực sân đỗ... các thành phần kiểm tra xác nhận vào biên bản và báo cáo Giám đốc Cảng hàng không Rạch Giá và Đại diện Cảng vụ hàng không miền Nam tại Rạch Giá cho triển khai ngay phương án khắc phục để đảm bảo hoạt động bình thường của Cảng hàng không Rạch Giá.~~

- Trường hợp sự cố ảnh hưởng đến an toàn bay không khắc phục được ngay thì Giám đốc Cảng hàng không Rạch Giá lập biên bản sự cố. Biên bản được chuyển đến Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam để có chỉ đạo khắc phục kịp thời.

- Các sự cố trong khu bay phải được thông báo cho Đài Kiểm soát không lưu và thông báo theo quy định hiện hành về khu vực hạn chế khai thác.

4.1.6. Nhật ký kiểm tra cơ quan lưu giữ:

Nhật ký kiểm tra và biên bản kiểm tra được lập sau khi tiến hành các lần kiểm tra và được lưu giữ tại Đội An ninh hàng không Cảng hàng không Rạch Giá.

~~4.1.2.6. Quy trình kiểm tra, vệ sinh sân đường~~

~~- Phạm vi thực hiện:~~

~~+ Toàn bộ diện tích đường CHC;~~

~~+ Toàn bộ diện tích đường lăn;~~

~~+ Toàn bộ diện tích sân đỗ tàu bay;~~

~~- Kiểm tra thường xuyên, định kỳ~~

~~+ Yêu cầu:~~

~~Việc kiểm tra và thực hiện công tác vệ sinh sân đường tại Cảng hàng không Rạch Giá phải được làm thường xuyên, khẩn trương, bảo đảm an toàn tuyệt đối, đáp ứng được các tiêu chuẩn để phục vụ bay an toàn.~~

~~Việc kiểm tra và thực hiện công tác vệ sinh sân đường tại Cảng hàng không Rạch Giá nhằm bảo đảm đường CHC, đường lăn, sân đỗ tàu bay sạch sẽ, không có FOD hoặc những vật thể khác có thể gây tổn hại cho cấu trúc tàu bay, động cơ tàu bay hoặc cản trở khai thác các hệ thống của tàu bay.~~

~~+ Nhiệm vụ cụ thể:~~

~~Kiểm tra và thực hiện công tác vệ sinh toàn bộ đường CHC, đường lăn và sân đỗ tàu bay 02 lần/ngày. Kiểm tra và thực hiện công tác vệ sinh sân đường đột xuất khi có hoạt động bay chuyên cơ, thời tiết xấu, khi có yêu cầu của tổ lái và kiểm soát viên không lưu…~~

~~Thường xuyên quan sát, phát hiện và thu dọn kịp thời các loại vật thể trên đường băng, đường lăn, lề bảo hiểm.~~

~~Tiếp nhận kịp thời các thông tin về thời tiết xấu có thể gây ra mất vệ sinh đường lăn, đường cất hạ cánh và sân đỗ tàu bay để có biện pháp phối hợp giải quyết kịp thời.~~

~~+ Công tác báo cáo, thông tin liên lạc~~

~~Hàng ngày, ngay sau khi tiến hành kiểm tra công tác vệ sinh sân đường, bộ phận kiểm tra phải lưu trữ số liệu kiểm tra vào nhật ký sân đường. Trong trường hợp phát hiện các sự cố sân đường có thể tiềm ẩn nguy cơ gây mất an toàn phải báo cáo ngay cho Giám đốc Cảng hàng không Rạch Giá để kịp thời khắc phục sửa chữa.~~

~~Bộ phận kiểm tra phải đảm bảo liên lạc thông suốt hai chiều với Đài Kiểm soát không lưu tại Rạch Giá trên tần số 154.5 MHz để kịp thời nhận huấn lệnh của kiểm soát viên không lưu trong suốt quá trình tổ chức kiểm tra.~~

### 4.2. Các quy trình và phương tiện liên lạc với cơ sở cung cấp dịch vụ không lưu trong thời gian kiểm tra khu bay

- Phương tiện liên lạc:

+ Liên hệ bằng bộ đàm tần số: 154.5 MHz;

+ Đài Kiểm soát không lưu: 02973 865 831

+ Tổ Kế hoạch - thủ tục bay: 02973799909

- Trước khi tiến hành kiểm tra ở các khu vực đường cất hạ cánh, đường lăn và sân đỗ tàu bay, bộ phận kiểm tra phải đảm bảo thông tin liên lạc hai chiều với Đài Kiểm soát không lưu, lực lượng an ninh trực gác tại khu bay và bảo đảm đi theo đúng luồng, tuyến quy định. Chỉ khi nào được phép của Đài Kiểm soát không lưu mới được tiến hành kiểm tra.

- Bộ phận kiểm tra phải bảo đảm thông báo cho Đài kiểm soát không lưu các khu vực kiểm tra. Giữ thông tin liên lạc hai chiều trong suốt quá trình kiểm tra.

- Thông báo cho Đài Kiểm soát không lưu khi thoát ly khỏi các khu vực kiểm tra. Các thông tin về hiện trạng đường cất hạ cánh, các khu vực di chuyển nếu có sự cố, thay đổi không bình thường phải được thông báo trực tiếp cho Đài Kiểm soát không lưu trước khi có thông báo chính thức cho các bộ phận có trách nhiệm khắc phục sửa chữa.

## 5. Quy trình kiểm tra kết cấu hạ tầng sân bay

### 5.1 Các quy trình kiểm tra

5.1.1. Cơ quan chịu trách nhiệm. Tên, chức vụ và số điện thoại của những người phụ trách kiểm tra.

~~- Giám đốc: Nguyễn Thị Hải Yến DĐ: 0913 197 407~~

~~- Phó Giám đốc: Nguyễn Thành Tâm DĐ: 0982 858 686~~

- Đội trưởng Đội An ninh hàng không:

Ông Đinh Văn Lâm - ĐT: 02973 864 326 Di động: 0979 881 922

- Đội phó phụ trách Đội Kỹ thuật

Ông Tạ Xuân Hợp – DĐ: 0919 192 678

5.1.2. Quy định kiểm tra:

- Cảng hàng không Rạch Giá tổ chức kiểm tra định kỳ và đột xuất.

- Khi tiến hành kiểm tra phải đảm bảo đủ thành phần theo quy định.

- Sử dụng các phương tiện như: Xe ô tô... để kiểm tra, trên xe phải được trang bị bộ đàm liên lạc 2 chiều và phải bảo đảm nhanh chóng thoát ly khỏi khu vực kiểm tra trong trường hợp cần thiết.

5.1.3.Các nội dung kiểm tra, đối tượng kiểm tra:

- Bề mặt đường cất hạ cánh, đường lăn, sân đỗ tàu bay, dải bảo hiểm: Các vật thể trên bề mặt do tàu bay rơi ra, sự bong bật, nứt vỡ của bê tông khu vực đường cất hạ cánh, đường lăn, sân đỗ tàu bay;

- Nước trên bề mặt ảnh hưởng đến hoạt động của tàu bay: Độ trơn trượt, ngập nước, đọng nước;

~~- Chướng ngại vật tự nhiên, tạm thời;~~

- Vật ngoại lai (FOD), chim và động vật hoang dã;

- Tình trạng của hệ thống trợ giúp bằng mắt (các vạch sơn tín hiệu);

- Cỏ hai bên lề bảo hiểm đường cất hạ cánh đường lăn, khu vực di chuyển;

- Sự ảnh hưởng của cỏ đến biển báo, biển hiệu;

~~- Bề mặt phản xạ của các thiết bị phù trợ dẫn đường;~~

- Hệ thống thoát nước trong khu bay;

- Nguồn điện chính, dự phòng;

- Các khu vực bảo dưỡng, thi công;

- Đảm bảo an ninh, an toàn trong khu bay.

5.1.4. Thời gian kiểm tra và tần suất kiểm tra:

- Công tác kiểm tra được thực hiện thường xuyên và định kỳ 02 lần/ngày.

- Kiểm tra trước lúc tàu bay chuẩn bị cất hạ cánh; lúc bắt đầu và kết thúc ca trực hàng ngày của nhân viên an ninh.

- Việc kiểm tra khu hoạt động bay sẽ được tăng cường khi có chuyên cơ; sau trận mưa to; sự cố tàu bay; khi được thông báo có sự cố bất thường trên đường CHC, đường lăn, sân đỗ hoặc theo thông báo của tổ bay, kiểm soát viên không lưu.

5.1.5. Quy trình báo cáo và các biện pháp khắc phục.

- Đối với công tác kiểm tra theo định kỳ và kiểm tra đột xuất, sau khi kết thúc kiểm tra tình trạng thực tế phải được lập báo cáo hoặc biên bản có sự xác nhận của các thành phần tham gia.

- Trường hợp có sự cố trên đường cất hạ cánh, đường lăn, khu vực sân đỗ hoặc các thiết bị đèn hiệu, biển báo... các thành phần kiểm tra xác nhận vào biên bản và Giám đốc Cảng hàng không Rạch Giá, đại diện cảng vụ hàng không tại Rạch Giá cho triển khai ngay phương án khắc phục để đảm bảo hoạt động bình thường của Cảng hàng không Rạch Giá.

- Trường hợp sự cố ảnh hưởng đến an toàn bay không khắc phục được ngay thì Giám đốc Cảng hàng không Rạch Giá lập biên bản sự cố báo cáo Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP để có chỉ đạo khắc phục kịp thời.

- Các sự cố trong khu bay phải được thông báo cho Đài Kiểm soát không lưu và thông báo theo quy định hiện hành về khu vực hạn chế khai thác.

5.1.6.Nhật ký kiểm tra, bộ phận lưu giữ:

Nhật ký kiểm tra và biên bản kiểm tra được lập sau khi tiến hành các lần kiểm tra và được lưu giữ tại Đội An ninh hàng không Cảng hàng không Rạch Giá

5.2. Các quy trình và phương tiện liên lạc với cơ sở cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay trong thời gian kiểm tra

- Phương tiện liên lạc:

* Liên hệ bằng bộ đàm tần số : 154.5 MHz;
* Đài Kiểm soát không lưu : (0297)3865831
* Tổ Kế hoạch - thủ tục bay : (0297)3912 761

- Trước khi tiến hành kiểm tra ở các khu vực đường cất hạ cánh, đường lăn và sân đỗ tàu bay, bộ phận kiểm tra phải đảm bảo thông tin liên lạc hai chiều với Đài Kiểm soát không lưu, lực lượng an ninh trực gác tại khu bay và bảo đảm đi theo đúng luồng, tuyến quy định. Chỉ khi nào được phép của Đài Kiểm soát không lưu mới được tiến hành kiểm tra.

- Bộ phận kiểm tra phải bảo đảm thông báo cho Đài kiểm soát không lưu các khu vực kiểm tra. Giữ thông tin liên lạc hai chiều trong suốt quá trình kiểm tra.

- Thông báo cho Đài Kiểm soát không lưu khi thoát ly khỏi các khu vực kiểm tra. Các thông tin về hiện trạng đường cất hạ cánh, các khu vực di chuyển nếu có sự cố, thay đổi không bình thường phải được thông báo trực tiếp cho Đài Kiểm soát không lưu trước khi có thông báo chính thức cho các bộ phận có trách nhiệm khắc phục sửa chữa.

## 6. Quy trình bảo trì kết cấu hạ tầng sân bay

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Tên tài liệu** | **Mã số** | **Ngày hiệu lực** |
| 1 | Quy trình bảo trì cơ sở hạ tầng – Cảng hàng không Rạch Giá |  |  |
| 2 | Quy trình bảo trì công trình hàng không dân dụng – Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam | 4127/QĐ-TCTCHKVN | 30/10/2014 |

~~Cảng hàng không Rạch Giá có trách nhiệm triển khai thực hiện theo hướng dẫn:~~

~~- Thông tư số 34/2014/TT-BGTVT ngày 11 tháng 8 năm 2014 của Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành QCVN “Sơn kẻ tín hiệu trên đường cất hạ cánh, đường lăn, sân đỗ tàu bay”;~~

~~- Thực hiện theo các quy định tại Tiêu chuẩn cơ sở TCCS 06:2009/CHK “Quy trình duy tu bảo dưỡng sân bay dân dụng Việt Nam” ban hành kèm theo Quyết định số 1326/QĐ-CHK ngày 20 tháng 4 năm 2009 của Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam;~~

***~~6.1. Các quy trình bảo trì đường cất, hạ cánh, dải bảo hiểm, đường lăn, sân đỗ, các hệ thống thoát nước và phòng luồng khí xả cho tàu bay:~~***

~~Cảng hàng không Rạch Giá thực hiện công tác bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống sân đường và nạo vét các mương thoát nước trong khu vực cảng hàng không theo từng hạng mục đã được duyệt và khi có yêu cầu. Kịp thời sửa chữa, khắc phục những hư hỏng trên đường cất hạ cánh, đường lăn, sân đỗ, bảo đảm cho hoạt động bay được liên tục và an toàn.~~

~~Đối với các hư hỏng lớn ngoài khả năng xử lý của Cảng hàng không Rạch Giá hoặc ngoài phân cấp theo Quyết định số 251/QĐ-HĐQT ngày 20/06/2017 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam -CTCP về việc Ban hành Quy chế phân cấp quản lý tài chính, quản lý sử dụng vốn và tài sản của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam Cảng hàng không Rạch Giá báo cáo Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP để lập kế hoạch thực hiện.~~

**~~6.1.1. Bảo dưỡng thường xuyên đường CHC~~**

~~6.1.1.1 Tẩy vệt cao su:~~

~~Tẩy vệt cao su khi có yêu cầu, Cảng hàng không Rạch Giá kiểm tra và lập báo cáo hiện trạng về Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP để tổ chức kế hoạch tẩy vệt cao su bám trên bề mặt đường CHC, chủ yếu ở vùng chạm bánh để trả lại độ nhám cho mặt bê tông.~~

~~6.1.1.2.Công tác sơn tín hiệu.~~

~~- Tim đường CHC: Sơn 01 lần/ năm hoặc khi theo yêu cầu.~~

~~- Ngưỡng, các dấu hiệu trên đường: Sơn 01 lần/năm hoặc khi theo yêu cầu.~~

~~- Đường biên: 01 năm sơn 01 lần hoặc khi theo yêu cầu.~~

~~- Công tác sơn tiến hành như sau:~~

~~+ Dùng nhân lực vệ sinh sạch các vạch sơn.~~

~~+ Dùng thiết bị định vị vạch sơn.~~

~~+ Dùng máy phun sơn, sơn các vạch sơn trong các khuôn sắt hoặc sơn thủ công~~

~~+ Vật liệu sơn đặc chủng màu trắng, vàng sau 30 phút đảm bảo khai thác bình thường, có sử dụng bột phản quang đối với các tín hiệu sơn yêu cầu.~~

~~- Định mức sơn: Theo các tiêu chuẩn hiện hành của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP.~~

~~- Trong quá trình kiểm tra hàng ngày, nếu phát hiện các vệt tín hiệu mờ trên đường CHC ảnh hưởng đến hoạt động bay thì Cảng hàng không Rạch Giá tổ chức sơn kẻ bổ sung ngay để đảm bảo an toàn cho tàu bay khai thác.~~

~~6.1.1.3.Trám vá bề mặt bê tông nhựa:~~

~~Cảng hàng không Rạch Giá tổ chức trám vá các vị trí hư hỏng bề mặt bê tông nhựa đường CHC khi có yêu cầu hoặc đột xuất, nếu ngoài khả năng xử lý của Cảng thì báo cáo Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP để tổ chức thực hiện.~~

~~6.1.1.4. Công tác cắt cỏ, khai quang lề bảo hiểm, khu mặt phản xạ các đài trạm~~

~~Cắt cỏ thường xuyên để bảo đảm độ cao của cỏ dưới 30cm;~~

~~Công tác cắt cỏ tiến hành như sau:~~

~~+ Phạm vi cắt cỏ tối thiểu dãi bảo hiểm sườn CHC.~~

~~+ Dùng nhân lực hoặc máy cắt.~~

~~+ Yêu cầu sau khi cắt, chiều cao cho phép mặt cỏ là 30cm.~~

~~+ Thu gom cỏ ra vị trí cho phép để đảm bảo an toàn~~

~~+ Công tác ghi chép kết quả các cuộc kiểm tra được Đội an ninh hàng không ghi chép vào sổ nhật ký.~~

*~~6.1.2. Bảo dưỡng thường xuyên đường lăn: Thực hiện khi có yêu cầu~~*

~~6.1.2.1. Sơn tín hiệu đường lăn.~~

~~- Tim đường lăn, dấu hiệu kiểm tra~~

~~- Đường biên, tín hiệu khu vực biên, vệt dừng chờ~~

~~- Công tác sơn tiến hành như sau:~~

~~+ Vệ sinh bề mặt sân;~~

~~+ Dùng thước định vị vạch sơn;~~

~~+ Dùng máy phun sơn theo yêu cầu;~~

~~+ Dùng sơn đặc chủng vàng, trắng, đen, sau 30 phút đảm bảo khai thác được có sử dụng bột phản quang đối với các tín hiệu sơn yêu cầu.~~

~~6.1.2.2. Công tác trám vá, chèn mastit khe co dãn: Trám vá BTN khi cần thiết~~

*~~6.1.3. Bảo dưỡng thường xuyên sân đỗ tàu bay~~*~~.~~

~~6.1.3.1. Sơn tín hiệu.~~

~~- Các đường lăn: 01 lần/1năm hoặc khi có yêu cầu;~~

~~- Vị trí sân đỗ tàu bay: 01 lần/1năm hoặc khi có yêu cầu.~~

~~- Công tác sơn:~~

~~+ Dùng thước định vị;~~

~~+ Dùng máy phun sơn;~~

~~+ Vật liệu sơn đặc chủng màu vàng, đỏ, trắng đen sau 30 phút đảm bảo khai thác được, có sử dụng bột phản quang đối với các tín hiệu sơn yêu cầu.~~

~~6.1.3.2. Cắt cỏ lề bảo hiểm và trám vá :~~

~~Như đối với công tác bảo dưỡng đường lăn~~

*~~6.1.4. Công tác bảo dưỡng hệ thống mương, rãnh thoát nước.~~*

~~- Công tác này bao gồm:~~

~~+ Nạo vét các mương rãnh thoát nước.~~

~~+ Phát quang các miệng hố ga.~~

~~+ Nạo vét các hố ga và lòng cống: Nạo vét kênh mương được tiến hành trung bình 01 lần/năm: được tổ chức thực hiện trước mùa mưa.~~

*~~Phương thức thông báo cho cơ sở cung cấp dịch vụ không lưu về khu vực bảo trì, thời gian bảo trì.~~*

~~Tất cả các công trình thi công, sữa chữa, bảo trì trên khu bay phải được thông báo đến Đài Kiểm soát không lưu Rạch Giá, đại diện Cảng vụ hàng không tại Rạch Giá qua hệ thống văn thư, bộ đàm hoặc có phát hành NOTAM tùy quy mô và mức độ ảnh hưởng đến hoạt động bay để phối hợp thực hiện. Nội dung thông báo gồm:~~

* + ~~Nội dung công việc; đơn vị thực hiện.~~
  + ~~Đơn vị theo dõi giám sát.~~
  + ~~Thời gian bắt đầu/thời gian kết thúc.~~
  + ~~Địa điểm, phạm vi công trình.~~
  + ~~Sơ đồ hướng tuyến của người và phương tiện ra/vào khu vực thi công.~~
  + ~~Số người và các loại phương tiện tham gia.~~
  + ~~Phương tiện liên lạc.~~
  + ~~Trong quá trình thực hiện công việc, bộ phân thi công, bảo trì luôn có bộ đàm liên lạc với Đài kiểm soát không lưu để nắm bắt những thay đổi trong quá trình thi công để xử lý kịp thời khi có chuyến bay đột xuất cất hạ cánh.~~
  + ~~Sau khi kết thúc thông báo cho Đài kiểm soát không lưu thời gian rút ra khỏi khu bay.~~

Tên, địa chỉ đơn vị, cá nhân phụ trách bảo trì, bảo dưỡng khu bay:

* + Giám đốc Cảng hàng không Rạch Giá: Bà Nguyễn Thị Hải Yến

ĐT: 0297 3 864 326 DĐ: 0913 197 407

* + Đội An ninh hàng không ĐT: 0297 3 864 326

Đội trưởng: Ông Đinh Văn Lâm DĐ: 0979 881 922

* + Đội Kỹ thuật ĐT: 0297 3 864 326

Đội phó: Ông Tạ Xuân Hợp DĐ: 0919 192 678

* + Văn phòng Cảng ĐT: 0297 3 919 180

Phó Chánh Văn phòng : Phan Minh Chúng DĐ: 0982 922 334

## 7. An toàn thi công xây dựng tại Cảng hàng không Rạch Giá

Thực hiện theo “Quy định an toàn Cảng hàng không Rạch Giá” ban hành kèm theo Quyết định số 12/QĐ-CHKRG ngày 01/07/2014.

Tất cả các công trình thi công, sửa chữa, bảo trì trong khu hoạt động bay đều phải lập kế hoạch trước và được Ban Tổng Giám đốc hoặc Ban Giám đốc Cảng HK Rạch Giá phê duyệt. Kế hoạch này phải thông báo đến các cơ quan, đơn vị có liên quan để phối hợp thực hiện. Nội dung thông báo gồm:

- Nội dung, mục đích công việc.

- Thời gian bắt đầu/thời gian kết thúc.

- Địa điểm, phạm vi công trình.

- Bản vẽ mặt bằng vị trí thi công.

- Tổng số người và các loại phương tiện, trang thiết bị tham gia.

- Phương tiện liên lạc.

- Phương án tổ chức thi công, biện pháp đảm bảo an ninh, an toàn, PCCC và vệ sinh môi trường trong quá trình thi công.

Người phụ trách thi công tại khu vực đường cất hạ cánh, đường lăn phải được trang bị bộ đàm để liên lạc với Đài chỉ huy. Phải tuân thủ huấn lệnh và chịu sự hướng dẫn của kiểm soát viên không lưu khi có tàu bay cất hạ cánh.

Đơn vị thi công có trách nhiệm phối hợp với cơ quan quản lý thuộc Cảng HK Rạch Giá để:

- Xây dựng phương án, biện pháp thi công đảm bảo an ninh, an toàn, PCCC và vệ sinh môi trường trên công trường thi công và trình Cảng HK Rạch Giá phê duyệt trước khi thi công.

- Lắp dựng các hàng rào, đóng cọc, giăng dây, đèn báo hiệu, biển cấm tạo ngăn cách giữa công trường thi công và khu hoạt động bay.

- Người, phương tiện ra/vào khu vực thi công phải được cấp thẻ/giấy phép theo quy định để kiểm soát nhằm đảm bảo an ninh an toàn trong khu vực thi công.

- Thống nhất với đơn vị quản lý của Cảng HK Rạch Giá vị trí tập kết phương tiện, trang thiết bị, vật tư thi công không làm ảnh hưởng đến an toàn hoạt động bay.

- Người, phương tiện ra/vào thi công trong khu hoạt động bay phải lưu thông đúng luồng tuyến quy định và phải được người hoặc xe của các cơ quan, đơn vị chức năng hướng dẫn, giám sát.

- Xe chở vật liệu xây dựng, xà bần di chuyển trong khu hoạt động bay phải có bạt che phủ trong quá trình di chuyển. Nếu để rơi rớt thì đơn vị thi công phải tổ chức dọn dẹp ngay.

Cơ quan quản lý và đơn vị thi công phải lập biên bản bàn giao mặt bằng thi công. Trong quá trình thi công, đơn vị thi công phải bảo đảm không làm hư hại, ảnh hưởng đến các hệ thống ngầm (cáp điện, thông tin, nước...) và có trách nhiệm san lấp, lu lèn trả lại mặt bằng như trạng thái ban đầu.

Đối với đường cất hạ cánh, đường lăn, khi phát hiện có sự thay đổi, bất thường trên bề mặt như nứt, mẻ, thủng, lõm, đơn vị thi công phải thông báo cho Trực ban trưởng sân bay để báo cáo Ban Giám đốc Cảng HK Rạch Giá xin ý kiến chỉ đạo kịp thời.

Đơn vị thi công phải có biện pháp quản lý chặt chẽ công cụ, dụng cụ, vật tư mang vào khu vực thi công. Đối với công cụ, dụng cụ thi công trong nhà ga, phải đăng ký và có sự đồng ý của Cảng HK Rạch Giá trước khi mang vào nhà ga. Đơn vị được phân công giám sát có trách nhiệm giám sát việc tuân thủ của đơn vị thi công.

~~7.1. Chi tiết về quy trình lập kế hoạch xây dựng, bảo dưỡng trong sân bay~~

~~7.1.1. Công tác chuẩn bị~~

~~7.1.1.1. Bàn giao mặt bằng thi công~~

~~- Bộ phận giám sát của chủ đầu tư có trách nhiệm bàn giao mặt bằng thi công, mốc giới thi công (nếu có) cho đơn vị thi công ngay khi hồ sơ đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt;~~

~~- Trong trường hợp có nhà thầu tư vấn thiết kế (nếu có thuê đơn vị tư vấn thiết kế) thì tiến hành bàn giao giữa ba bên là bộ phận giám sát, tư vấn thiết kế và đơn vị thi công (có biên bản kèm theo) theo quy định;~~

~~- Xác định vị trí lán trại, khu phụ trợ (nếu có) và các điều kiện thuận lợi để thi công được thuận tiện mà không ảnh hưởng đến hoạt động bay. Đồng thời đảm bảo thi công công trình đúng tiến độ đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt.~~

~~7.1.1.2. Biện pháp tổ chức thi công~~

~~- Cảng hàng không Rạch Giá và các đơn vị liên quan họp thống nhất biện pháp tổ chức thi công do đơn vị thi công lập.~~

~~- Các nội dung chủ yếu cần thống nhất trong biện pháp tổ chức thi công bao gồm:~~

~~+ Phạm vi thi công;~~

~~+ Biện pháp sử dụng xe máy, trang thiết bị, nhân lực;~~

~~+ Biện pháp cách ly khu vực thi công;~~

~~+ Đường di chuyển cho máy móc, nhân công;~~

~~+ Biện pháp di chuyển tránh người và phương tiện khi thi công ở khu vực không đảm bảo khoảng cách an toàn đến tàu bay;~~

~~+ Biện pháp đảm bảo an toàn cho các công trình lân cận, công trình ngầm (cấp thoát nước, cấp nhiên liệu, cáp điện , cáp tín hiệu…);~~

~~+ Biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường, phòng chống khói bụi và chống cháy nổ;~~

~~+ Thời gian thi công.~~

~~7.1.1.3. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan đến công tác thi công trong khu bay~~

~~- Trách nhiệm của Đội An ninh hàng không:~~

~~+ Bố trí lực lượng quản lý, giám sát người và phương tiện ra vào, hoạt động trong khu bay, phát hiện, ngăn ngừa và xử lý kịp thời những hành vi gây uy hiếp, vi phạm về an ninh, an toàn hàng không, vệ sinh môi trường;~~

~~+ Hướng dẫn và quản lý về các nội qui an ninh, an toàn khi vào thi công trong khu bay theo quy định;~~

~~+ Hàng ngày có trách nhiệm tổng hợp tình hình và báo cáo những sự việc bất thường;~~

~~+ Hướng dẫn các đơn vị thi công làm các thủ tục cấp thẻ, giấy kiểm soát an ninh ra vào khu vực thi công cho người và phương tiện theo quy định của Cục hàng không Việt Nam;~~

~~- Trách nhiệm của cơ quan được Người khai thác uỷ quyền quản lý, giám sát công trình trong khu bay.~~

~~+ Là đầu mối phối hợp, giải quyết công việc giữa các cơ quan trong Cảng hàng không Rạch Giá với đơn vị thi công, làm việc không thường xuyên trong khu bay;~~

~~+ Phối hợp cùng đơn vị thi công, làm việc không thường xuyên trong khu bay hoàn thiện phương án bảo đảm an ninh, an toàn hàng không; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát thường xuyên trong khu bay về việc thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn hàng không theo đúng phương án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; kịp thời phát hiện, ngăn chặn những hành vi có nguy cơ gây uy hiếp an toàn;~~

~~+ Phối hợp chặt chẽ với Đại diện Cảng vụ hàng không miền Nam tại Rạch Giá, công an và chính quyền địa phương trong việc quản lý, giám sát người và phương tiện ra vào thi công, làm việc không thường xuyên trong khu bay (nếu cần thiết);~~

~~+ Thông báo kịp thời với Giám đốc Cảng hàng không Rạch Giá và đại diện Cảng vụ hàng không miền Nam tại Rạch Giá, Đài kiểm soát không lưu tại Rạch Giá khi có bất kỳ sự thay đổi nào về kế hoạch thi công và các vấn đề phát sinh trong quá trình thi công.~~

~~7.1.2. Trong quá trình thi công~~

~~7.1.2.1. Trách nhiệm của đơn vị thi công:~~

~~- Tổ chức, phổ biến cho các công nhân, lái xe của đơn vị thi công và các nhà thầu phụ (nếu có) về các quy định an ninh, an toàn hàng không.~~

~~- Cam kết không mang vũ khí, vật liệu nổ vật phẩm nguy hiểm trái phép vào khu vực thi công.~~

~~- Chấp hành đeo thẻ kiểm soát an ninh:~~

~~+ Đeo thẻ kiểm soát an ninh hàng không và chịu sự kiểm tra, giám sát của Đội An ninh hàng không;~~

~~+ Chấp hành tuyệt đối các quy định về an ninh, an toàn trong khu bay và các chỉ lệnh hoặc sự hướng dẫn của Người khai thác;~~

~~+ Ra vào thi công, làm việc trong khu bay theo quy định của người khai thác về vị trí ra vào, luồng đường, vị trí tập kết và thực hiện các công việc theo nội dung, thời gian, địa điểm đã đăng ký với Cảng hàng không Rạch Giá; không được tự ra khỏi giới hạn khu vực đang làm đã cho phép.~~

~~- Chấp hành quy định sử dụng bộ đàm.~~

~~+ Thông tin liên lạc phải đảm bảo thường xuyên trong suốt thời gian thi công, làm các nhiệm vụ không thường xuyên trong khu bay, có địa điểm tập kết, vị trí trực chỉ huy rõ ràng;~~

~~+ Máy bộ đàm vô tuyến cầm tay chỉ dùng để liên lạc công tác với người giám sát thi công, Đội An ninh hàng không, Đài Kiểm soát không lưu tại Rạch Giá, giữa các nhóm thi công ở các vị trí khác nhau trong khu bay;~~

~~+ Trước và trong khi thi công phối hợp chặt chẽ với Đài Kiểm soát không lưu tại Rạch Giá để xác định thời gian thi công (thời gian bắt đầu và kết thúc). Kiểm tra tín hiệu bộ đàm đảm bảo thông tin liên lạc được thông suốt giữa các bộ phận Đài Kiểm soát không lưu tại Rạch Giá và bộ phận giám sát trên công trường trong suốt thời gian thi công. Đảm bảo kịp thời xử lý tất cả các tình huống xảy ra trên công trường.~~

~~+ Ngoài ra, đơn vị thi công cần thường xuyên phối hợp với Đội An ninh hàng không (đặc biệt là lực lượng an ninh trực tại các các chốt gác trong khu bay) và Đài Kiểm soát không lưu tại Rạch Giá trong suốt quá trình thi công để đảm bảo nắm bắt những diễn biến xảy ra trong thời gian thi công để kịp thời xử lý các tình huống đột xuất hoặc phát sinh.~~

~~- Chấp hành nội qui ra vào thi công trong khu bay:~~

~~+ Khi ra vào khu bay, đơn vị thi công làm việc phải chịu sự kiểm tra, giám sát, hướng dẫn của Đội An ninh hàng không, Đài Kiểm soát không lưu tại Rạch Giá và người giám sát để nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động bay và đảm bảo an ninh, an toàn trong khu vực.~~

~~+ Khi ra vào khu vực hạn chế, các đơn vị liên quan có trách nhiệm chấp hành nghiêm các quy định của Cục hàng không Việt Nam và Người khai thác~~

~~- Chấp hành vệ sinh môi trường:~~

~~+ Thiết lập hàng rào, biển báo sơn kẻ tín hiệu, lắp đèn cảnh báo tại khu vực thi công;~~

~~+ Đơn vị thi công trong quá trình thi công và sau khi kết thúc thi công phải có trách nhiệm: Giữ vệ sinh môi trường sạch sẽ, không để nguyên vật liệu bừa bãi, phế liệu, đất cát rơi vãi tại khu vực sân đỗ, đường cất hạ cánh, đường lăn, lề bảo hiểm, đường đi. Các phương tiện chở nguyên vật liệu, phế liệu, đất cát ra vào khu bay phải thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn vệ sinh như: Không chở quá đầy, có phủ bạt che. Trong trường hợp các vật liệu, phế thải, đất cát bị rơi vãi thì đơn vị thi công phải tổ chức thu dọn sạch sẽ, bảo đảm an toàn cho hoạt động tại khu bay và vệ sinh môi trường chung;~~

~~+ Bề mặt của tầng phủ đường lăn, đường băng, sân đỗ tàu bay, phải được giữ sạch sẽ không có những viên đá nhỏ hoặc những vật thể khác có thể gây tổn hại cho cấu trúc máy bay hoặc động cơ máy bay hoặc cản trở khai thác các hệ thống của tàu bay;~~

~~+ Trong quá trình thi công, các đơn vị liên quan có trách nhiệm yêu cầu đơn vị thi công thực hiện theo hướng dẫn: Khi không thể đồng thời dọn sạch vệ sinh đất đá trên nhiều bộ phận của khu vực hoạt động, thì phải lập thứ tự ưu tiên nhưng có thể thay đổi khi cần thiết theo ý kiến của Giám đốc Cảng hàng không Rạch Giá.~~

~~7.1.2.2. Công tác phối hợp với các đơn vị liên quan:~~

~~- Đơn vị thi công cần phải phối hợp với các đơn vị liên quan trong quá trình thi công công trình;~~

~~- Hằng ngày trước khi triển khai thi công, đơn vị thi công cần chủ động liên hệ với Cảng hàng không Rạch Giá để nắm bắt lịch bay trong ngày hoặc của ngày kế tiếp để có thể bố trí thời gian thi công hợp lý cũng như đảm bảo tiến độ thi công công trình theo yêu cầu;~~

~~- Khi ra vào khu bay, đơn vị thi công khi làm việc phải chịu sự kiểm tra, giám sát, hướng dẫn của Đội An ninh hàng không, Đài Kiểm soát không lưu tại Rạch Giá, giám sát của chủ đầu tư hoặc tư vấn giám sát (nếu có) để nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động bay và đảm bảo an ninh, an toàn trong khu vực. Mọi kế hoạch hoạt động của công trường đều có sự bàn bạc, được thông qua và chịu sự giám sát của Ban Giám đốc Cảng hàng không Rạch Giá, Cảng vụ hàng không miền Nam tại Rạch Giá và Đài Kiểm soát không lưu tại Rạch Giá.~~

~~- Đơn vị thi công cần phải cử cán bộ chuyên trách công tác an ninh để có thể thường xuyên làm việc với Đội An ninh hàng không về tất cả các vấn đề đảm bảo an ninh, an toàn tại khu vực thi công;~~

~~- Vì những lý do đặc biệt hoặc có sự cố nghiêm trọng trong khu bay hoặc gần vị trí thi công công trình cần yêu cầu công trường ngừng hoạt động thi công thì đơn vị thi công phải khẩn trương di chuyển các trang thiết bị, máy móc và lực lượng thi công về nơi tập kết an toàn theo quy định và hướng dẫn của nhân viên Đội An ninh hàng không và các đơn vị liên quan;~~

~~- Trong trường hợp có tàu bay chuyên cơ, tất cả mọi hoạt động của công trường phải tuân theo hướng dẫn và phối hợp chặt chẽ với Đài Kiểm soát không lưu tại Rạch Giá và các đơn vị liên quan để đảm bảo phục vụ an toàn cho các chuyến bay chuyên cơ. Đơn vị thi công chỉ được phép thi công trở lại khi được sự nhận được lệnh của Đài Kiểm soát không lưu tại Rạch Giá và Đội An ninh hàng không thông qua máy bộ đàm cầm tay theo kênh liên lạc đã quy định;~~

~~- Đối với trường hợp công trình nằm trên khu vực di chuyển hoặc khu vực hoạt động, yêu cầu đơn vị thi công trước khi di chuyển từ vị trí này sang vị trí khác đều phải được sự đồng ý của Đài Kiểm soát không lưu tại Rạch Giá bằng bộ đàm hoặc điện thoại cố định hoặc cầm tay.~~

~~7.1.3. Quy trình thi công các công trình đột xuất trong khu bay, khu vực lân cận~~

~~- Đối với các công trình hoặc hạng mục công trình thi công trong khu bay, trong thời gian hoạt động bay như hư hỏng, bong bật tấm bê tông, hư hỏng các trang thiết bị phục vụ bay, có yêu cầu về mặt thời gian cũng như tiến độ cần phải thi công đột xuất. Các đơn vị liên quan cần hướng dẫn cụ thể đơn vị thi công công trình hoặc hạng mục công trình đó theo các quy định nêu trên và triển khai thi công theo quy định tại Thông tư số 17/2016/TT-BGTVT ngày 30/6/2016 của Bộ GTVT quy định chi tiết về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay và Công văn số 1916/CHK-QLC ngày 13/5/2011 của Cục HKVN.~~

~~7.1.4. Phương thức thông báo và thông tin liên lạc với Đài Kiểm soát không lưu tại Rạch Giá~~

~~- Trong quá trình thi công, đơn vị thi công cần luôn mang theo bộ đàm và sử dụng tần số đúng theo quy định để có thể nhận và xử lý các tình huống từ các yêu cầu của Đài Kiểm soát không lưu tại Rạch Giá. Các tần số thông tin liên lạc nội bộ, bộ đàm vô tuyến cầm tay phải được đăng ký với Người khai thác Cảng và chỉ được phép sử dụng các tần số liên lạc đã được cho phép.~~

~~- Phương thức liên lạc với Đài Kiểm soát không lưu tại Rạch Giá là sử dụng bộ đàm theo tần số 154.5MHz.~~

~~- Ngoài ra, trong trường hợp không thể liên lạc được bằng bộ đàm thì có thể sử dụng máy điện thoại theo số bưu điện hoặc số nội bộ: 0297 3 865 831~~

~~- Trước và sau khi đã thoát ly ra khỏi khu vực thi công cần phối hợp với bộ phận giám sát để thông báo, xin chỉ dẫn của Đài Kiểm soát không lưu tại Rạch Giá và các đơn vị có liên quan.~~

~~- Trong quá trình thi công, nếu đơn vị thi công phát hiện bất kỳ sự cố nào xảy ra tại phạm vi công trường hoặc các khu vực lân cận cần báo ngay cho các đơn vị sau:~~

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| ~~Đơn vị/Chức danh~~ | ~~Tên~~ | ~~Máy cố định~~ | ~~Máy di động~~ |
| ~~Đội An ninh hàng không~~ | ~~Đinh Văn Lâm~~ | ~~02973864 326 Ext 105~~ | ~~0979 881 922~~ |
| ~~Đội Phục vụ hành khách~~ | ~~Tạ Thị Thu Hương~~ | ~~02973864326 Ext 103~~ | ~~0939 292 768~~ |
| ~~Đội Kỹ thuật~~ | ~~Tạ Xuân Hợp~~ | ~~02973864326 Ext 100~~ | ~~0919 192 678~~ |
| ~~Đài Kiểm soát không lưu~~ | ~~Trần Hà Tiên~~ | ~~02973 865831~~ | ~~0916 501 181~~ |

~~7.2. Phương án kiểm soát người, phương tiện ra vào, hoạt động trong khu vực thi công~~

~~Đội An ninh hàng không Cảng hàng không Rạch Giá là đơn vị được giao kiểm soát an ninh theo quy định có trách nhiệm:~~

~~- Bố trí lực lượng quản lý, giám sát người và phương tiện ra vào, hoạt động trong khu bay, phát hiện, ngăn ngừa và xử lý kịp thời những hành vi gây uy hiếp, vi phạm về an ninh, an toàn hàng không, vệ sinh môi trường;~~

~~- Hướng dẫn và quản lý về các nội quy an ninh, an toàn khi vào thi công trong khu bay theo quy định;~~

~~- Hàng ngày có trách nhiệm tổng hợp tình hình và báo cáo Ban Giám đốc Cảng hàng không Rạch Giá;~~

~~- Hướng dẫn đơn vị thi công làm các thủ tục cấp thẻ ra vào thi công cho người và phương tiện của đơn vị thi công theo quy định của Cục hàng không Việt Nam.~~

~~7.3. Tên, số điện thoại và các chức vụ của những tổ chức và cá nhân phụ trách thi công xây dựng công trình và các quy định thiết lập liên lạc với họ trong mọi thời điểm~~

| ~~Chức danh, đơn vị~~ | ~~Người liên lạc~~ | ~~Máy cố định~~ | ~~Máy di động~~ |
| --- | --- | --- | --- |
| ~~Giám đốc Cảng hàng không Rạch Giá~~ | ~~Bà Nguyễn thị Hải Yến~~ | ~~0297 3 864 326~~ | ~~0913 197 407~~ |
| ~~Phó Giám đốc Cảng hàng không Rạch Giá~~ | ~~Ông Nguyễn Thành Tâm~~ | ~~0297 3 864 326~~ | ~~0982 858 686~~ |
| ~~Đội trưởng Đội An ninhhàng không~~ | ~~Ông Đinh Văn Lâm~~ | ~~0297 3 864 326/105~~ | ~~0979 881 922~~ |
| ~~Đội phó Đội Phục vụ mặt đất~~ | ~~Bà Tạ Thị Thu Hương~~ | ~~0297 3 864 326/103~~ | ~~0939 292 768~~ |
| ~~Đội phó Đội Kỹ thuật~~ | ~~Ông Tạ Xuân Hợp~~ | ~~0297 3 864 326/100~~ | ~~0919192 678~~ |
| ~~Phó Chánh Văn Phòng Cảng~~ | ~~Ông Phan Minh Chúng~~ | ~~0297 3 919 180~~ | ~~0982 922 334~~ |
| ~~Trưởng Đài Kiểm soát không lưu tại Rạch Giá~~ | ~~Trần Hà Tiên~~ | ~~02973 865831~~ | ~~0916 501 181~~ |

~~7.4. Tên, số điện thoại và chức vụ của những đơn vị khai thác tại khu bay, các hãng phục vụ mặt đất và các hãng hàng không cần được thông báo về việc xây dựng công trình~~

| ~~Chức danh, Đơn vị~~ | ~~Người liên lạc~~ | ~~Máy cố định~~ | ~~Máy di động~~ |
| --- | --- | --- | --- |
| ~~Trưởng Đại diện Cảng vụ hàng không miền Nam tại Rạch Giá~~ | ~~Ông Nguyễn Đăng Phương~~ | ~~0297 3 919 363~~ | ~~0988 991 162~~ |
| ~~Đài trưởng Đài Kiểm soát không lưu Rạch Giá~~ | ~~Ông Trần Hà Tiên~~ | ~~0297 3 865 831~~ | ~~0916 501 181~~ |
| ~~Trưởng chi nhánh Công ty bay dịch vụ hàng không Vasco tại Rạch Giá~~ | ~~Ông Nguyễn Thanh Tạo~~ | ~~0297 3 924 320~~ | ~~0984 320 782~~ |
| ~~Trưởng Đại diện Công ty TNHH kỹ thuật máy bay VAECO tại Rạch Giá~~ | ~~Ông Nguyễn Thanh Tú~~ |  | ~~0913 833 583~~ |

## 8. Quản lý sân đỗ tàu bay

Trách nhiệm quản lý, phối hợp giữa các cơ quan của Người khai thác Cảng hàng không Rạch Giá và Cơ sở cung cấp dịch vụ không lưu được thực hiện theo quy định trong Văn bản hiệp đồng đảm bảo công tác quản lý và tổ chức hoạt động khai thác khu bay Cảng hàng không Rạch Giá giữa Cảng hàng không Rạch Giá – Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP và Công ty Quản lý bay miền Nam – Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam ký ngày 17/7/2014, 30/11/2015 trách nhiệm của các cơ quan liên quan bao gồm:

### 8.1. Phân chia trách nhiệm quản lý sân đỗ

- Trách nhiệm của Đài kiểm soát không lưu :

Thực hiện theo Quy chế phối hợp/Văn bản hiệp đồng….

~~- Cung cấp các dịch vụ:~~

~~+ Dịch vụ kiểm soát tại sân (bao gồm kiểm soát mặt đất) do Đài Kiểm soát không lưu tại Rạch Giá - Công ty Quản lý bay miền Nam đảm nhiệm;~~

~~+ Cùng các dịch vụ không lưu tương ứng khác.~~

~~- Trách nhiệm:~~

~~+ Thông báo cho Đội An ninh hàng không Cảng hàng không Rạch Giá giờ cất cánh, hạ cánh thực tế của các chuyến bay hoạt động tại Cảng hàng không Rạch Giá qua các hệ thống hệ thống thông tin hàng không;~~

~~+ Thông báo cho các đơn vị liên quan hoạt động tại Cảng hàng không Rạch Giá theo quy định khi giờ dự định hạ cánh của tàu bay chuyên cơ nếu sai lệch so với kế hoạch quá 5 phút;~~

~~+ Kịp thời cung cấp các thông tin về tình trạng sự cố, hỏng hóc của tàu bay có hoạt động liên quan đến Cảng hàng không Rạch Giá và các thông tin, lý do về việc phải bay chờ của các tàu bay làm ảnh hưởng đến hoạt động khai thác khu bay Cảng hàng không Rạch Giá;~~

~~+ Sẵn sàng cung cấp các tin tức cho Đội An ninh, Đội Phục vụ mặt đất:~~

~~\* Giờ dự định hạ cánh của các chuyến bay nội địa đến không thường lệ ngay sau khi nhận được;~~

~~\* Thông tin và lý do về tàu bay khởi hành chậm sau khi hoàn tất các thủ tục nhận khách (boarding) nếu được tổ bay thông báo.~~

~~+ Phối hợp với Đội Phục vụ mặt đất, Đội Kỹ thuật - Cảng hàng không Rạch Giá đảm bảo các hoạt động bay và công tác điều hành bay trong vùng trời trách nhiệm được thực hiện đúng theo hệ thống văn bản pháp lý điều hành bay;~~

~~+ Bố trí nhân viên đánh tín hiệu hướng dẫn máy bay vào đúng vị trí đỗ.~~

- Trách nhiệm của Cảng hàng không Rạch Giá

Thực hiện theo Quy chế phối hợp/Văn bản hiệp đồng….

~~- Cung cấp các dịch vụ:~~

~~+ Cung cấp các dịch vụ dẫn dắt và đánh tín hiệu tàu bay;~~

~~+ Cung cấp các dịch vụ liên quan khác đảm bảo an toàn cho hoạt động bay.~~

~~- Trách nhiệm:~~

~~+ Thông báo kịp thời các tin tức liên quan đến các chuyến bay đi bị trì hoãn so với kế hoạch bay đã dự định cho các cơ sở cung cấp dịch vụ không lưu có liên quan.~~

~~+ Chịu trách nhiệm cung cấp kế hoạch bố trí vị trí đỗ tàu bay trên sân đỗ cùng các tin tức liên quan khác cho Đài Kiểm soát không lưu tại Rạch Giá và bố trí nhân viên đánh tín hiệu hướng dẫn máy bay vào đúng vị trí đỗ~~

~~+ Chịu trách nhiệm về việc sắp xếp vị trí đỗ trong trường hợp bất thường kịp thời thông báo cho Đài Kiểm soát không lưu tại Rạch Giá ;~~

~~+ Chịu trách nhiệm hiệp đồng và thực hiện dẫn dắt tàu bay ra, vào khu vực sân đỗ tàu bay theo yêu cầu của Tổ bay hoặc cấp có thẩm quyền.~~

~~+ Chịu trách nhiệm kiểm soát, giám sát người và phương tiện, trang thiết bị trên sân đỗ để đảm bảo an toàn.~~

### 8.2. Phân bổ các vị trí đỗ

Cảng hàng không Rạch Giá lập kế hoạch phân bổ vị trí đỗ hợp lý cho tàu bay và thuận tiện cho các trang thiết bị mặt đất tiếp cận phục vụ.

(Xem phụ lục số … sơ đồ sân đỗ tàu bay).

### 8.3. Các quy định về kéo đẩy tàu bay và khởi động động cơ.

8.3.1. Quy định kéo đẩy tàu bay:

Tàu bay được khởi động động cơ trên bãi đỗ và tự vận hành lăn ra đường lăn, đường cất hạ cánh.

~~Thực hiện theo quy định an toàn Cảng hàng không Rạch Giá:~~

~~8.3.1. Quy định về kéo dắt tàu bay:~~

~~Hiện tại, Cảng hàng không Rạch Giá không cung cấp dịch vụ kéo dắt tàu bay do không có xe đẩy kéo. Tàu bay nổ máy, tự lăn theo huấn lệnh của Đài Kiểm soát không lưu tại Rạch Giá và của nhân viên đánh tín hiệu tàu bay.~~

8.3.2. Quy định về khởi động động cơ:

- Khởi động động cơ để khởi hành:

+ Khởi động chế độ không tải: Để làm mát khoang hành khách: Cơ trưởng chủ động phối hợp với thợ máy của VAECO để khởi động động cơ (thông thường là khoảng 10 phút trước giờ boarding và không cần xin huấn lệnh của Đài Kiểm soát không lưu tại Rạch Giá).

+ Khởi động chế độ có tải:

\* Khi hành khách đã lên tàu bay;

\* Các cửa tàu bay được đóng kín, chống đuôi tàu bay (nếu có) được tháo;

\* Được Đài Kiểm soát không lưu tại Rạch Giá cấp huấn lệnh.

- Khởi động động cơ để kiểm tra, sửa chữa:

+ Không được phép nổ động cơ ở chế độ có tải tại sân đỗ cho mục đích kiểm tra, sửa chữa. Khi có nhu cầu khởi động động cơ ở chế độ có tải để kiểm tra, sửa chữa động cơ, tàu bay phải được kéo đến vị trí bến đậu biệt lập;

+ Cơ trưởng chủ động phối hợp với thợ máy của VAECO để khởi động động cơ (bắt buộc phải xin huấn lệnh của Đài Kiểm soát không lưu tại Rạch Giá);

### 8.4. Dịch vụ đỗ tàu bay

+ ~~Thực hiện theo quy định của Bộ Tài Chính về mức giá, khung giá một số dịch vụ hàng không tại Cảng hàng không, sân bay Việt Nam.~~

- Việc bố trí sắp xếp các vị trí đỗ tàu bay tuân thủ theo phương án khai thác và sơ đồ bố trí đỗ tàu bay của Cảng hàng không Rạch Giá đã được Cục Hàng không Việt Nam chấp thuận. Trong trường hợp vì lý do an ninh, an toàn phải điều chỉnh, thay đổi mục đích các vị trí đỗ thì Cảng Hàng không Rạch Giá phải xin phép Đại diện Cảng vụ hàng không miền Nam tại Rạch Giá hoặc Cục càng không Việt Nam chấp thuận mới được thực hiện.

- Vị trí đỗ của tàu bay trên sân đỗ được Cảng Hàng không Rạch Giá chỉ định và thông báo trước cho Đài kiểm soát không lưu tại Rạch Giá qua bộ đàm tần số 154.5 MHz hoặc điện thoại.

### 8.5. Dịch vụ dẫn dắt tàu bay

Hiện tại Cảng hàng không Rạch Giá không cung cấp dịch vụ dẫn dắt tàu bay (Follow me).

### 8.6. Dịch vụ đánh tín hiệu/chèn bánh cho tàu bay

- Dịch vụ đánh tín hiệu cho tàu bay lăn do nhân viên đánh tín hiệu của Đài kiểm soát không lưu Rạch Giá thực hiện.

~~- Không được thực hiện hướng dẫn cho tàu bay khi không được đào tạo và giao nhiệm vụ hoặc không được cấp phép của nhà chức trách Cảng hàng không sân bay.~~

- Dịch vụ đóng chèn tàu bay do Tổ Kỹ thuật máy bay - VAECO thực hiện.

### 8.7. Quy trình phục vụ chuyên cơ

Công tác phục vụ chuyên cơ được thực hiện theo:

- Thông tư 28/2010/TT-BGTVT ngày 13/09/2010 của Bộ Giao thông Vận tải quy định chi tiết về công tác bảo đảm chuyến bay chuyên cơ;

- Thông tư số 53/2015/TT-BGTVT ngày 24/9/2015 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2010/TT-BGTVT quy định chi tiết về công tác bảo đảm chuyến bay chuyên cơ;

- “Quy định an toàn Cảng hàng không Rạch Giá” ban hành kèm theo Quyết định số 12/QĐ-CHKRG ngày 01/07/2014 của Giám đốc Cảng hàng không Rạch Giá.

### 8.8. Quy trình kéo/đẩy tàu bay

Hiện tại Cảng hàng không Rạch Giá không thực hiện việc kéo/đẩy tàu bay.

### 8.9. Phương thức liên lạc trong khu vực sân đỗ

Tất cả các phương tiện, nhân viên của các tổ chức, cá nhân khi làm việc trên sân đỗ phải được trang bị bộ đàm tần số 154.5 MHz để giữ liên lạc hai chiều với Đài kiểm soát không lưu tại Rạch Giá và giữa các bộ phận với nhau.

## 9. Quản lý an toàn đường cất hạ cánh, đường lăn và sân đỗ

### 9.1. Quản lý an toàn đường cất hạ cánh, đường lăn và sân đỗ

Thực hiện theo Chương trình an toàn đường cất hạ cánh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt:

~~- Thực hiện theo Chương trình An ninh càng hàng không Rạch Giá đã được Cục hàng không Việt Nam phê duyệt tại Quyết định số 1417/QĐ-CHK ngày 28 tháng 6 năm 2017.~~

- Quyết định số …/QĐ-CHK ngày … của Cục trưởng Cục hàng không Việt Nam về việc Quyết định thành lập Tổ công tác an toàn đường cất hạ cánh Cảng hàng không Rạch Giá.

- Quyết định số …/QĐ-TCTCHKVN ngày … của Tổng công ty cảng hàng không Việt Nam về việc Quyết định phê duyệt Quy chế hoạt động Tổ công tác an toàn đường cất hạ cánh Cảng hàng không Rạch Giá.

~~Tổ lái, nhân viên hoạt động trên sân đỗ tàu bay Cảng hàng không Rạch Giá đều phải chấp hành những quy định về an toàn sân đỗ tàu bay được quy định trong tài liệu “Quy định an toàn Cảng hàng không Rạch Giá” theo Quyết số 12/QĐ-CHKRG ngày 01/07/2014 của Giám đốc Cảng hàng không Rạch Giá về việc Ban hành quy định an toàn Cảng hàng không Rạch Giá. Việc quán triệt những quy định an toàn của Cảng hàng không Rạch Giá cho nhân viên hàng không khi khai thác trong khu vực hạn chế của Cảng hàng không Rạch Giá thuộc trách nhiệm của các Hãng hàng không, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có nhân viên hoạt động trong khu hạn chế Cảng Hàng không Rạch Giá.~~

### 9.2. Các quy trình khác liên quan tới quản lý an toàn sân đỗ:

9.2.1. Phòng phụt đối với động cơ phản lực

- Không được phép thử động cơ chính khi tàu bay đỗ tại sân đỗ khi chưa được phép của Người khai thác Cảng. Tàu bay chỉ được phép khởi động động cơ chính khi các phương tiện mặt đất đã rời khỏi khu vực phục vụ;

- Luồng di chuyển của tàu bay được thiết kế để luồng khí xả của động cơ không gây ảnh hưởng đến các hoạt động khác;

- Việc thử động cơ chỉ được thực hiện ở những vị trí do Cảng hàng không Rạch Giá quy định: Tại vị trí hai đầu đường CHC 08 và 26.

9.2.2. Các biện pháp bảo vệ trong quá trình tra nạp nhiên liệu

Cảng hàng không Rạch Giá không cung cấp dịch vụ tiếp nhiên liệu.

9.2.3. Vệ sinh sân đỗ

Đơn vị thực hiện: Đội Kỹ thuật và Đội An ninh hàng không ~~trực thuộc Cảng hàng không Rạch Giá~~:

- Đội An ninh hàng không vệ sinh, quét dọn các FOD rãi rác, số lượng ít, bằng phương pháp thủ công;

- Đội Kỹ thuật cùng tham gia vệ sinh khi có lượng FOD, đất cát, dầu loang, vết bẩn do hoạt động phục vụ gây ra. Đội Kỹ thuật vệ sinh bằng phương pháp thủ công hoặc bằng xe vệ sinh sân đường, xe cứu hỏa phun nước…

- Đội An ninh hàng không là đầu mối tiếp nhận thông tin và đôn đốc các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện việc kiểm tra thường xuyên và đột xuất;

- Hằng ngày, Đội An ninh hàng không tiến hành kiểm tra vệ sinh sân đường; ghi sổ nhật ký kiểm tra và ký xác nhận; Khi có sự cố bất thường báo cáo Giám đốc Cảng hàng không Rạch Giá;

- Trong những trường hợp đặc biệt như giông bão hoặc theo đề nghị của tổ bay, của kiểm soát viên không lưu, nhân viên an ninh cùng nhân viên Đội Kỹ thuật sẽ thực hiện kiểm tra đột xuất vệ sinh sân đường.

9.2.4. Các biện pháp kiểm tra an toàn cho nhân viên, phương tiện hoạt động trên sân đỗ

a) Quy định nhân viên làm việc trên sân đỗ :

- Khi làm việc trên sân đỗ vào buổi đêm hoặc khi có thời tiết xấu bắt buộc phải mặc áo, dải có gắn phản quang.

- Nhân viên làm việc trên sân đỗ phải đeo thẻ kiểm soát an ninh, mang áo có vạch phản quang, bộ đàm có tần số thu phát 154.5 MHz, phương tiện bảo hộ, nút chống ồn.

b) Quy định về an toàn đối với các trang thiết bị phục vụ trên sân đỗ:

~~- Các trang thiết bị phục vụ tàu bay: Xe cấp điện, xe khởi động khí, xe thang, xe phục vụ hành khách cần trợ giúp đặc biệt… phải tuân thủ chặt chẽ các quy định về an toàn tại Điều 54, Thông tư số 17/2016/TT-BGTVT ngày 30/06/2016 của Bộ Giao thông vận tải quy định chi tiết về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay;~~

- Các phương tiện, trang thiết bị phục vụ tàu bay: xe cấp điện, xe chở hành khách, xe chở hành lý hàng hóa… phải tuân thủ chặt chẽ các quy định về an toàn thực hiện theo “Quy định an toàn Cảng hàng không Rạch Giá” ban hành kèm theo Quyết định số 12/QĐ-CHKRG ngày 01/07/2014.

- Tốc độ tối đa của các phương tiện hoạt động tại khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay được quy định như sau:

+ 5 km/h trong khu vực an toàn cho tàu bay ở mặt đất;

+ 35 km/h ngoài khu vực an toàn cho tàu bay ở mặt đất.

9.2.5. Báo cáo về tai nạn, sự cố uy hiếp an toàn xảy ra trên sân đỗ

~~- Tất cả các tai nạn, sự cố uy hiếp an toàn xảy ra trên sân đỗ đều phải được lập biên bản và báo cáo.~~

~~- Quy trình báo cáo được thực hiện theo quy định báo cáo an toàn hàng không ban hành theo Quyết định số 681/QĐ-TCTCHKVN ngày 02/6/2016 của Tổng Giám đốc Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP; Quyết định số 399/QĐ-CHK ngày 25/02/2015 của Cục trưởng Cục hàng không Việt Nam về việc ban hành quy chế báo cáo an toàn hàng không và hướng dẫn thực hiện của Cục hàng không Việt Nam~~

- Tất cả các tai nạn, sự cố uy hiếp an toàn xảy ra trên sân đỗ đều phải được lập biên bản và báo cáo. Quy trình báo cáo được thực hiện:

+ Quyết định số 399/QĐ-CHK ngày 25/12/2015 của Cục trưởng Cục hàng không Việt Nam về việc ban hành quy chế báo cáo an toàn hàng không.

+ “Quy định báo cáo an toàn hàng không” ban hành kèm theo Quyết định số 5673/QĐ-TCTCHKVN ngày ... của Tổng Giám đốc Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam.

- Khi có tai nạn hoặc sự cố uy hiếp an toàn, Đội An ninh hàng không phối hợp với đại diện Cảng vụ hàng không miền Nam tại Rạch Giá lập biên bản ghi nhận sự việc, thu thập các chứng cứ, lời khai của nhân chứng, để tập hợp hồ sơ vụ việc báo cáo Giám đốc Cảng hàng không Rạch Giá.

9.3. Quản lý an toàn trên sân bay thực hiện theo quy định về an toàn Cảng hàng không Rạch Giá được phê duyệt:

Theo Quyết định số 12/QĐ-CHKRG ngày 01/07/2014.

## 10. Quy định về kiểm tra, kiểm soát người, phương tiện, trang thiết bị hoạt động trong khu bay

### 10.1. Các biện pháp áp dụng cho giao thông, quy tắc giao thông

Mọi phương tiện, trang thiết bị khi hoạt động, lưu thông trong khu hoạt động bay phải chấp hành quy tắc giao thông cũng như Luật Giao thông đường bộ và thực hiện theo quy định an toàn của Cảng hàng không Rạch Giá ~~Điều 54, Thông tư số 17/2016/TT-BGTVT ngày 30/06/2016 và thực hiện theo quy định an toàn của Cảng hàng không Rạch Giá được ban hành tại Quyết số 12/QĐ-CHKRG ngày 01/07/2014:~~

- Trên đường công vụ không quá 35km/giờ;

- Khi tiếp cận tàu bay không quá 05km/giờ;

- Khi lưu thông trời mù cấm sử dụng đèn pha;

- Cấm đi cắt ngang qua khoảng cách giữa khoảng cách của nhân viên đánh tín hiệu mặt đất và tàu bay đang lăn vào vị trí đỗ;

- Cấm vận hành phương tiện hoặc trang thiết bị mặt đất chui dưới thân, cánh, động cơ tàu bay;

- Cấm rời khỏi phương tiện trong khi phương tiện vẫn còn nổ máy;

### 10.2. Các quy trình kiểm tra, kiểm soát người và phương tiện hoạt động tại khu bay

10.2.1 Cấp giấy phép cho người điều khiển, vận hành trang thiết bị và giấy phép đăng ký phương tiện, trang thiết bị mặt đất trong khu bay:

~~- Phương tiện hoạt động trong khu bay phải được cấp phép theo quy định.~~

- Phương tiện hoạt động trong khu bay được Cục Hàng không Việt Nam cấp hoặc cơ quan được Cục Hàng không Việt Nam ủy quyền cấp theo quy định tại Thông tư 17/2016/TT-BGTVT ngày 30/06/2016 của Bộ Giao thông vận tải Quy định chi tiết về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay;

~~- Nhân viên điều khiển, vận hành các phương tiện hoạt động trên khu bay phải có giấy phép được Cục hàng không Việt Nam cấp theo quy định~~.

- Nhân viên điều khiển, vận hành phương tiện, thiết bị hàng không hoạt động tại khu vực hạn chế Cảng hàng không, sân bay phải có giấy phép được Cục Hàng không Việt Nam cấp theo quy định tại Thông tư 17/2016/TT-BGTVT ngày 30/06/2016 của Bộ Giao thông vận tải Quy định chi tiết về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay và Thông tư 10/2018/TT-BGTVT ngày 14/3/2018 của Bộ Giao thông vận tải Quy định về nhân viên hàng không, đào tạo, huấn luyện và nhân viên hàng không;Nhân viên điều khiển, vận hành các phương tiện hoạt động trên khu bay.

~~10.2.2 Đào tạo, huấn luyện nhân viên điều khiển, vận hành thiết bị hàng không, phương tiện hoạt động tại khu vực hạn chế cảng hàng không, sân bay:~~

10.2.2 Quy trình kiểm tra, kiểm soát người và phương tiện:

- Thực hiện theo Chương trình An ninh Hàng không Cảng hàng không Rạch Giá ban hành theo Quyết định .../QĐ-CHK ngày ... của Cục Hàng không Việt Nam

~~- Hàng năm, Đội Kỹ thuật (Bộ phận quản lý các nhân viên điều khiển, vận hành phương tiện tham gia giao thông trong khu bay) báo cáo về Văn Phòng Cảng để lập kế hoạch đào tạo huấn luyện đội ngũ lái xe của Cảng hàng không Rạch Giá và gửi về Ban Tổ chức - Nhân sự để xem xét trước khi trình Tổng Giám đốc phê duyệt.~~

~~- Việc đào tạo huấn luyện nhân viên điều khiển, vận hành phương tiện, thiết bị hoạt động trên khu bay thực hiện tại các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước được Cục hàng không Việt Nam cấp phép hoặc thừa nhận.~~

~~Công tác thống kê, báo cáo và nêu biện pháp khắc phục được thực hiện theo các căn cứ như sau:~~

~~- Căn cứ Nghị định số 75/2007/NĐ-CP ngày 09/05/2007 về điều tra sự cố, tai nạn tàu bay dân dụng;~~

~~- Hướng dẫn số 4144/CHK-QLHĐB ngày 31/12/2008 của Cục trưởng Cục hàng không dân dụng Việt Nam về báo cáo và xử lý sự cố trong lĩnh vực quản lý hoạt động bay ;~~

~~- Quyết định số 399/QĐ-CHK ngày 25/02/2015 của Cục trưởng Cục hàng không Việt Nam về việc ban hành quy chế báo cáo an toàn hàng không.~~

~~- Đội An ninh hàng không thực hiện thống kê, lập báo cáo các tai nạn và sự cố trong khu bay theo quy định.~~

~~Kế hoạch phát triển phương tiện của đơn vị: Thực hiện theo kế hoạch phát triển phương tiện chung của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam.~~

10.3. Cơ quan đơn vị chịu trách nhiệm giám sát, quản lý, điều hành các hoạt động trong khu bay

Liệt kê các cơ quan chịu trách nhiệm giám sát, quản lý

Đội Kỹ thuật + Đội Điều hành sân bay: nêu cụ thể chức năng, nhiệm vụ

~~Các biện pháp của nhà chức trách quy định cho các đối tác để tuân thủ các quy định di chuyển trong khu bay của cảng hàng không, sân bay:~~

~~10.3.1. Quy định về di chuyển trong sân đỗ tàu bay~~

~~a. Quy định chung:~~

~~- Người, phương tiện của ngành hàng không có nhiệm vụ hoạt động trong khu vực sân đỗ tàu bay phải có giấy phép, đeo thẻ kiểm soát an ninh do cơ quan an ninh Cục hàng không Việt Nam hoặc đơn vị được Cục hàng không Việt Nam uỷ quyền cấp và chịu sự kiểm tra, giám sát của lực lượng an ninh hàng không;~~

~~- Người, phương tiện ngoài ngành hàng không khi được phép vào khu vực sân đỗ tàu bay phải qua kiểm tra, giám sát an ninh hàng không và tuân theo sự hướng dẫn của cán bộ, nhân viên an ninh hàng không;~~

~~- Tất cả cán bộ, nhân viên ngành hàng không và các cơ quan, đơn vị khác làm nhiệm vụ ở khu vực hạn chế ở Cảng hàng không Rạch Giá phải đeo thẻ nhận dạng theo quy định của Cục hàng không Việt Nam, tại những điểm có đặt thiết bị kiểm tra, soi chiếu thì người, đồ vật được phép mang theo phải được kiểm tra soi chiếu, nơi nào chưa đặt máy soi chiếu thì phải kiểm tra bằng tay;~~

~~- Các loại phương tiện, thiết bị hoạt động trên khu bay phải được Cục hàng không Việt Nam (hoặc cơ quan được Cục hàng không Việt Nam ủy quyền) cấp phép. Nhân viên điều khiển, vận hành các phương tiện thiết bị hoạt động trên khu bay phải có giấy phép hành nghề do Cục hàng không Việt Nam cấp. Các loại phương tiện, thiết bị hoạt động trên khu bay phải tuân thủ quy định về luồng đường, tuyến đường, tốc độ, thứ tự tiếp cận tàu.~~

~~b. Quy định về khu tập kết phương tiện kỹ thuật và các luồng đường giao thông trong khu vực sân đỗ tàu bay:~~

~~- Khu tập kết phương tiện kỹ thuật: Trạm xe kỹ thuật ngoại trường giáp nhà làm việc (nhà ga cũ) về phía tây.~~

~~c. Các điều kiện cần đáp ứng đối với phương tiện hoạt động trên khu bay:~~

~~- Các phương tiện, thiết bị hoạt động trên khu bay phải đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn theo Quyết định 06/2006/QĐ-BGTVT ngày 16/01/2006 của Bộ trưởng Bộ GTVT về việc “ Quản lý, khai thác kỹ thuật các phương tiện hoạt động trong khu bay” và Quyết định số 2529/QĐ-CHK ngày 18/11/2015 của Cục trưởng Cục hàng không Việt Nam về việc công bố tiêu chuẩn cơ sở “Tiêu chuẩn kỹ thuật phương tiện hoạt động trên khu bay TCCS 18:2015/CHK”.~~

~~- Các phương tiện phải được đăng ký, quản lý khai thác phương tiện tại cơ quan chức năng là Cảng vụ hàng không miền Nam.~~

~~- Các phương tiện phải được gắn biển kiểm soát theo mẫu, ký hiệu và kích thước theo quy định tại Thông tư 17/2016/TT-BGTVT ngày 30/06/2016 của Bộ Giao thông vận tải và các quy định về kích thước biển số đăng ký xe của cơ quan nhà nước.~~

~~- Các phương tiện phải được trang bị đầy đủ các trang thiết bị chống cháy tại chỗ theo quy định.~~

~~- Các phương tiện phải được trang bị thống nhất máy bộ đàm để thông tin liên lạc.~~

~~d. Quy định về phương thức di chuyển của các phương tiện hoạt động, khai thác tại sân đỗ tàu bay:~~

~~- Người điều khiển phương tiện di chuyển trong khu vực sân đỗ tàu bay phải đi đúng luồng đường, tốc độ theo quy định an toàn Cảng hàng không Rạch Giá.~~

~~- Các phương tiện chỉ được phép tiếp cận khi tàu bay đã dừng hẳn, đã chèn bánh, động cơ chính và đèn nháy cảnh báo của tàu bay đã tắt.~~

~~- Các phương tiện đang trong quá trình di chuyển không được phép cắt qua đầu tàu bay đang lăn hoặc ra vào sân đỗ tàu bay.~~

~~- Các phương tiện không được phép dừng chờ, đỗ trên vệt lăn của tàu bay và dừng đỗ không đúng vị trí tập kết dành cho các phương tiện (kể cả phương tiện hỏng cần sửa chữa tại chỗ).~~

~~- Trong điều kiện trời mưa hoặc ban đêm, mù các phương tiện khai thác trong khu vực sân đỗ phải bật đèn chớp báo hiệu trên xe.~~

~~- Khi di chuyển theo đường công vụ đã quy định, tại các vị trí có biển báo “Ưu tiên cho tàu bay” hình tam giác cân mầu đỏ sơn trực tiếp trên sân đỗ, người điều khiển phương tiện phải chủ động quan sát hoạt động của tàu bay trên hướng di chuyển của mình và chỉ được di chuyển bảo đảm không làm ảnh hưởng đến hoạt động của tàu bay.~~

~~- Khi di chuyển trên đường công vụ các phương tiện phục vụ được phép chủ động chuyển hướng vào tiếp cận phục vụ tại các điểm phù hợp với vị trí đỗ của tàu bay nhưng phải bảo đảm tuyệt đối an toàn cho người, tàu bay và các phương tiện khác.~~

~~- Các phương tiện kỹ thuật không được dừng đỗ trên đường công vụ, trừ xe bốc xếp hành lý.~~

~~e. Quy định về luồng tuyến đi lại, phương thức hoạt động của người, phương tiện trong khu bay.~~

~~Thực hiện theo quy định an toàn Cảng hàng không Rạch Giá.~~

~~10.3.2. Quy định chung về kiểm soát đường lăn, đường CHC~~

~~- Giám đốc Cảng hàng không Rạch Giá chịu trách nhiệm tổ chức và đảm bảo an ninh trật tự trong đường CHC, đường lăn, sân đỗ.~~

~~- Nghiêm cấm người, phương tiện di chuyển, hoạt động trên khu bay khi chưa được phép của Giám đốc Cảng hàng không Rạch Giá và Đài kiểm soát không lưu tại Rạch Giá.~~

~~- Cấm thả gia cầm, gia súc trong khu vực khu bay.~~

~~- Tất cả các loại phương tiện và nhân viên khi di chuyển trên khu vực sân đỗ, đường lăn và đường CHC phải theo luồng, tuyến quy định và tuân theo sự hướng dẫn của Đài Kiểm soát không lưu tại Rạch Giá. Hoạt động đi lại của người lần đầu tới sân bay phải có người hướng dẫn.~~

~~- Nghiêm cấm người, phương tiện đi lại trên đường CHC, đường lăn và trong dải CHC khi chưa được phép của Đài kiểm soát không lưu tại Rạch Giá.~~

~~- Mọi hoạt động trên đường CHC, đường lăn và trong dải CHC khi được phép, phải có liên lạc 2 chiều với Đài Kiểm Soát Không lưu tại Rạch Giá; tuyệt đối tuân thủ các chỉ dẫn và yêu cầu của Đài Kiểm Soát Không lưu tại Rạch Giá nhằm đảm bảo an toàn cho hoạt động bay.~~

~~- Tốc độ đi lại của phương tiện đặc chủng và ô tô trên đường lăn không được vượt quá 20km/h, trên sân đỗ không được vượt quá 15km/h và trong khu vực hạn chế (cách máy bay 7,5m) không được vượt quá 5km/h, trừ xe làm nhiệm vụ cấp cứu, khẩn nguy.~~

~~- Người điều khiển phương tiện phải quan sát mọi hoạt động bay và phục vụ bay, dừng và tránh xa máy bay đang lăn ít nhất là 100m, không được ở phía trước máy bay và không được gây ảnh hưởng tới hoạt động của tàu bay.~~

~~10.3.3. Trách nhiệm kiểm tra, giám sát của nhân viên an ninh hàng không thuộc Đội An ninh hàng không~~

~~- Kiểm tra an ninh, an toàn đường CHC, đường lăn phục vụ cho hoạt động bay: Kiểm tra tình trạng đường CHC, đường lăn, kiểm tra các chướng ngại vật nhân tạo đột xuất phát sinh trên dải bay;~~

~~- Kiểm tra an ninh, an toàn trên dải bảo hiểm đường CHC và giới hạn khu vực tĩnh không của sân bay:~~

~~+ Kiểm tra giám sát người, phương tiện, súc vật đi lại trong các dải bảo hiểm của đường CHC;~~

~~+ Kiểm tra các điểm thi công gần khu vực và giới hạn các dải bảo hiểm đường CHC;~~

~~+ Kiểm tra các chướng ngại vật nhân tạo đột xuất trên các dải bảo hiểm, đặc biệt là hai đầu đường CHC;~~

~~+ Theo dõi quy luật hoạt động của các loại chim di cư xung quanh khu vực sân bay và có biện pháp xua đuổi kịp thời;~~

~~+ Kiểm tra, giám sát tình trạng vi phạm khu vực giới hạn tĩnh không của sân bay, như xây dựng các công trình có chiều cao, thả diều và các vật bay khác.~~

## 11. Quản lý các nguy cơ gây mất an toàn do chim, động vật hoang dã và vật nuôi gây ra

Thực hiện theo Quyết định số 923/QĐ-TCTCHKVN năm 2012 của Tổng giám đốc Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam về việc phê duyệt Sổ tay kiểm soát chim và động vật hoang dã Cảng hàng không Rạch Giá. (Phụ lục 1C)

Tên, số điện thoại (24/24 giờ) của những người phụ trách xử lý các nguy cơ gây mất an toàn do động vật gây ra:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Họ và tên** | **Chức vụ/Chức danh** | **Điện thoại** | **Ghi chú** |

## 12. Quản lý chướng ngại vật hàng không

12.1. Các quy định về bề mặt giới hạn chướng ngại vật:

Việc quản lý chướng ngại vật hàng không tại cảng hàng không, sân bay thực hiện theo Điều 92 Luật hàng không dân dụng Việt Nam; Nghị định 32/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ về “Quản lý độ cao chướng ngại vật hàng không và các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời tại Việt Nam; Thông tư 17/2016/TT-BGTVT ngày 30/6/2016 của Bộ Giao thông vận tải Quy định chi tiết về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay.

12.2. Phạm vi, quyền hạn của Người khai thác Cảng hàng không Rạch Giá trong việc kiểm soát chướng ngại vật:

Giám đốc Cảng hàng không Rạch Giá có trách nhiệm theo dõi và phát hiện các trường hợp vi phạm tĩnh không trong khu vực sân bay Rạch Giá để thông báo cho đại diện Cảng vụ hàng không miền Nam tại Rạch Giá và phối hợp giải quyết.

12.3 Kiểm soát và quản lý các công trình xây dựng, vật kiến trúc trong bề mặt giới hạn chướng ngại vật của Cảng hàng không Rạch Giá:

~~Người khai thác Cảng hàng không Rạch Giá và các doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn Cảng hàng không Rạch Giá và vùng phụ cận phải tuân thủ các quy định về quản lý chướng ngại vật của cấp có thẩm quyền ban hành.~~

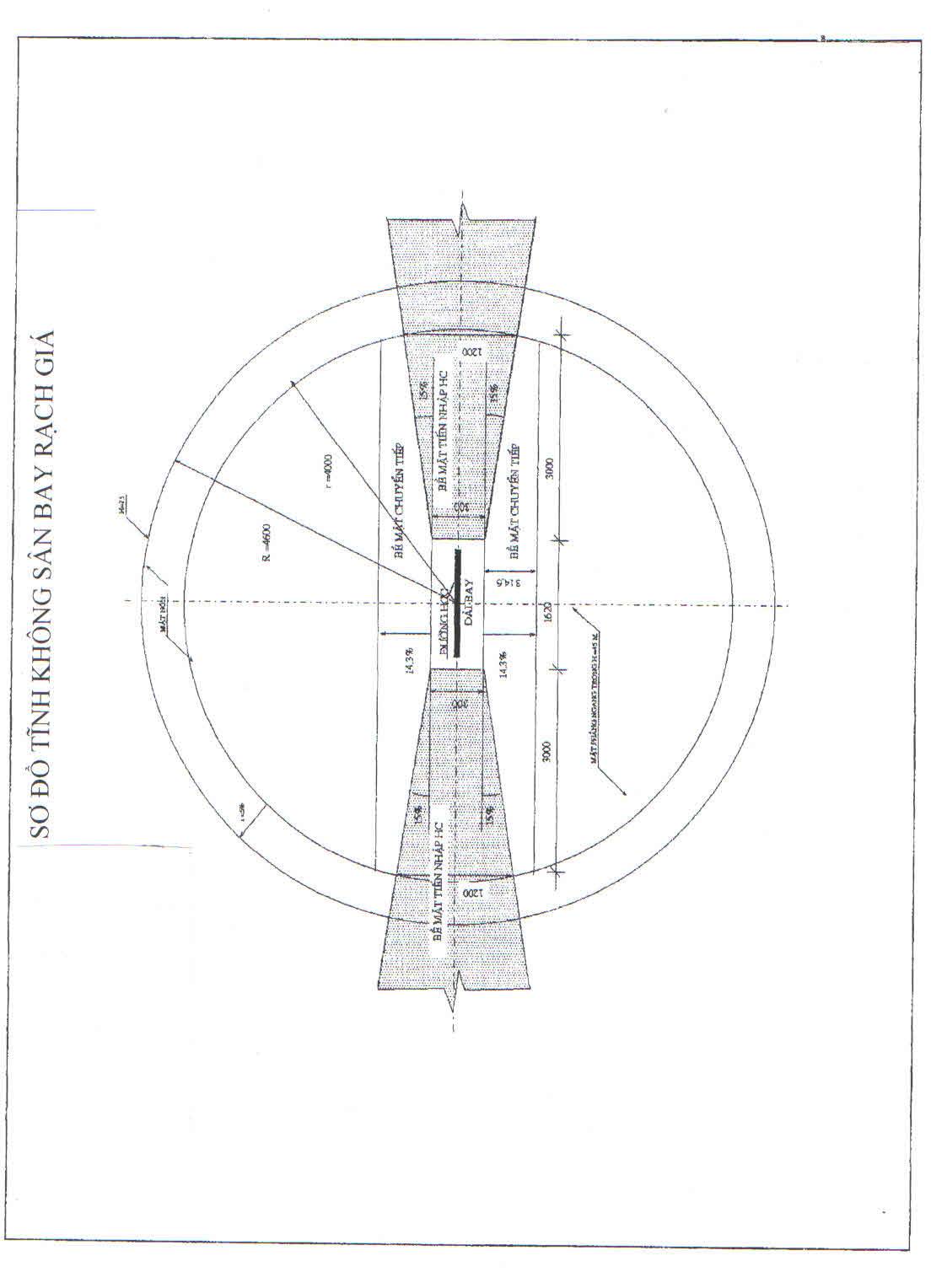
~~- Những chướng ngại vật sau đây phải được cảnh báo hàng không:~~

~~+ Có độ cao vượt lên khỏi các bề mặt giới hạn chướng ngại vật của sân bay;~~

~~+ Nằm trong phạm vi vùng trời lân cận của sân bay,~~

~~+ Các chướng ngại vật được cảnh báo quy định tại Phụ lục IV Nghị định 32/2016/NĐ-CP ngày 06/05/2016.~~

~~- Xem sơ đồ Sơ đồ tĩnh không: Bề mặt giới hạn chướng ngại vật Cảng hàng không Rạch Giá dưới đây.~~

~~~~

~~12.2. Phạm vi, quyền hạn của Người khai thác Cảng hàng không Rạch Giá trong việc kiểm soát chướng ngại vật~~

~~Cảng hàng không Rạch Giá có trách nhiệm theo dõi và phát hiện các trường hợp vi phạm tĩnh không sân bay để thông báo cho đại diện Cảng vụ hàng không miền Nam tại Rạch Giá và phối hợp giải quyết.~~

~~12.3. Kiểm soát và quản lý các công trình xây dựng, vật kiến trúc trong bề mặt giới hạn chướng ngại vật của cảng hàng không, sân bay (bao gồm trong ranh giới và khu vực lân cận cảng hàng không, sân bay)~~

~~Đối với các chướng ngại vật nhân tạo và tự nhiên đã có trước khi ban hành tài liệu này mà chiều cao vi phạm các bề mặt giới hạn chướng ngại vật, Đại diện Cảng vụ hàng không miền Nam tại Rạch Giá xem xét báo cáo cấp thẩm quyền theo quy định.~~

~~12.4. Quy trình báo cáo Cục hàng không Việt Nam về chủng loại, vị trí, việc xuất hiện mới hay tháo dỡ các vật chướng ngại để có biện pháp cần thiết kể cả cập nhật vào các bản tin thông báo tin tức hàng không~~

~~- Khi phát hiện hoặc nhận được thông tin về hành vi vi phạm tĩnh không, Cảng hàng không Rạch Giá thông báo cho Đại diện Cảng vụ hàng không miền Nam tại Rạch Giá để xử lý theo thẩm quyền.~~

~~- Việc phát hiện chướng ngại vật vi phạm tĩnh không, vật thể bay uy hiếp an toàn tĩnh không, sẽ được Đội An ninh hàng không Cảng hàng không Rạch Giá ghi chép, lưu giữ số liệu và báo cáo lên Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP theo quy định. Thông tin lưu giữ bao gồm tính chất, vị trí, độ cao so với mực nước biển trung bình, dạng của mỗi chướng ngại vật~~

~~Cảng vụ hàng không miền Nam tại Rạch Giá báo cáo Cục hàng không Việt Nam các trường hợp vi phạm tĩnh không tại Cảng hàng không Rạch Giá theo quy định.~~

- Đối với các chướng ngại vật nhân tạo và tự nhiên đã có trước khi ban hành tài liệu này mà chiều cao vi phạm các bề mặt giới hạn chướng ngại vật, Đại diện Cảng vụ Hàng không miền Nam tại Rạch Giá sẽ chủ trì phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan và chủ sở hữu của vật thể đó để xem xét xử lý đối với từng trường hợp cụ thể. Dựa trên sự đồng thuận của các bên sẽ đưa ra quyết định:

+ Vị trí di dời chướng ngại vật;

+ Thời hạn di dời;

- Trong trường hợp không thể di dời được:

+ Hạ thấp độ cao trong chừng mực có thể;

+ Lắp đèn báo hiệu, sơn kẻ tín hiệu cảnh báo theo quy định của ICAO.

- Trong trường hợp các bên không thể thống nhất ý kiến thì Đại diện Cảng vụ Hàng không miền Nam tại Rạch Giá sẽ báo cáo lên cấp có thẩm quyền cao hơn để giải quyết.

- Đối với các chướng ngại vật tạm thời và di động hoạt động gần sân bay và vi phạm bề mặt giới hạn chướng ngại vật trong khoảng thời gian ngắn, chủ sở hữu phải báo cáo Đại diện Cảng vụ Hàng không miền Nam tại Rạch Giá để và xem xét quyết định;

- Đối với các chướng ngại vật được phép xây mới hay sửa đổi, chủ sở hữu có trách nhiệm sơn đánh dấu và chiếu sáng các chướng ngại vật đó và chịu mọi chi phí liên quan đến lắp đặt, sơn kẻ và bảo trì các hệ thống đánh dấu/chiếu sáng đó.

- Đối với các chướng ngại vật thoả mãn các yêu cầu của nguyên lý núp bóng thì sẽ áp dụng các quy định riêng.

- Những vật thể có chiều cao tới 150m hoặc cao từ 30m trở lên (so với mặt đất hiện tại) nằm ngoài phạm vi của bề mặt giới hạn chướng ngại vật nhưng trong vùng phụ cận Cảng hàng không Rạch Giá hoặc những vật thể có chiều cao từ 40m trở lên (so với mặt đất hiện tại) nằm ngoài vùng phụ cận Cảng hàng không Rạch Giá phải được coi là chướng ngại vật. Trước khi xây dựng hay sửa đổi, chủ sở hữu phải báo cáo xin phép Cảng vụ Hàng không miền Nam tại Rạch Giá trong đó cung cấp đầy đủ thông tin về:

+ Dạng của chướng ngại vật (ví dụ: cột điện hay ống khói);

+ Vị trí của chướng ngại vật theo tọa độ WGS-84;

+ Độ cao của chướng ngại vật tính so với mực cao của sân bay hoặc so với mực nước biển trung bình.

12.4. Quy trình báo cáo Cục Hàng không Việt Nam

- Khi phát hiện hoặc nhận được thông tin về hành vi vi phạm tĩnh không, Cảng hàng không Rạch Giá thông báo cho Đại diện Cảng vụ Hàng không miền Nam tại Rạch Giá để xử lý theo thẩm quyền.

- Việc phát hiện chướng ngại vật vi phạm tĩnh không, vật thể bay uy hiếp an toàn tĩnh không, sẽ được Đội An ninh hàng không Cảng hàng không Rạch Giá ghi chép, lưu giữ số liệu và báo cáo lên Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam theo quy định. Thông tin lưu giữ bao gồm tính chất, vị trí, độ cao so với mực nước biển trung bình, dạng của mỗi chướng ngại vật.

- Cảng vụ Hàng không miền Nam báo cáo Cục Hàng không Việt Nam các trường hợp vi phạm tĩnh không tại Cảng hàng không Rạch Giá theo quy định.

## 13. Di chuyển tàu bay không có khả năng di chuyển

Phương án di chuyển tàu bay bị hư hỏng trên khu bay hoặc khu vực lân cận mất khả năng tự di chuyển thực hiện theo Phụ lục 1A – Kế hoạch khẩn nguy sân bay – Cảng hàng không Rạch Giá

### 13.1. Vai trò của Người khai thác Cảng hàng không Rạch Giá và Người khai thác tàu bay đối với tàu bay không có khả năng di chuyển

- Việc kiểm soát, nâng nhấc và di dời là trách nhiệm của Người khai thác tàu bay;

- Người khai thác Cảng hàng không Rạch Giá cung cấp những điều kiện cần thiết và bảo đảm sự phối hợp với các cơ quan đơn vị để cho việc di dời tàu bay được nhanh chóng;

- Nếu Người khai thác tàu bay không thể di dời tàu bay hoặc làm chậm trễ thì Người khai thác Cảng hàng không Rạch Giá sẽ có hành động phù hợp để di dời tàu bay làm giảm tối đa sự tắc nghẽn tại Cảng hàng không Rạch Giá;

- ~~Nhân viên điều phối của~~ Người khai thác tàu bay phải phối hợp với Người khai thác Cảng hàng không Rạch Giá để thực hiện di dời an toàn không làm hỏng thêm cho tàu bay. Người khai thác tàu bay có trách nhiệm thanh toán các khoản chi phí phát sinh trong quá trình di dời tàu bay cho Cảng hàng không Rạch Giá.

- Vai trò của Người khai thác Cảng hàng không Rạch Giá

+ Căn cứ vào khả năng, trang bị sẵn có của mình lập kế hoạch di dời tàu bay mất khả năng di chuyển trên sân bay cho phù hợp;

+ Phối hợp với Người khai thác tàu bay để cung cấp những kinh nghiệm và các phương tiện sẵn có giúp cho việc di dời được nhanh chóng trên cơ sở hợp đồng của Người khai thác tàu bay;

+ Cung cấp các phương tiện chuyên chở, nhân viên hộ tống những trang thiết bị đến vị trí hiện trường tai nạn, lập sở chỉ huy cơ động khi cần thiết;

+ Có trách nhiệm bảo vệ tàu bay bị nạn các bộ phận gãy rời, các bộ phận khác bị bung ra để phục vụ cho công tác điều tra tai nạn;

+ Là cơ quan chủ trì phối hợp để bàn bạc, thống nhất các biện pháp giúp cho nhà khai thác, Người khai thác tàu bay thực hiện quá trình di dời tàu bay mất khả năng di chuyển nhanh chóng và hiệu quả nhất.

- Trách nhiệm của các cơ quan đơn vị liên quan trong việc di dời: Các cơ quan đơn vị thuộc Cảng hàng không Rạch Giá, các doanh nghiệp vận tải hàng không, các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành tại Cảng có trách nhiệm tham gia vào Ban Chỉ huy hiện trường Cảng hàng không Rạch Giá để lập và thực hiện kế hoạch di dời tàu bay mất khả năng di chuyển dưới sự điều phối của Người khai thác Cảng hàng không Rạch Giá.

~~a. Ban Chỉ huy hiện trường:~~

~~- Thành phần:~~

~~+ Giám đốc Cảng hàng không Rạch Giá;~~

~~+ Đại diện Cảng vụ hàng không miền Nam tại Rạch Giá;~~

~~+ Đại diện Công ty Kỹ thuật máy bay - VAECO;~~

~~+ Người điều phối của Người khai thác tàu bay;~~

~~+ Người đại diện của công ty có chuyên gia, thiết bị chuyên dụng do nhà chức trách sân bay hoặc Người khai thác tàu bay thuê.~~

~~- Nhiệm vụ:~~

~~+ Chỉ huy điều phối lực lượng, phương tiện, các trang thiết bị thực hiện kế hoạch di dời cho từng loại tàu bay và tình huống cụ thể;~~

~~+ Tổ chức tiếp nhận các phương tiện kỹ thuật tập kết tại khu vực hiện trường nhanh chóng kịp thời;~~

~~+ Chỉ đạo việc san ủi, lu lèn đường dành cho các phương tiện kỹ thuật ra vào khu vực hiện trường, đường di chuyển của tàu bay, quyết định đường di chuyển, hướng di chuyển;~~

~~+ Duy trì lực lượng cứu hoả, cứu thương tại hiện trường và trong quá trình di dời sẵn sàng đối phó với những tình huống xảy ra.~~

~~b. Cảng hàng không Rạch Giá:~~

~~- Liên hệ với Người khai thác tàu bay kế hoạch di dời tàu bay các yêu cầu liên quan đến Người khai thác tàu bay, khả năng của nhà chức trách sân bay về lực lượng phương tiện sẵn có;~~

~~- Liên hệ với Cảng vụ hàng không miền Nam làm các thủ tục cấp phép cho lực lượng phương tiện do nhà chức trách sân bay hợp đồng ra vào khu vực hiện trường thực hiện nhiệm vụ di dời;~~

~~- Tham gia điều phối hoạt động của các cơ quan, đơn vị tham gia công tác di dời. Theo dõi giám sát các hoạt động di dời, công tác bảo đảm an ninh an toàn chung trong quá trình thực hiện;~~

~~- Tham mưu cho Ban Chỉ huy trong công tác điều hành, điều động các lực lượng phối hợp;~~

~~- Trên cơ sở trang thiết bị hiện có của sân bay, các đơn vị thuộc ngành hàng không, các đơn vị địa phương xung quanh khu vực lập kế hoạch di dời tàu bay;~~

~~- Đảm bảo về điện nguồn, đèn chiếu sáng khu vực hiện trường vào ban đêm;~~

~~- Cung cấp các phương tiện lu lèn, san ủi đất, các trang thiết bị thô sơ như cuốc chim, xà beng, xẻng;~~

~~- Sửa chữa khắc phục những hư hỏng trên đường cất hạ cánh, khu vực lân cận lề bảo hiểm thiết bị kỹ thuật chiếu sáng do tàu bay gây ra. Đảm bảo thu dọn vệ sinh khôi phục lại hiện trạng ban đầu khu vực hiện trường.~~

~~- Duy trì lực lượng an ninh canh gác bảo vệ hiện trường trong suốt thời gian tổ chức di dời;~~

~~- Kiểm soát người, phương tiện của các đơn vị cơ quan, lực lượng địa phương ra vào khu vực hiện trường. Hướng dẫn người, phương tiện đi lại di chuyển đảm bảo an toàn.~~

~~- Cung cấp các phương tiện: Xe cứu hoả, xe cứu thương, các phương tiện hiện có phục vụ công tác di dời;~~

~~13.1.3. Người khai thác tàu bay~~

~~- Người khai thác tàu bay phải cung cấp cho Người khai thác Cảng hàng không Rạch Giá những tài liệu hướng dẫn chi tiết về phương pháp di chuyển tàu bay bị hư hỏng, tài liệu do nhà chế tạo cung cấp. Xác định trách nhiệm tổ chức di dời tàu bay với nhà chức trách sân bay hoặc các đơn vị có liên quan.~~

~~- Khi tàu bay mất khả năng di chuyển, đại diện của Người khai thác tàu bay và người điều phối phải có mặt tại hiện trường để cùng với Ban Chỉ huy hiện trường tổ chức di dời tàu bay ra khỏi khu vực đường cất hạ cánh hoặc khu vực lân cận. Đồng thời đại diện Người khai thác tàu bay nêu rõ yêu cầu, để Người khai thác Cảng hàng không Rạch Giá hỗ trợ giúp đỡ. Nếu Người khai thác tàu bay tự tổ chức di dời thì Người khai thác cung cấp kinh nghiệm, phương tiện cần thiết mà Cảng hàng không Rạch Giá có thể đáp ứng được hoặc theo thoả thuận thuê giúp của các đơn vị hoạt động trên sân bay hoặc vùng lân cận đảm bảo cho công tác di dời được nhanh chóng, hiệu quả.~~

~~- Nếu Người khai thác tàu bay không di dời được hoặc chậm trễ thì Người khai thác Cảng hàng không Rạch Giá xem xét thực hiện việc di dời tàu bay. Người khai thác tàu bay phải phối hợp chặt chẽ với Ban Chỉ huy hiện trường về các yêu cầu đề nghị phương pháp di dời tàu bay. Kiểm soát các hoạt động di dời.~~

~~Thanh toán các chi phí cho các đơn vị tham gia phục vụ di dời tàu bay thông qua hợp đồng ký kết.~~

### 13.2. Quy trình thông báo cho người có đăng ký tàu bay bị hư hỏng

- Khi tàu bay mất khả năng di chuyển từ những nguyên nhân tai nạn, sự cố, việc di dời tàu bay ra khỏi khu vực đó là giai đoạn tiếp theo của công tác khẩn nguy cảng hàng không do đó việc thông báo cho Người khai thác tàu bay là trách nhiệm của Người khai thác Cảng hàng không Rạch Giá;

- Người khai thác Cảng hàng không Rạch Giá thông báo ngay cho Người khai thác tàu bay biết các thông tin cần thiết về tình trạng tàu bay để Người khai thác tàu bay có kế hoạch chuẩn bị và thực hiện các biện pháp di dời;

- Kế hoạch dự kiến di dời, khả năng của Người khai thác Cảng hàng không Rạch Giá về lực lượng, phương tiện sẵn có của Cảng hàng không và của các đơn vị hoạt động trên khu vực có thể tham gia công tác di dời;

- Địa chỉ liên lạc của các đơn vị thuộc Người khai thác Cảng hàng không Rạch Giá để phối hợp công tác di dời và khôi phục lại hoạt động cho sân bay.

### 13.3. Quy trình liên lạc với cơ sở cung cấp dịch vụ không lưu

- Trước khi tiến hành công tác di dời chủ tàu bay, Người khai thác Cảng hàng không Rạch Giá phải thông báo cho cơ sở cung cấp dịch vụ không lưu kế hoạch di dời tàu bay để phối hợp điều hành, kiểm soát nhằm đảm bảo an toàn trong khu bay các nội dung bao gồm:

+ Thời gian dự kiến di dời;

+ Đường đi và thời gian của các loại phương tiện, trang bị tham gia di dời;

+ Đường di chuyển của tàu bay về nơi sửa chữa;

+ Chiều cao tối đa của các phương tiện di dời;

+ Phương tiện thông tin liên lạc, tần số vô tuyến liên lạc trong quá trình di dời.

- Trong suốt quá trình di dời tàu bay phải duy trì thông tin liên lạc hai chiều bằng vô tuyến với cơ sở cung cấp dịch vụ không lưu cho đến khi kết thúc công tác di dời.

### 13.4. Bố trí sắp xếp nhân viên và phương tiện để di chuyển tàu bay bị hư hỏng~~, phương án canh giữ, bảo vệ tàu bay hư hỏng sau khi được di dời đến vị trí đỗ tàu bay được xác định để phục vụ công tác điều tra sự cố tàu bay theo quy định~~

- Việc bố trí, sắp xếp nhân lực và phương tiện để di dời tàu bay mất khả năng di chuyển của Cảng hàng không Rạch Giá sẽ phụ thuộc vào từng tình huống cụ thể để huy động là khác nhau.

- Trường hợp Cảng hàng không Rạch Giá được yêu cầu đứng ra tổ chức di dời thì sẽ báo cáo với Tổng Giám đốc Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTC để Tổng Giám đốc lãnh đạo chung và các thành viên trong Ban Chỉ huy hiện trường Cảng hàng không Rạch Giá sẽ là những người giúp việc.

- Lực lượng: Gồm của Cảng hàng không Rạch Giá và các đơn vị phối hợp trong công tác triển khai khẩn nguy.

- Phương tiện: Phương tiện sử dụng để di dời tàu bay mất khả năng di chuyển gồm có (các phương tiện này do Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP điều động, cung cấp)

- Trang thiết bị để nâng nhấc: Cần cẩu; dây móc để móc cần cẩu; kích (con đội)

- Phương tiện, trang thiết bị để kéo đẩy: Xe kéo đẩy; Cần kéo/đẩy

- Dụng cụ để kê đỡ: Gỗ lát sàn; Tấm lát

- Các vật dụng khác: Nhà bạt, dây thừng, cọc neo, cưa, xà beng, kềm…

- Phương tiện của các đơn vị trong và ngoài ngành hàng không được huy động khi có yêu cầu.

### 13.5. Quy trình di chuyển tàu bay không có khả năng di chuyển

Tùy trường hợp cụ thể, quy trình chung đối với công tác di chuyển tàu bay không có khả năng di chuyển gồm các bước chính như sau:

|  |  |
| --- | --- |
| Lưu đồ | Trách nhiệm và hoạt động |
| Không  Đạt  Khảo sát, lập phương án  Không thực hiện được  Phê duyệt  Thực hiện di dời  Thực hiện được  Đạt | Giám đốc Cảng hàng không Rạch Giá |
| Ban Chỉ huy hiện trường chỉ định thành phần chuyên gia |
| Ban Chi huy hiện trường xem xét phương án di dời |
| Ban chỉ huy hiện trường điều phối lực lượng, phương tiện thực hiện phương án di dời |
| Ban Chỉ huy hiện trường báo cáo Cục HK Việt Nam  Cảng HK Rạch Giá báo cáo Tổng công ty Cảng HK Việt Nam |

### 13.6. Tên, chức vụ, số điện thoại của các cán bộ phụ trách việc sắp xếp di chuyển tàu bay không có khả năng di chuyển

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên** | **Chức vụ** | **Số điện thoại** |
| 1 |  | Giám đốc Cảng hàng không Rạch Giá | 0913 197 407 |
| 2 |  | Phó Giám đốc Cảng hàng không Rạch Giá | 0982 858 686 |
| 3 |  | Đội trưởng Đội An ninh hàng không | 0979 881 922 |
| 4 |  | Đội Phó Đội Kỹ thuật | 0919 192 678 |
| 5 |  | Đội phó Đội Phục vụ mặt đất | 0939 292 768 |
| 6 |  | Đại diện trưởng Cảng vụ hàng không tại Rạch Giá | 0988 991 162 |
| 7 |  | Tổ trưởng Tổ kỹ thuật máy bay - VAECO | 0913 833 583 |
| 8 |  | Trưởng đại diện VASCO | 0918 877 445 |
| 9 |  | Trưởng Đài kiểm soát không lưu tại Rạch Giá | 0916501181 |
|  | Chủ sở hữu tàu bay (Trường hợp tàu bay thuê chuyến hoặc hạ cánh khẩn cấp |  |  |

## 14. Quản lý vật phẩm nguy hiểm

Thực hiện theo Chương trình an ninh hàng không của Cảng hàng không Rạch Giá đã được Cục Hàng không Việt Nam phê duyệt tại Quyết định số 1417/QĐ-CHK ngày 28 tháng 06 năm 2017

## 15. Khai thác trong điều kiện tầm nhìn hạn chế

Thực hiện theo hướng dẫn khai thác trong điều kiện tầm nhìn hạn chế tại cảng hàng không Rạch Giá theo quyết định số 535/QĐ-CHK ngày 15/4/2016 của Cục Hàng không Việt Nam.(kiểm tra lại cập nhật theo khu vực sân bay Rạch Giá).

## 16. Đảm bảo hoạt động của Radar và các thiết bị dẫn đường

Các quy trình bảo vệ vị trí rada và phương tiện dẫn đường vô tuyến tại cảng hàng không, sân bay để không gây cản trở hoạt động chính xác của các thiết bị đó, bao gồm:

### 16.1. Kiểm soát các hoạt động xung quanh vị trí đài NDB

Khi có tàu bay đang vào hạ cánh, khu vực nhạy cảm không được có bất cứ phương tiện nào được xâm nhập. Các hoạt động sửa chữa, cắt cỏ trong vùng nhạy cảm chỉ được thực hiện khi không có tàu bay tiếp cận.

### 16.2. Các quy định bảo trì mặt đất xung quanh thiết bị

Cảng hàng không Rạch Giá đảm bảo khai thác, bảo dưỡng thiết bị liên lạc, dẫn đường NDB, nguồn điện dự phòng.

- Trung tâm Khai thác khu bay Tân Sơn Nhất có trách nhiệm sửa chữa, bảo trì chuyển mùa kỹ thuật 2 lần /năm và trong các đợt bay hiệu chuẩn.

- Công ty Quản lý bay miền Nam, Công ty TNHH Kỹ thuật Quản lý bay chịu trách nhiệm về khả năng hoạt động và bảo vệ hệ thống kỹ thuật, trang bị, thiết bị phục vụ điều hành bay do đơn vị quản lý.

- Đội Kỹ thuật Cảng hàng không Rạch Giá có trách nhiệm cắt cỏ định kỳ, đảm bảo thoát nước của thiết bị thuộc quyền quản lý Cảng hàng không Rạch Giá.

### 16.3. Các quy định về lắp đặt các bảng báo hiệu về bức xạ sóng cực ngắn nguy hiểm

Hiện nay tại Cảng hàng không Rạch Giá không có thiết bị phát sóng cực ngắn nguy hiểm nên không bố trí các bảng báo hiệu.

### 16.4. Sơ đồ các bề mặt giới hạn chướng ngại vật đảm bảo hoạt động bình thường của các thiết bị thông tin, dẫn đường, giám sát

~~Hiện Cảng hàng không Rạch Giá chỉ có đài dẫn đường NDB và không có sơ đồ.~~

Cảng hàng không Rạch Giá không có sơ đồ bề mặt giới hạn chướng ngại vật đảm bảo hoạt động bình thường của đài NDB.

## 17. Khí tượng hàng không

- ~~Công tác khí tượng hàng không~~ Thực hiện theo Thông tư số 19/2017/TT-BGTVT ngày 6 tháng 6 năm 2017 Quy định về quản lý và bảo đảm hoạt động bay của Bộ Giao thông Vận tải và Văn bản hiệp đồng trách nhiệm về cung cấp dịch vụ khí tượng giữa Cảng hàng không Rạch Giá và Công ty Quản lý bay miền Nam ký ngày 15/10/2012 và theo giấy phép khai thác cơ sở ANS Cảng hàng không Rạch Giá số 2109/GP-CHK ngày 28/6/2010.

- Thực hiện theo quy chế phối hợp bảo đảm kỹ thuật cho thiết bị khí tượng hàng không giữa Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam và Tổng công ty quản lý bay Việt Nam, hiệu lực từ ngày 01 tháng 07 năm 2017.

## 18. Quản lý môi trường tại cảng hàng không, sân bay

### 18.1. Hiện trạng môi trường của Cảng hàng không Rạch Giá

18.1.1. Khí thải, tiếng ồn, độ rung:

Từ hoạt động tàu bay và các phương tiện hoạt động tại sân bay gây ra.

~~- Nguồn phát sinh khí:~~

~~Trong sân bay: chủ yếu là do các loại xe chuyên dụng của sân bay phát thải ra khi vận hành và một số ít do máy bay thải ra.~~

~~Ngoài sân bay: chủ yếu do các phương tiện đưa đón khách (xe taxi, xe du lịch) với số lượng không nhiều.~~

~~Khí thải do phương tiện: Khí thải từ các phương tiện trong cảng hàng không Rạch Giá chủ yếu chứa các chất ô nhiễm là SOx, NOx, CO, HC và bụi.~~

~~Tại thời điểm hiện tại số lượt chuyến bay trung bình khoảng 2 chuyến/ngày thì tổng cộng sẽ có khoảng 50 lượt xe vận chuyển các loại vận hành, số km di chuyển bên trong cảng HK là không đáng kể, chỉ dưới l km/1 lượt xe. Tổng số km vận chuyển của các loại phương tiện như trên trong 1 ngày là dưới 50 km/ngày.~~

~~- Đánh giá hiện trạng môi trường không khí, tiếng ồn:~~

~~Theo kết quả khảo sát thực tế cho thấy chủ yếu các phương tiện ra vào Cảng hàng không Rạch Giá là các loại xe taxi, xe du lịch, xe có số ghế dưới 45 chỗ.~~

~~Từ đó có thể nhận thấy tải lượng khí thải do các phương tiện ra vào Cảng hàng không mỗi ngày là rất thấp. Và thực tế qua kết quả đã đo đạc khảo sát vào cho thấy chất lượng không khí xung quanh khu vực Cảng Hàng không Rạch Giá không bị ô nhiễm bởi hoạt động của các phương tiện nói trên.~~

~~Riêng đối với các loại máy bay cất và hạ cánh tại Cảng HK Rạch Giá, do số lượng chuyến bay còn thấp (hiện tại là 2 chuyến/ngày), đồng thời tải lượng khí thải nằm trên 1 diện rộng lớn (suốt chuyến bay), do đó tải lượng khí thải tại cảng HK Rạch Giá do hoạt động của máy bay là không đáng kể.~~

18.1.2. Nước thải, lượng nước xả thải (m3/ngày đêm)

~~a) Nguồn nước thải~~

- Nước thải phát sinh từ Cảng hàng không Rạch Giá chủ yếu là nước thải sinh hoạt, từ các nguồn như: nhà vệ sinh, dịch vụ ăn uống...

- Nước mưa chảy tràn ước tính trên tổng diện tích mặt bằng toàn sân bay 42ha thì tổng lưu lượng nước mưa chảy tràn vào các tháng mùa mưa khoảng 3,4 m3/giờ (với lượng mưa cao nhất trong năm là 198 mm/ngày).

- Lượng nước xả thải ước tính xấp xỉ 6,5 m3/ngày đêm.

~~Theo hóa đơn tiền nước bình quân trong năm 2017 là 217 m3/tháng. Theo tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam (TCXDVN 33:2006) lượng nước thải tương đương 90% lượng nước cấp là 195 m3/tháng. Như vậy CHK Rạch Giá thải ra xấp xỉ 6,5 m3/ngày~~

~~b) Công nghệ xử lý nước thải~~

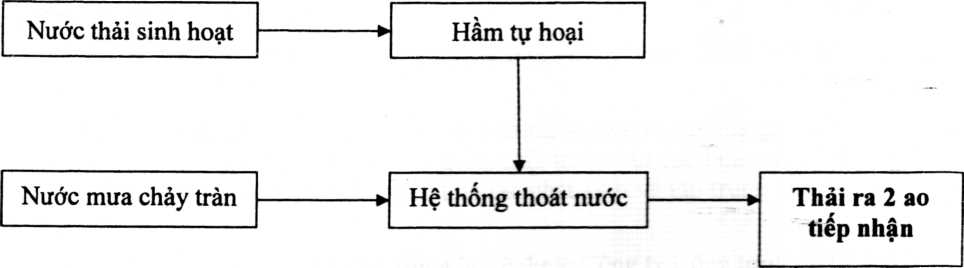
~~Hầm tự hoại 3 ngăn:~~

~~Hệ thống hầm tự hoại của CHK Rạch Giá gồm 3 hầm: 2 hầm phân số 2 và 1 hầm phân số 1. Dung tích của hầm phân 2 là l,4m \* l,5m \* l,6m = 3,4m3. Dung tích hầm phân 1 là l,5m \* l,6m \* l,8m = 4,3m3. Tổng dung tích các hầm tự hoại của CHK Rạch Giá là 2\*3,4 + 1\*4,3 = 11,1m3, đáp ứng đủ nhu cầu của CHK Rạch Giá vào thời điểm năm 2016 (8m3/ngày đêm).~~

~~Bể tự hoại 3 ngăn gồm: ngăn chứa, dung tích tối thiểu 1/2 dung tích bể; 2 ngăn lắng, mỗi ngăn chiếm 1/4 dung tích bể. Bể tự hoại được chia làm 2 phần: Phần lắng nước thải (phía trên) và phần lên men cặn lắng (phía dưới). Nước thải vào với thời gian lưu lại trong bể từ 1 đến 3 ngày.~~

* + Quy trình thu gom, xử lý nước thải:
* Đầu tiên nước thải được đưa vào ngăn 1 của bể tự hoại để lắng, phần bùn nước thải được lắng lại và lên men kỵ khí. Sau đó nước thải được tiếp tục qua ngăn 2 và ngăn 3 của bể, để lắng phần cặn còn sót lại.Nước thải phải trải qua 3 ngăn với mục đích để kéo dài khoảng thời gian lắng cặn, giúp việc xử lý nước thải đạt hiệu quả cao trước khi thải ra môi trường bên ngoài.
* Bùn cặn trong bể tự hoại phải được hút theo chu kỳ 1 năm/lần tránh vấn đề như tắc, tràn nước, mùi hôi,...

Hình 1: Sơ đồ nguyên lý thu gom và xử lý nước thải hiện tại:



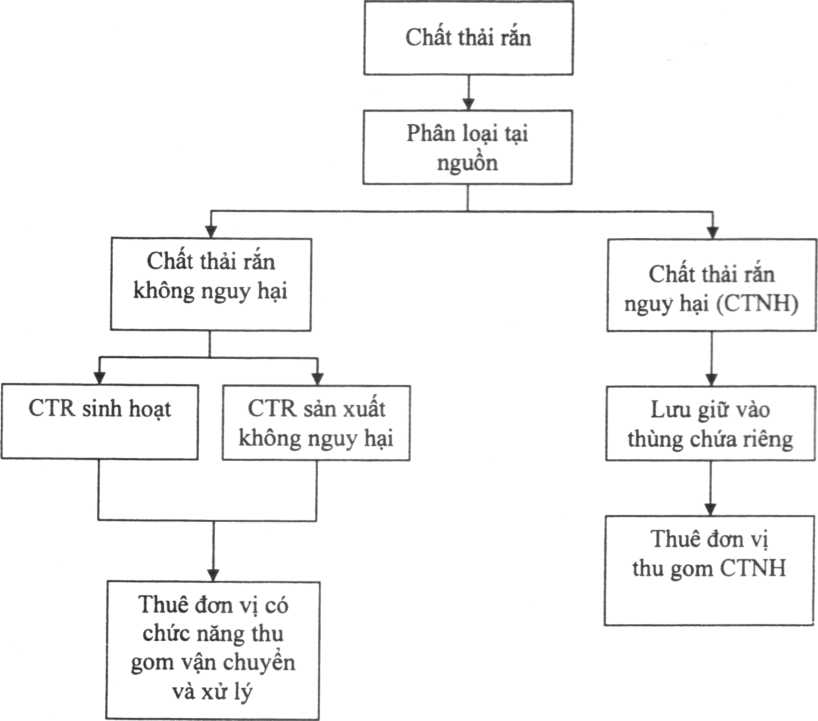
18.1.3. Chất thải rắn

- Loại chất thải rắn, khối lượng:

Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ hoạt động của các hành khách và nhân viên tại nhà ga gồm: túi nilon, giấy vụn, hộp đựng thức ăn, lon nước uống và một số loại chất thải vệ sinh khác,…khối lượng phát sinh các loại chất thải rắn này trung bình vào khoảng 180kg/tháng (540kg/quý, 2.160kg/năm).

Chất thải rắn thu gom từ máy bay vào ước tính khoảng 50kg/tháng (150kg/quý, 600kg/năm).

~~Đơn vị thu gom, xử lý chất thải rắn:~~



Hình 2: Sơ đồ quy trình thu gom, xử lý chất thải rắn

Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ hoạt động của nhân viên, hành khách được thu gom hằng ngày bằng các thùng rác và giỏ rác đặt rải rác trong nhà ga hành khách và các khu vực công cộng, sau đó sẽ được thu gom bởi Công ty Công trình đô thị Kiên Giang thu gom vào lúc 17h00 hàng ngày.

18.1.4. Chất thải nguy hại

Chất thải nguy hại phát sinh do hoạt động của Cảng hàng không Rạch Giá bao gồm các loại sau:

* Các hộp mực máy in, bình acquy khi thay thế sẽ được nhà cung cấp thu hồi lại, không thải ra môi trường.
* Các loại chất thải khác như: bóng đèn huỳnh quang thải, board mạch điện tử, giẻ lau dính dầu, dầu mỡ thải,… được thu gom và phân loại riêng sau đó lưu trữ trong nhà kho để chờ xử lý theo quy định.
* Họp đồng với đơn vị có chức năng để thu gom, vận chuyển và xử lý.

~~- Bóng đèn huỳnh quang thải và các loại chất thải khác có chứa thủy ngân: có mã số chất thải nguy hại theo Thông tư số 12/2011/TT-BTNMT là 160106, lượng chất thải này có khối lượng rất thấp, chỉ vào khoảng 6kg/năm, phát sinh chủ yếu do các loại bóng đèn bể, hư từ hoạt động của nhà ga hành khách tạo ra.~~

~~- Sơn, mực, chất kết dính và nhựa thải có chứa các thành phần nguy hại: mã số chất thải nguy hại là 160109. Loại chât thải này nằm ở dạng rắn và lỏng, khối lượng phát sinh không nhiều, tối đa khoảng 20 kg/năm khi cảng hàng không đạt công suất tối đa. Loại chất thải này mặc dù có khối lượng không lớn nhưng có chứa nhiều hợp chất vòng thơm khá nguy hại. Khối lượng thực tế hiện tại khoảng là 5kg/năm~~

~~- Chất tẩy rửa thải có các thành phần nguy hại: có mã số chất thải nguy hại là 160110. Chủ yếu loại chất thải này nằm ở dạng lỏng, phát sinh do hoạt động tẩy rửa nhà ga hành khách, các loại máy móc xe cộ. Khối lượng chất thải này vào khoảng 6 kg/năm~~

~~- Các linh kiện, thiết bị điện, điện tử thải khác: phát sinh do hoạt động bảo trì thay thế các thiết bị điện, điện tử của cảng hàng không Rạch Giá. Các loại thiết bị này có chứa tụ điện, thủy ngân, thủy tinh từ ống phóng catot và các loại thủy tinh hoạt tính khác, có chứa nhiều kim loại nặng độc hại. Loại chất thải này có mã số 160113, nằm ở thể rắn và có khối lượng tối đa vào khoảng 6 kg/năm.~~

~~- Bao bì thải: như thùng chứa sơn, thùng dầu nhớt thải, có chứa hoặc nhiễm các thành phần nguy hại. Các loại bao bì thải này nằm ở thể rắn và có mã số chất thải nguy hại là 180101.Loại chất thải nguy hại này phát sinh trong hoạt động bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị tại cảng hàng không Rạch Giá. Khối lượng chất thải này phát sinh không thường xuyên, chủ yếu vào các đợt bảo trì bảo dưỡng định kỳ. Khối lượng thực tế 2016 là 12kg.~~

~~- Các loại dầu động cơ, dầu hộp số bôi trơn tổng hợp: chứa nhiều các loại hợp chất độc hại, nằm ở thể lỏng (sệt) và có mã số chất thải nguy hại là 180101. Các loại dầu nhớt thải này phát sinh do hoạt động bảo trì bảo dưỡng các loại phương tiện vận tải cũng như các loại máy móc thiết bị phục vụ cho hoạt động của cảng hàng không Rạch Giá với khối lượng hàng năm vào khoảng 200 kg. Tuy nhiên các hoạt động bảo trì bảo dưỡng phương tiện thiết bị này đều được tiến hành bởi các đơn vị bên ngoài do đó lượng dầu nhớt thải này không lưu trữ tại nhà lưu trữ chất thải nguy hại của cảng hàng không Rạch Giá.~~

Công tác thu gom và xử lý chất thải nguy hại:

- Chất thải nguy hại được thu gom vận chuyển và xử lý 1 năm 1 lần theo hợp đồng số 149 HĐ.KG/VAE-2017

18.1.5 Chất thải rắn, lỏng từ tàu bay tại cảng hàng không, sân bay.

~~- Chất thải rắn, lỏng người khai thác cảng hàng không thu gom từ tàu bay~~

- Cảng hàng không Rạch Giá không thu gom chất thải lỏng từ tàu bay.

- Chất thải rắn thu gom từ tàu bay không đáng kể được gom chung với chất thải rắn sinh hoạt.

### 18.2 Trách nhiệm quản lý môi trường của người khai thác cảng hàng không, sân bay

-

Chịu trách nhiệm trước phát luật Việt Nam nếu vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường;

- Thực hiện quản lý môi trường theo các nội dung trong báo cáo đánh giá tác động môi trường/đề án bảo vệ môi trường (chi tiết, đơn giản)/cam kết bảo vệ môi trường được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

- Triển khai xây dựng bản đồ tiếng ồn theo kế hoạch của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP;

~~- Phê duyệt Hệ thống quản lý môi trường~~

- Ban hành kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường

- Phê duyệt quy trình thu gom, phân loại, xử lý nước thải, chất thải rắn, chất thải nguy hại, chất thải rắn, lỏng từ tàu bay của cảng hàng không, sân bay;

- Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ của bộ phận môi trường.

### 18.3 Trách nhiệm quản lý môi trường của doanh nghiệp khai thác công trình tại cảng hàng không Rạch Giá

~~- Chịu trách nhiệm trước phát luật Việt Nam nếu vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường;~~

~~- Thực hiện quản lý môi trường theo các nội dung trong báo cáo đánh giá tác động môi trường/đề án bảo vệ môi trường (chi tiết, đơn giản)/cam kết bảo vệ môi trường được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;~~

~~- Ban hành kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường~~

~~- Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ của bộ phận môi trường.~~

Không có doanh nghiệp khai thác công trình khác tại cảng hàng không Rạch Giá.

### 18.4 Văn bản pháp luật liên quan đến việc quản lý, bảo vệ môi trường tại Cảng.

Quyết định về việc phê duyệt đề án bảo vệ môi trường chi tiết của Cảng hàng không Rạch Giá: Quyết định số .... ngày .... của Chủ tịch tỉnh/Giám đốc Sở....

Giấy phép xả thải?

~~Cảng hàng không Rạch Giá đã ban hành Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường theo quyết định số 22/QĐ-CHKRG ngày 9/9/2015.~~

## 19. Báo cáo tai nạn, sự cố, vụ việc an toàn khai thác cảng hàng không Rạch Giá

Thực hiện việc báo cáo an toàn hàng không theo quy định tại:

- Điều 35 của Thông tư 17/2016/TT-BGTVT ngày 30/6/2016 của Bộ Giao thông vận tải về việc Quy định chi tiết về quản lý, khai thác cảng hàng không sân bay;

- Quyết định số 399/QĐ-CHK ngày 25/02/2015 của Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam về việc ban hành Quy chế báo cáo an toàn hàng không;

- Thực hiện theo Quy định báo cáo an toàn hàng không ban hành kèm theo Quyết định số 5637/QĐ-TCTCHKVN ngày 29/12/2017 của Tổng Giám đốc Tổng công ty cảng hàng không Việt Nam – CTCP.

# CHƯƠNG V

# TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH VÀ HỆ THỐNG QUẢN LÝ AN TOÀN CỦA NGƯỜI KHAI THÁC CẢNG HÀNG KHÔNG RẠCH GIÁ

## 1. Tổ chức hành chính của cảng hàng không Rạch Giá

### 1.1. Sơ đồ tổ chức Cảng hàng không Rạch Giá:

**SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CẢNG HÀNG KHÔNG RẠCH GIÁ**

* + Giám đốc: Phạm Thanh Lâm ĐT: 0290.3.836.410 DĐ: 0903.700.465
  + Phó Giám đốc: Trần Thị Hồng Mai DĐ: 0915.160.162
  + Đội an ninh hàng không ĐT: 0290.3.833.855

Đội phó: Phan Doãn Tuấn DĐ: 0947.358283

* + Đội Kỹ Thuật ĐT: 0290.3.833.855

Đội trưởng: Tô Hữu Nghị DĐ: 0941.882.999

* + Văn phòng Cảng ĐT: 0290.3.833.855

P. Chánh VP: Nguyễn Hải Bình DĐ: 0988.420.924

1.2 Tên, chức vụ và số điện thoại của người chịu trách nhiệm chung về an toàn tại Cảng hàng không Rạch Giá

1.3 Tên, chức vụ và số điện thoại của người phụ trách an ninh hàng không tại Cảng hàng không Rạch Giá

1.4 Tên, chức vụ và số điện thoại của người phụ trách khai thác sân bay tại Cảng hàng không Rạch Giá

1.5 Các phòng ban tại Cảng hàng không Rạch Giá

Cảng hàng không Rạch Giá do Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP quản lý, hệ thống hành chính được tổ chức như sau:

- Ban Giám đốc:

* + - Giám đốc :
    - Phó Giám đốc :

- Các Đội chức năng:

* + - Văn phòng
    - Đội An ninh hàng không
    - Đội Phục vụ hành khách
    - Đội Kỹ thuật

~~a) Đội kỹ thuật:~~

~~- Bảo đảm vận hành tốt các trang thiết bị hoạt động tại Cảng hàng không Rạch Giá, cung ứng các dịch vụ khai thác các trang thiết bị kỹ thuật hàng không, thiết bị phục vụ mặt đất tại sân đỗ và nhà ga hành khách tại Cảng hàng không Rạch Giá.~~

~~- Bảo đảm các công tác về kỹ thuật – công nghệ, vệ sinh – môi trường tại Cảng hàng không Rạch Giá.~~

~~- Tổ chức và quản lý bảo đảm hoạt động của các trang thiết bị phục vụ cho hoạt động bay tại nhà ga, sân đỗ tàu bay.~~

~~- Vận hành các trang thiết bị phục vụ hoạt động bay, phục vụ hành khách.~~

~~- Vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thông báo, quản trị mạng thông tin và hệ thống thiết bị PCCC khu vực nhà ga.~~

~~- Vận hành, bảo dưỡng, sữa chữa các hệ thống băng chuyền, thang máy, thang cuốn, ống lồng.~~

~~- Bảo trì, sữa chữa thiết bị an ninh soi chiếu…~~

~~- Vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị khí tượng, đài NDB...~~

~~- Cung cấp các dịch vụ kỹ thuật, khai thác vận hành trang thiết bị nhà ga, hệ thống thiết bị điều hành bay.~~

~~- Bảo đảm cung ứng dịch vụ cấp điện, nước cho Cảng hàng không Rạch Giá.~~

~~- Quản lý, bảo trì, bảo dưỡng sửa chữa thường xuyên trang thiết bị nhà ga, trang thiết bị cơ giới.~~

~~- Bảo đảm thực hiện các công tác về môi trường theo quy định của pháp luật tại Cảng hàng không Rạch Giá.~~

~~- Xây dựng và tổng hợp kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng hệ thống trang thiết bị kỹ thuật. Quản lý hồ sơ kỹ thuật của hệ thống trang thiết bị kỹ thuật Cảng hàng không Rạch Giá.~~

~~- Xây dựng và lập các dự án về đầu tư trang thiết bị kỹ thuật bổ sung; quản lý về môi trường Cảng hàng không Rạch Giá.~~

~~- Xây dựng, phối hợp thực hiện phương án lựa chọn công nghệ, vận hành lắp đặt, bảo trì và sửa chữa hệ thống trang thiết bị kỹ thuật.~~

~~- Thực hiện nhiệm vụ quản lý kỹ thuật đúng quy trình, quy phạm, định mức, tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn lao động...~~

~~- Tham gia công tác khẩn nguy sân bay khi có đe dọa uy hiếp an ninh an toàn.~~

~~- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Giám đốc giao.~~

~~b) Đội Phục vụ mặt đất~~

~~- Tham mưu giúp việc cho Ban Giám đốc Cảng hàng không Rạch Giá trong công tác: Cung cấp các dịch vụ bảo đảm hoạt động bay, dịch vụ thương mại và các dịch vụ khác tại Cảng hàng không Rạch Giá theo hợp đồng cung ứng dịch vụ vận chuyển giữa Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP với các hãng vận chuyển hàng không có chuyến bay đi và đến Cảng hàng không Rạch Giá.~~

~~- Cung ứng các dịch vụ bảm đảm hoạt động khai thác bay, thông tin hàng không.~~

~~- Thực hiện thủ tục check-in, phối hợp với đại diện hãng hàng không thực hiện thủ tục giao, nhận tìm kiếm, xử lý các thông tin với hành khách, hành lý, hàng hóa theo đúng quy trình hàng không.~~

~~- Tính toán cân bằng trọng tải tàu bay đảm bảo an toàn tuyệt đối, khai thác tối đa trọng tải thương mại của tàu bay và cung cấp các tài liệu chuyến bay cho các chuyến bay cất cánh từ Cảng hàng không Rạch Giá.~~

~~- Nhận và chuyển các điện văn theo quy định trong công tác thông tin hàng không.~~

~~- Phối hợp với Đội An ninh hàng không xử lý vi phạm an ninh an toàn hàng không.~~

~~- Tham gia công tác khẩn nguy sân bay khi có đe dọa uy hiếp an ninh an toàn tại Cảng hàng không Rạch Giá hoặc khu vực lân cận.~~

~~- Thực hiện chức năng giao nhận hàng hóa các chuyến bay đi và đến tại Cảng hàng không Rạch Giá.~~

~~- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Giám đốc giao.~~

~~c) Văn phòng cảng:~~

~~- Tham mưu, giúp việc cho Ban Giám đốc Cảng hàng không Rạch Giá trong công tác: Tài chính – Kế toán; Đầu tư – xây dựng, kế hoạch sản xuất kinh doanh; quản lý nhân sự, tiền lương, chế độ chính sách; an toàn vệ sinh lao động; đào tạo, huấn luyện; công tác văn thư lưu trữ, tổ chức hành chính; công tác đảng, đoàn thể; lễ tân, đối ngoại:~~

~~+ Tổ chức thực hiện công tác quản lý tài chính, kế toán trong sản xuất kinh doanh dịch vụ; quản lý tài sản theo quy định của nhà nước và Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP~~

~~+ Tổ chức thực hiện công tác văn thư, lưu trữ, bảo mật theo đúng quy định của Tổng Công ty và pháp luật của nhà nước.~~

~~+ Xây dựng các văn bản hành chính phục vụ công tác của Cảng hàng không Rạch Giá trong công tác đối ngoại của đơn vị, ban hành các văn bản thông báo, ý kiến chỉ đạo của Ban Giám đốc.~~

~~+ Thu thập, tổng hợp thông tin các kết quả hoạt động từ các đội và các đơn vị liên quan để báo cáo Ban Giám đốc trong giao ban định kỳ hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu.~~

~~+ Thực hiện các chế độ chính sách cho người lao động theo quy định của pháp luật và Tổng công ty.~~

~~+ Thực hiện công tác đối ngoại theo chỉ đạo của Ban Giám đốc.~~

~~+ Xây dựng và quản lý kế hoạch sản xuất kinh doanh Cảng hàng không Rạch Giá.~~

~~+ Là đầu mối triển khai, thực hiện giám sát công tác an toàn và kiểm soát chất lượng đảm bảo tuân thủ các quy định về an toàn, phù hợp với các tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế về chất lượng~~

~~+ Thực hiện, triển khai và kiểm tra, giám sát các bộ phận thực hiện các quy định an toàn theo Chương trình an ninh hàng không, Hệ thống quản lý an toàn Cảng hàng không Rạch Gía, quy định an toàn Cảng hàng không Rạch Gía và các quy định khác liên quan trong và ngoài ngành hàng không.~~

~~+ Tham mưu, đề xuất, xây dựng, rà soát, cập nhật, lưu trữ các chương trình, quy chế, quy định, tài liệu liên quan đến công tác đảm bảo an toàn và chất lượng.~~

~~+ Phối hợp với các bộ phận có liên quan, các đơn vị trong và ngoài ngành hàng không nhằm đảm bảo công tác phục vụ bay, phục vụ hành khách an toàn, hiệu quả, văn minh, lịch sự.~~

~~+ Kiểm tra, giám sát trong việc thực hiện các quy định về công tác bảo đảm an toàn phòng chống cháy nổ.~~

~~+ Tham gia phối hợp công tác huấn luyện đào tạo, phổ biến các tài liệu, thông tin an toàn đến các bộ phận liên quan~~

~~+ Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê, lưu trữ sổ sách, số liệu theo quy định~~

~~+ Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc chỉ đạo.~~

~~d) Đội an ninh hàng không:~~

~~- Bảo đảm và cung ứng các dịch vụ an ninh an toàn hàng không, khẩn nguy cứu nạn hàng không, phòng chống cháy nổ trên địa bàn Cảng hàng không Rạch Giá; bảo vệ cơ sở vật chất Cảng hàng không Rạch Giá:~~

~~- Kiểm tra giám sát an ninh hàng không đối với hành khách, hành lý, hàng hóa, bưu phẩm, bưu gửi… phục vụ các chuyến bay quốc nội, quốc tế đi đến Cảng hàng không Rạch Giá.~~

~~- Kiểm soát an ninh đặc biệt đối với hành khách, hành lý, hàng hóa, thư, bưu phẩm, bưu gửi… theo yêu cầu của các cấp có thẩm quyền và Chương trình an ninh hàng không dân dụng Việt Nam.~~

~~- Cung ứng các dịch vụ an ninh hàng không theo Chương trình an ninh hàng không Cảng hàng không Rạch Giá trong hoạt động phục vụ bay, phục vụ hành khách của Cảng hàng không Rạch Giá.~~

~~- Tham gia nghiên cứu đánh giá mối đe dọa an ninh hàng không, đề xuất các biện pháp phòng ngừa.~~

~~- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định nhằm đảm bảo an ninh, an toàn vận chuyển thương mại hàng không, báo cáo Ban Giám đốc Cảng hàng không Rạch Giá.~~

~~- Phối hợp với cơ quan chức năng thực hiện và giám sát việc tuân thủ các quy định pháp luật của nhà nước và các điều ước quốc tế về lĩnh vực an ninh hàng không mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập và phòng ngừa tai nạn tàu bay trong phạm vi Cảng hàng không Rạch Giá.~~

~~- Tham gia công tác khẩn nguy sân bay khi có đe dọa uy hiếp an ninh, an toàn.~~

~~- Phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan trong công tác đảm bảo an ninh khu vực và giải quyết các vụ việc liên quan đến an ninh tại Cảng hàng không.~~

~~- Tổ chức, báo động diễn tập các phương án khẩn nguy sân bay theo định kỳ và theo kế hoạch.~~

~~- Tham gia lực lượng phòng cháy chữa cháy kiêm nhiệm, tham mưu cho lãnh đạo các biện pháp phòng cháy, chữa cháy; triển khai các dịch vụ cứu nạn theo phương án khẩn nguy và giải quyết hậu quả khi có sự cố xảy ra~~

~~- Quản lý vũ khí và công cụ hỗ trợ của đơn vị theo đúng quy định của pháp luật.~~

~~- Canh gác, bảo vệ người và tài sản, an ninh trật tự tại nhà ga, sân đỗ tàu bay và hệ thống trang thiết bị kỹ thuật phục vụ bay, phục vụ hành khách trong và ngoài nhà ga, khu bay, hệ thống hàng rào, ranh giới sân bay. Kiểm tra, ngăn chặn người, phương tiện, gia súc gia cầm xâm nhập khu bay trái phép, khu vực cách ly hạn chế trong hoạt động tại Cảng hàng không Rạch Giá.~~

~~- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Giám đốc giao.~~

### ~~1.2. Tên, chức vụ và số điện thoại của người phụ trách an toàn hàng không tại Cảng hàng không Rạch Giá~~

~~- Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Giám đốc Cảng hàng không Rạch Giá là người chịu trách nhiệm về an toàn hàng không tại Cảng hàng không Rạch Giá~~

~~- Điện thoại di động: 0913 197 407~~

### ~~1.3. Tên, chức vụ và số điện thoại của người phụ trách an ninh hàng không tại Cảng hàng không Rạch Giá~~

~~- Ông Nguyễn Thành Tâm – PGĐ Cảng hàng không Rạch Giá là người chịu trách nhiệm về an ninh hàng không tại Cảng hàng không Rạch Giá~~

~~- Điện thoại di động: 0982 858 686~~

### ~~1.4. Tên, chức vụ và số điện thoại của phụ trách khai thác sân bay tại Cảng hàng không Rạch Giá~~

~~- Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Giám đốc Cảng hàng không Rạch Giá là người chịu trách nhiệm về an toàn hàng không tại Cảng hàng không Rạch Giá~~

~~- Điện thoại di động: 0913 197 407~~

### ~~1.5. Quy chế phối hợp của Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất đối với Cảng hàng không Rạch Giá~~

~~- Trong hoạt động khai thác, Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất và Cảng hàng không Rạch Giá đã có quy chế phối hợp về hoạt động kỹ thuật giữa Cảng hàng không quốc Tân sơn Nhất và các cảng hàng không chi nhánh cấp 2.3 ký vào tháng 9/2012. Theo quy chế, Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất hỗ trợ và đảm bảo kỹ thuật trong các trường hợp lực lượng kỹ thuật Cảng hàng không Rạch Giá chưa đủ khả năng thực hiện.~~

~~- Đối với công tác đảm bảo an ninh, an toàn khai thác và cung cấp dịch vụ khác, Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất thực hiện hỗ trợ Cảng hàng không Rạch Giá theo quy định của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP.~~

## 2. Hệ thống quản lý an toàn

Tài liệu hệ thống quản lý an toàn được thể hiện chi tiết tại Phụ lục 1B “Hệ thống quản lý an toàn”.